

THƯ VIỆN TRƯỜNG ĐH GTVT

SỐ SÁCH ĐANG CÓ TRONG KHO

Ngày in: 18/02/2019

STT DN	Nhan đề Phòng đọc sách ngoại văn Luận văn Thạc sỹ	Số lượng
1	Nghiên cứu giải pháp thiết kế một số nút giao thông trên đường tránh thị xã Sơn Tây - TP. Hà Nội/ Đỗ Văn Dũng; Người hướng dẫn: PGS. TS Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
2	Nghiên cứu cải tạo các đoạn đường bê tông xi măng đã xuống cấp tại các tuyến đường đô thị trong địa bàn thành phố Tuyên Quang/ Bùi Xuân Quang; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Đào.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 67 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
3	Nghiên cứu biện pháp nhằm nâng cao chất lượng thi công và khai thác mặt đường bê tông xi măng giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc hiện tại và tương lai/ Nguyễn Duy Dương; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
4	Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công trình tại Ban Quản lý dự án thành phố Hà Nội/ Phạm Quang Huy; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- [110] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
5	Nghiên cứu các luận cứ thiết kế quy hoạch cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật phường Phương Mai, Quận Đống Đa, thành phố Hà Nội/ Lê Anh Hưng; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
6	Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH MTV bưu chính Viettel Hà Nội/ Đỗ Thị Hồng Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
7	Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030/ Nguyễn Hoàng; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
8	Nghiên cứu ứng xử động của kết cấu dưới tác dụng của động đất/ Nguyễn Duy Hưng; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
9	Nghiên cứu ảnh hưởng của từ biến bê tông đến thay đổi độ võng theo thời gian của các kết cấu nhịp cầu dầm bê tông cốt thép dự ứng lực đúc hẫng/ Bùi Lâm Bằng; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
10	Hoàn thiện công tác quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình tại Ban	1

Quản lý dự án đường Hồ Chí Minh/ Bùi Văn Thiên; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|-------|---|---|
| 11 | Quy hoạch mạng lưới giao thông nông thôn huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương/ Vũ Văn Minh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Ảnh, hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| <hr/> | | |
| | | 1 |
| 12 | Nghiên cứu công nghệ và đánh giá mô hình mạng cảm biến không dây/ Phạm Ngọc Diệu; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 13 | Nghiên cứu góp phần hoàn thiện quy hoạch mạng lưới đường tuần tra biên giới đoạn qua tỉnh Hà Giang giai đoạn 2015-2020 tầm nhìn đến 2030/ Nguyễn Minh Đức; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 140 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 14 | Tối ưu hóa tài nguyên vô tuyến trong hệ thống WCDMA và ứng dụng thực tế trong hệ thống mạng Viettel sử dụng thiết bị Ericsson/ Nguyễn Đăng Khánh; Người hướng dẫn: Trần Quốc Thịnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 15 | Một số giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong lĩnh vực xây dựng của Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Phú Cường/ Dương Thu Liên; Người hướng dẫn: Nguyễn Cao Ý.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 16 | Nghiên cứu một số chỉ tiêu cơ lý của đất cấp phối đồi tại một số mỏ đất dùng trong xây dựng đường ô tô khu vực phía bắc Hà Nội/ Nguyễn Ngọc Duy; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 17 | Nghiên cứu sự ảnh hưởng của hình dáng bề mặt đến mối ghép bôi trơn màng mỏng trên động cơ ô tô/ Hoàng Văn Giang; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiét Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 18 | Nghiên cứu ảnh hưởng của lượng tro bay và cấp phối cốt liệu đến độ bền vững của bê tông sử dụng cho mặt đường ô tô và sân bay/ Nguyễn Viết Thành; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 19 | Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải huyện Võ Nhai tỉnh Thái Nguyên đến năm 2030/ Bế Lê Hợp; Người hướng dẫn: Lê Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 20 | Phân tích động lực học hệ thống treo cân bằng phụ thuộc ở ô tô 3 cầu/ Lê Quang Vịnh; Người hướng dẫn: Vũ Đức Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

- 21 Nghiên cứu giải pháp ứng dụng công nghệ ITS của Nhật Bản vào quản lý đường cao tốc ở Việt Nam/ Nguyễn Hoàng Long; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 142 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 22 Một số giải pháp hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu của công ty cổ phần xây lắp dầu khí Hà Nội/ Trần Thị Mai; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 23 Nghiên cứu gia cố mái dốc bằng công nghệ bê tông phun, lựa chọn giải pháp sử dụng công nghệ vào xử lý mái dốc khu đô thị phía đông hồ Đại Lải - Vĩnh Phúc/ Nguyễn Văn Dũng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 24 Hoàn thiện công tác tạo động lực cho người lao động tại công ty cổ phần y học Rạng Đông/ Trần Thị Huế; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 25 Giải pháp phát triển dịch vụ home- banking tại chi nhánh ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn Trảng An/ Nguyễn Thị Phương Loan; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

2

- 26 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện và nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình giao thông đường bộ - Áp dụng cho một số dự án xây dựng công trình do Tổng cục đường bộ Việt Nam làm chủ đầu tư/ Nguyễn Việt Hà; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 27 Giải pháp phát triển thị trường sản phẩm công ty giao dịch thương mại C.T.S. Việt Nam/ Nguyễn Thị Nguyệt Ánh; Người hướng dẫn: Nguyễn Cao Ý.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 28 Nghiên cứu ảnh hưởng của xe quá tải đến kết cấu mặt đường trên QL2 (đoạn KM119 - KM127 Tuyên Quang)/ Nguyễn Văn Hải; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 29 Hoàn thiện công tác quản lý nhân lực cho Công ty Quản lý bay miền Bắc/ Nguyễn Văn Dũng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 30 Nghiên cứu công nghệ xử lý hạt sét trong gia cố đất để tăng cường độ và độ ổn định của nền đường ô tô/ Nguyễn Thanh Tùng; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [180] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 31 Quy hoạch phát triển giao thông vận tải thành phố Hải Phòng đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030/ Phạm Văn Quân; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 32 Xây dựng mô hình và mô phỏng động lực học hệ thống truyền lực vô cấp/ Lưu Đức Lịch; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 60tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 33 Nghiên cứu giải pháp tường chắn đa neo áp dụng cho nền đường trong đô thị/ Nguyễn Hữu Hiếu; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 34 Nâng cao quản lý chất lượng xây dựng công trình giao thông tại CIENCO8/ Hà Chiến Thắng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 35 Quy hoạch mạng lưới giao thông nông thôn huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Khắc Hoan; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 36 Nghiên cứu quy trình chuẩn đoán động cơ Toyota Vios/ Lê Đắc Dũng; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 37 Nghiên cứu các giải pháp xử lý đảm bảo ổn định nền đường dự án đầu tư xây dựng công trình đường trục bắc nam, tỉnh Hải Dương, đoạn nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng đến đầu cầu Hiệp (Km12 + 364.06 - Km18 + 225.00)/ Đặng Quốc Hùng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- [123] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 38 Xây dựng kế hoạch bảo trì hệ thống giao thông đường bộ của Công ty cổ phần công trình giao thông 2 - Hà Nội/ Ngô Thị Thu Trang; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 39 Tổng hợp các biện pháp và đánh giá hiệu quả tăng cường cầu bê tông DƯ'L trên quốc lộ 80/ Đặng Đình Trung; Người hướng dẫn: Bùi Tiến Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 110 1

3

tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 40 Nghiên cứu tình trạng và giải pháp tăng cường quản lý khai thác và bảo dưỡng các cầu trên quốc lộ 47 thuộc địa phận tỉnh Thanh Hóa/ Bùi Ngọc Thắng; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 64 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 41 Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vận tải Biển Đông/ Lã Xuân Thông; Người hướng dẫn: Nguyễn Cao Ý.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- [98] tr.; Hình vẽ, bảng 1

biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 42 Giải pháp đảm bảo chất lượng công trình giao thông trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn/ Trần Quốc Cường; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 43 Giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho hợp tác xã vận tải Thăng Long/ Lê Thị Thanh Mai; Người hướng dẫn: Trần Hữu Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 44 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cào bóc tái chế lớp phủ mặt đường bê tông asphalt trong xây dựng đường đô thị/ Phạm Thế Hòa; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- [120] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 45 Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng ở các dự án nâng cấp đường giao thông trên địa bàn Hà Nội - Áp dụng cho dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1A đoạn Văn Điển - Ngọc Hồi/ Đào Thanh Hải; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 46 Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực tại bưu điện tỉnh Bắc Giang/ Đồng Minh Cường; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 47 Hoàn thiện và nâng cao chất lượng trong các dự án xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng 703/ Bùi Tiến Thành; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 48 Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Ngân hàng thương mại cổ phần quân đội/ Phạm Trần Minh Châu; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 49 Nghiên cứu lựa chọn công nghệ sửa chữa tăng cường cầu bê tông cốt thép cũ trên địa bàn tỉnh Bình Dương/ Mai Phước Trường; Người hướng dẫn: Nguyễn Quốc Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 50 Giao thông phi cơ giới ở Hà Nội, thực trạng và các giải pháp/ Dương Văn Bắc; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 51 Nghiên cứu gia cố đất để cải tạo đất, sử dụng đất đã gia cố để làm móng đường trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Bảo Khánh; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Đào.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 65 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 52 Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần đầu tư VINAMOMOR/ Đặng Phương Thảo; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 53 Giải pháp hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần thịnh Cường/ Trần Quang Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 4
- 54 Nghiên cứu phát triển hệ thống cây xanh đô thị hợp lý cho thành phố Bắc Ninh/ Ngô Hồng Sơn; Người hướng dẫn: Trần Danh Lợi.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 139 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 55 Nghiên cứu đánh giá hiệu quả khi tổ chức giao thông bằng cầu vượt nhẹ tại Hà Nội và áp dụng cho nút Láng Hạ - Thái Hà, nút Tây Sơn - Chùa Bộc/ Lê Hải Nam; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 56 Nghiên cứu các giải pháp công nghệ nâng cao chất lượng bảo trì, sửa chữa đường đô thị thành phố Hà Nội/ Nguyễn Minh Nguyệt; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 57 Nghiên cứu ứng dụng tường chắn MSE cho gói thầu A6 đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai/ Nguyễn Tuấn Đạt; Người hướng dẫn: Lê Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- [136] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 58 Nghiên cứu hệ thống Anten mảng và điều khiển mô hình bức xạ anten mảng/ Nguyễn Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 59 Nghiên cứu dao động ô tô tải nhiều cầu (4 cầu)/ Trần Đình Quang; Người hướng dẫn: Vũ Đức Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 60 Nghiên cứu hiện trạng và các giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường tuyến đường quốc lộ 15A - tỉnh Hà Tĩnh/ Nguyễn Thanh Hải; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 61 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tái sinh nguội sử dụng Bitum bột trong dự án bảo trì quốc lộ 1A./ Đinh Thế Quyền; Người hướng dẫn: Đặng Minh Tân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 62 Nghiên cứu quy hoạch không gian ngầm trong công tác quy hoạch phân khu đô thị tại thành phố Hà Nội./ Bùi Thanh Nam; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 63 Hoàn thiện công tác lập dự toán xây dựng công trình tại Tổng công ty tư vấn xây dựng Việt Nam (VNCC)/ Phạm Thị Thúy; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 64 Nghiên cứu xây dựng đặc tính đàn hồi và dẫn hướng của bộ nhíp trên ô tô tải/ Nguyễn Mạnh Hải; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 65 Nghiên cứu ứng dụng vật liệu địa kỹ thuật tạo cốt cho mặt đường bê tông Asphalt trong xây dựng đường ô tô và sân bay - Đề xuất áp dụng cho gói thầu PK1B, dự án quốc lộ 3 mới/ Nguyễn Văn Toàn; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 66 Phân tích ứng suất tấm bê tông xi măng vật liệu dị hướng sử dụng trong mặt đường ô tô và sân bay/ Mai Bắc Ninh; Người hướng dẫn: Phạm Thị Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 63 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 67 Nghiên cứu các luận cứ và giải pháp thiết kế quy hoạch cải tạo, nâng cấp hệ thống giao thông đô thị thành phố Thái Nguyên/ Nguyễn Trung Hiếu; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 86 tr.;
Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

5

- 68 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 4 - Thăng Long/ Vũ Thị Thủy; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 69 Nghiên cứu ứng dụng kết cấu cầu dầm bê tông ứng suất trước trong vỏ thép cho giao thông đô thị TP. Hồ Chí Minh/ Điệp Thành Hưng; Người hướng dẫn: Bùi Tiến Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [132] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 70 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần xây lắp Thành An/ Hoàng Công Nguyên; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 71 Dự báo tuổi thọ độ bền mỏi cho khung xe tải tự đổ CL-KC6950D2/ Trần Văn Đăng; Người hướng dẫn: Vũ Tuấn Đạt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 72 Nghiên cứu hoàn thiện tiêu chuẩn thi công mặt đường bê tông xi măng cho đường xe buýt nhanh (BRT) tại Hà Nội - Áp dụng cho đoạn đường Lê Văn Lương/ Vũ Mạnh Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 131 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 73 Tính toán kết cấu khung xe tải tự đổ CL-KC6950D2 bằng phương pháp phần tử hữu hạn/ Vũ Đình Tuấn; Người hướng dẫn: Vũ Tuấn Đạt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 74 Nghiên cứu hoàn thiện thiết kế mặt đường bê tông xi măng đường tuần tra 1

biên giới theo tiêu chuẩn mới của Việt Nam (QĐ-3230)/ Nguyễn Thế Đức;
 Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 108
 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 75 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Bưu điện
 trung ương/ Trần Thị Thái Hà; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.-
 Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa
 CD-ROM 1
- 76 Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một
 thành viên than Đồng Vông/ Trần Quang Lộc; Người hướng dẫn: Nguyễn
 Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27
 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 77 Khảo sát hiện trạng và đánh giá khả năng chịu tải các kết cấu nhịp cầu dầm
 thép liên hợp với bản bê tông cốt thép và cầu thép trên địa bàn miền trung
 theo 22 TCN243-98 và theo phương pháp AASHTO LRFR/ Lê Đức Hiếu;
 Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.-
 [120] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 78 Thiết kế bộ lọc mục tiêu di động MTI cho Radar xung tương gan/ Lê Phước
 Hưng; Người hướng dẫn: Lê Hùng Lân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.-
 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 79 Nghiên cứu các dạng rủi ro trong công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng
 công trình cầu đường tại dự án khôi phục, cải tạo quốc lộ 20/ Cao Hồng;
 Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 125
 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 80 Các giải pháp hoàn thiện công tác tạo động lực cho người lao động tại nhà
 hàng Avalon/ Lê Thị Yên; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường
 ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 81 Nghiên cứu kỹ thuật cảm nhận phổ sử dụng bộ tách sóng năng lượng/
 Nguyễn Đức Hiền; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT
 (Hà Nội), 2014.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

6

- 82 Đề xuất các giải pháp tổ chức giao thông tại các đô thị trên địa bàn tỉnh Bắc
 Ninh nhằm đảm bảo an toàn giao thông/ Bạch Minh Cường; Người hướng
 dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 144 tr.; Hình
 vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 83 Nghiên cứu, đánh giá chất lượng công trình tuyến đường nhánh 2 thuộc dự
 án đầu tư xây dựng đường vành đai TP. Phủ Lý nối với đường cao tốc Cầu
 Giẽ - Ninh Bình/ Lê Thế Dũng; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường
 ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 84 Tăng cường công tác kiểm soát chất lượng xây dựng công trình giao thông
 tại Ban quản lý dự án công trình giao thông Vĩnh Phúc/ Đặng Huy Hoàng;
 Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 98 tr.;
 Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 85 Đánh giá hư hỏng của kết cấu bê tông cốt thép do ăn mòn cốt thép/ Phạm Thị Kiều; Người hướng dẫn: Nguyễn Trung Kiên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 57 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 86 Giải pháp hoàn thiện công tác tuyển mộ và tuyển chọn nhân sự tại đài phát thanh - truyền hình Bắc Giang/ Bùi Thanh Hào; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 87 Nghiên cứu các giải pháp thiết kế nâng cấp mặt đường ở nội đô thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thị Mỹ Duyên; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 88 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác sử dụng toa xe tại Công ty cổ phần vận tải và thương mại đường sắt/ Vũ Kim Ngọc; Người hướng dẫn: Cao Minh Trường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 89 Đánh giá hệ thống thoát nước thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng/ Nguyễn Văn Tuấn; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [110] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 90 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải taxi cho Tập đoàn taxi - Group tại Hà Nội/ Lưu Thị Huyền Trang; Người hướng dẫn: Trần Hữu Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 91 Nghiên cứu xác định lượng phát thải ô nhiễm trên địa bàn Hà Nội gây ra và các giải pháp hạn chế/ Trần Bách Khải; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 146 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 92 Hoàn thiện hoạt động marketing online tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Ifuture Việt Nam/ Lê Tuấn Tú; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 93 Đánh giá khả năng ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động kinh doanh tại các doanh nghiệp Việt Nam/ Kiều Thị Hương Giang; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 94 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện các biện pháp tổ chức giao thông để giảm thiểu tai nạn trên địa bàn tỉnh Hưng Yên/ Bùi Xuân Hòa; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 95 Hoàn thiện công tác quản lý kỹ thuật phương tiện vận tải thủy cho đơn vị vận tải S49 - Tổng cục hậu cần/ Hoàng Văn Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Phương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 135 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 96 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần 1

- quản lý đường sông số 8/ Nguyễn Văn Ưng; Người hướng dẫn: Nguyễn Đức Kiên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 97 Nghiên cứu, thiết kế thiết bị cảnh báo nồng độ cồn/ Trương Văn Chúc; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Hải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [112] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 98 Nghiên cứu các giải pháp thiết kế hệ thống giao thông tĩnh cho các khu đô thị mới, loại lớn ở thành phố Hà Nội/ Nguyễn Hoàng Long; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 99 Nghiên cứu lựa chọn vị trí đặt trạm kiểm tra tải trọng xe trên hệ thống quốc lộ thuộc khu quản lý đường bộ VII/ Lý Thị Ngọc Mai; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 100 Giải pháp đẩy mạnh công tác xây dựng văn hóa doanh nghiệp tại Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4/ Trịnh Thị Tâm; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 101 Nghiên cứu đề xuất giải pháp khắc phục đảm bảo an toàn giao thông các nút giao cắt giữa đường bộ và đường sắt tuyến đường sắt vành đai Bắc Hồng - Văn Điển/ Nguyễn Sơn Tùng; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 102 Nghiên cứu ứng dụng phần mềm quản lý hệ thống mạng lưới đường địa phương (PRoMMS) lập kế hoạch bảo trì đường bộ - tỉnh Sayaboury nước CHDCND Lào/ Keoviengsith Sibouma; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 149 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 103 Hiện trạng và giải pháp tăng cường quản lý chất lượng trong các giai đoạn thực hiện đầu tư xây dựng các dự án cầu đường trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa/ Lê Thanh Hải; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 104 Nâng cao hiệu quả sử dụng nhân lực tại Công ty TNHH MTV 86 - Tổng công ty Đông Bắc/ Nguyễn Hồng Nguyên; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 105 Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu của Công ty cổ phần lắp máy điện nước và xây dựng/ Vũ Đức Đông; Người hướng dẫn: Bùi Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 106 Nghiên cứu ứng dụng Neoweb trong ổn định nền đường cho công trình giao thông thành phố Đà Lạt tỉnh Lâm Đồng/ Phạm Quang Huy; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 1

27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 107 Hiệu quả của vữa gốc xi măng Nano không co ngót cốt sợi sớm hình thành cường độ cao trong sửa chữa cầu/ Vũ Hà; Người hướng dẫn: Bùi Tiến Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 108 Nghiên cứu nâng cao hiệu quả công tác bảo trì đường giao thông nông thôn trên địa bàn của tỉnh Viên Chăn nước CHDCND Lào/ Thongdam Phonsavanh; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 109 Quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030/ Nguyễn Thế Sơn; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 136 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 8
- 110 Phân tích đặc điểm tính toán và bố trí cốt thép thường chống nứt cho các bộ phận kết cấu cầu theo một số tiêu chuẩn hiện hành/ Tạ Đồng Mạnh; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 111 Hoàn thiện công tác kiểm soát thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản qua kho bạc nhà nước Lạng Sơn/ Nguyễn Ngọc Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 112 Giải pháp marketing nhằm phát triển thị trường thiết bị truyền hình tại Công ty TNHH truyền thông và tin học Pama/ Trần Thị Nhung Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 113 Giải pháp hoàn thiện công tác kế toán chi phí sản xuất và tính toán giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần lâm sản và thương mại Quảng Bình/ Lương Khắc Vinh; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 114 Giải pháp nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng sử dụng dịch vụ di động 3G tại công ty viễn thông Viettel (Viettel Telecom)/ Vũ Ngọc Hưng; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 115 Hoàn thiện quản lý hoạt động tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình bằng nguồn vốn ODA do Tổng công ty đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam làm chủ đầu tư/ Nguyễn Quốc Tú; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- [106] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 116 Phương pháp tính toán cấm biển hạn chế tải trọng phù hợp theo quy chuẩn QCVN 41:2012/BGTVT/ Đỗ Đức Quang; Người hướng dẫn: Bùi Tiến Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa 1

CD-ROM

- 117 Nghiên cứu giải pháp giảm thiểu các rủi ro trong quá trình xây dựng các công trình giao thông/ Phí Đức Công; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 118 Giải pháp nâng cao nghiệp vụ bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới đối với người thứ 3 tại Công ty bảo việt Ninh Bình/ Nguyễn Trọng Đạt; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 119 Nghiên cứu lựa chọn phương pháp thiết kế mặt đường cứng sân bay ở nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào/ Keosouli Noufongsamouth; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 120 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện giải pháp tổ chức giao thông trong cảng hàng không Việt Nam và áp dụng cho cảng hàng không quốc tế Nội Bài/ Nguyễn Chí Tấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 121 Hoàn thiện công tác kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại Công ty trách nhiệm hữu hạn kiểm toán Kreston Việt Nam/ Nguyễn Cảnh Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Phú.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 122 Hoàn thiện quản lý chi phí thực hiện dự án đầu tư tại Ban quản lý 2 - Bộ Giao thông vận tải/ Nguyễn Đức Hiếu; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Thực.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 123 Giải pháp phát triển hoạt động kinh doanh tại Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ Thành Nghĩa/ Lê Trần Huy; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

9

- 124 Mạng cảm biến không dây và đánh giá giải pháp định tuyến tiết kiệm năng lượng/ Trần Trọng Nam; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 125 Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty cổ phần Hoàng Anh Gia Lai/ Trần Thành Tâm; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 126 Quy hoạch mạng 4G LTE và đề xuất triển khai cho thành phố Hải Phòng/ Kiều Ngọc Công; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 127 Nghiên cứu phương pháp dự báo tuổi thọ còn lại của kết cấu áo đường mềm/ Nguyễn Thanh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 128 Nghiên cứu các giải pháp đảm bảo chất lượng công trình giao thông, áp dụng cho công trình cải tạo nâng cấp quốc lộ 38B đoạn từ KM 88+00 đến KM 106+740 qua địa phận tỉnh Nam Định/ Nguyễn Quốc Việt; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, sơ đồ, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 129 Nghiên cứu, hoàn thiện công tác giám sát xây dựng công trình giao thông/ Vũ Thanh Giang; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 130 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại công ty cổ phần bê tông 319 - Tổng công ty 319/ Nguyễn Thành Phong; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 131 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện công tác thẩm định kỹ thuật công trình giao thông tại sở giao thông vận tải Tuyên Quang/ Nguyễn Quang Huy; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 132 Nghiên cứu, hoàn thiện các tiêu chí giám sát xây dựng hạ tầng sân bay (đường băng - đường lăn- sân đỗ) nhằm đảm bảo tiến độ, chất lượng áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng nhà ga quốc tế T2 Nội Bài/ Nguyễn Chiến Thắng; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 133 Một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác tư vấn giám sát tại công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình giao thông 2/ Lê Đình Đức; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 134 Nghiên cứu giải pháp hoàn thiện công tác giám sát chất lượng công trình - áp dụng cho dự án "Đường trục Bắc - Nam khu trung tâm hành chính mới của tỉnh Khánh Hòa"/ Đỗ Văn Thắng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 135 Giải pháp nâng cao chất lượng và tiến độ công trình với các dự án WB trên địa bàn tỉnh Hải Dương/ Nguyễn Xuân Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 136 Nghiên cứu về giải pháp công nghệ và tổ chức thi công tuyến ống dẫn khí và đường công vụ PM3- Cà Mau/ Vũ Hoài Minh; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 137 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện công tác quản lý giám sát chất lượng công trình đường ô tô - áp dụng cho dự án đường gom quốc lộ 3 mới đoạn từ nút giao Yên Bình đến khu công nghiệp 1

- Yên Bình, tỉnh Thái Nguyên/ Nguyễn Văn Thái; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 138 Nghiên cứu giải pháp xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng giao thông thành phố Nha Trang theo hướng đô thị xanh, hiện đại bền vững/ Lý Văn Oanh; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 139 Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống giám sát chất lượng Công ty cổ phần tư vấn giám sát chất lượng công trình Thăng Long tại dự án: Cải tạo nâng cấp QL37 đoạn Vĩnh Bảo tỉnh Hải Phòng - Gia Lộc tỉnh Hải Dương/ Phạm Thế Phương; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 144 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 140 Một số biện pháp đảm bảo an toàn giao thông đường sắt trên các đường ngang trong phạm vi thành phố Hà Nội/ Thái Thị Thủy; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hoài An.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 141 Nghiên cứu góp phần nâng cao chất lượng xây dựng công trình giao thông tại ban quản lý dự án huyện Mê Linh thành phố Hà Nội/ Phạm Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 142 Nghiên cứu giải pháp xử lý nền đường đắp trên đất yếu áp dụng dự án đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai gói thầu A) Đoạn KM49+932 - KM50+216.40/ Phạm Bá Thuyết; Người hướng dẫn: Bùi Xuân cật.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 143 Nghiên cứu ứng dụng kết cấu tường vây cọc khoan nhồi kết hợp neo đất trong thi công xây dựng hố đào sâu/ Trương Phúc Long; Người hướng dẫn: Nguyễn Phương Duy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 144 Ứng dụng marketing vào công tác phục vụ chủ hàng tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên vận tải hàng hóa đường sắt/ Dương Thế Tuyên; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 134 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 145 Giải pháp marketing nhằm phát triển thị trường dịch vụ tổ chức sự kiện của Công ty cổ phần truyền thông VMARK/ Đỗ Thị Kiều Oanh; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 146 Nghiên cứu xử lý nền đất yếu bằng phương pháp giếng cát tại đường đầu cầu nguyệt viên dự án mở rộng QL1A đoạn qua thành phố Thanh Hóa/ Nguyễn Thái Bình; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 147 Đề xuất giải pháp tổ chức giao thông cho tuyến giao thông công cộng BRT thí điểm tại thành phố Hà Nội/ Vương Thanh Tùng; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1

01 đĩa CD-ROM

- 148 Nghiên cứu lựa chọn và đề xuất giải pháp chống sụt trượt nền đường trong các khu nghỉ dưỡng, khu du lịch trên địa bàn huyện Ba Vì/ Cao Văn Trường; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 149 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện công tác thẩm định an toàn giao thông công trình đường bộ. Áp dụng cho dự án xây dựng QL3 mới đoạn Hà Nội - Thái Nguyên/ Nguyễn Tiến Hưng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 150 Nâng cao chất lượng điều khiển động cơ không đồng bộ rotor lồng sóc trên cơ sở mờ trượt/ Cù Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Đào Quang Thủy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 67 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 11
- 151 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng công trình thoát nước nhỏ trên đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai/ Trần Huy Mạnh; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 152 Nghiên cứu áp dụng phương pháp PBC (Performance Based Contract) cho bảo trì mạng lưới quốc lộ của CHDCND Lào/ Seng Xiong; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 153 Hoàn thiện quản lý vật tư kỹ thuật trong hoạt động thi công xây lắp công trình tại Công ty 756 - Bộ quốc phòng/ Nguyễn Minh Thành; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 101 tr., 27 cm+ 1 đĩa CD - ROM 1
- 154 Điều khiển chuyển động vị trí thích nghi trên cơ sở bù ma sát và logic mờ/ Nguyễn Văn Linh; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Điềm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 155 Giải pháp thoại và tin nhắn văn bản trong hệ thống thông tin di động LTE/ Trần Ngọc Lâm; Người hướng dẫn: Trịnh Quang Khải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 156 Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty IDICO-UDICO/ Trần Cao Thắng; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 157 Nghiên cứu ảnh hưởng của lớp bê tông Asphalt mặt dưới đến giá trị vết hằn bánh xe/ Vũ Tử Trọng; Người hướng dẫn: Đào Văn Đông.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 65 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 158 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty TNHH xây dựng dịch vụ thương mại Trần Long/ Nguyễn Thị Thanh Tâm; 1

Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 159 Hoàn thiện công tác lập dự án đầu tư xây dựng tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Vinaconsult/ Ninh Thị Hà Thu; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 160 Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Cảng hàng không quốc tế Nội Bài - Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam/ Đỗ Ngọc Minh; Người hướng dẫn: Lê Quân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 161 Nghiên cứu, hoàn thiện phương án tổ chức khai thác dự án đường ô tô theo hình thức BOT ở quốc lộ 2 đoạn Nội Bài - Vĩnh Yên/ Nguyễn Nguyên Ngọc; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 162 Thẩm tra an toàn giao thông dự án xây dựng quốc lộ 1-đoạn tránh thành phố Biên Hòa - từ Trảng Bom đến quốc lộ 51/ Nguyễn Thanh Sơn; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 163 Nghiên cứu lựa chọn giải pháp thiết kế công trình rào chắn đường cát hạ cánh - sân bay Trường Sa/ Đặng Đình Quyền; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 164 Nghiên cứu giải pháp quy hoạch xây dựng bền vững hệ thống đường trần trên địa bàn tỉnh Gia Lai/ Phan Tân Việt; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 172 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

12

- 165 Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Phúc Thọ - Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Viết Tùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Kế Tuấn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 166 Hoàn thiện công tác kiểm toán trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản tại kiểm toán nhà nước chuyên ngành 2 - Kiểm toán nhà nước/ Trịnh Xuân Khiêm; Người hướng dẫn: Trịnh Xuân Khiêm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 112tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 167 Nghiên cứu hoàn thiện công tác quản lý, khai thác hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật khu đô thị tây Hồ Tây/ Nguyễn Đức Hiếu; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 168 Nghiên cứu sử dụng cát đen sông Cầu và sông Đuống trong xây dựng đường ô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Văn Hiệp; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 170 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 1

cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 169 Nghiên cứu, đánh giá các giải pháp kết cấu và công nghệ thi công hầm xuyên núi mặt cắt nhỏ: Trường hợp dẫn dòng công tình thủy điện sông Bạc/ Nguyễn Đình Phẩm; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 137 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 170 Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho Hãng taxi Sơn Tây/ Trần Thị Thanh Tâm; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Thực.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 171 Nghiên cứu phương pháp phân tích tín hiệu siêu âm để đánh giá chất lượng cọc khoan nhồi/ Phan Duy; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Hải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 172 Nghiên cứu đánh giá hiệu quả sử dụng mặt đường bê tông xi măng đường giao thông nông thôn tỉnh Ninh Bình/ Lê Văn Thành; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 173 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng công trình giao thông đối với các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước của Ban quản lý dự án công trình giao thông - Sở giao thông Vận tải Vĩnh Phúc/ Nguyễn Duy Toàn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 160 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 174 Xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần xây dựng công trình giao thông 610 giai đoạn 2015-2020/ Nguyễn Tường Khoa; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 175 Nghiên cứu các giải pháp hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng công trình trên địa bàn thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh - áp dụng cho dự án đường bao biển lán bê - cột đồng hồ nối với tuyến đường bao biển núi Bài Thơ/ Duyên Thanh Thìn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 176 Nghiên cứu xây dựng quy hoạch dài hạn mạng lưới đường địa phương tỉnh Ninh Bình/ Trần Quốc Vượng; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 177 Xây dựng chiến lược kinh doanh của Công ty cổ phần công nghệ Đông Dương đến năm 2020/ Tạ Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- Hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Ban QLDAXD công trình giao thông tỉnh Cà

13

- 178 Mau đến năm 2020/ Nguyễn Trí Thức; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa 1

CD-ROM

- 179 Hoàn thiện quản lý tiến độ các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông trên địa bàn huyện Hóc Môn/ Nguyễn Văn Quyền; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 180 Nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành đường sắt trong vận tải hành khách tuyến Hà Nội - Sài Gòn/ Đặng Trung Kiên; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 129 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 181 Hoàn thiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông Cần Thơ/ Trịnh Thu Dâng; Người hướng dẫn: Lê Mạnh Tường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 182 Nghiên cứu ứng dụng xe bus nhanh vào vận tải hành khách công cộng ở TP Hồ Chí Minh/ Nguyễn Thanh Hà; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 183 Phân tích đánh giá các giải pháp thiết kế tăng cường kết cấu nhịp cầu bê tông cốt thép dự ứng lực nhịp giản đơn trong điều kiện thông xe bình thường/ Đặng Tùng Sơn; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 184 Nghiên cứu lý thuyết quá trình va đập của piston trong xilanh động cơ đầu máy diesel/ Trần Văn Việt; Người hướng dẫn: Đỗ Đức Tuấn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 185 Hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần cơ khí xây dựng công trình 623 đến năm 2020/ Phan Nhật Trường; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 186 Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo trì các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh Thái Bình./ Bùi Minh Thắng; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 187 Nghiên cứu, hoàn thiện các tiêu chí kỹ thuật công trình đường bộ phục vụ công tác đấu thầu của Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 8/ Hoàng Thị Quỳnh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 148 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 188 Nghiên cứu 1 số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh tại Công ty cổ phần tập đoàn dược phẩm và thương mại SOHACO/ Hoàng Ngọc Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 189 Nghiên cứu áp dụng công nghệ neo ứng suất trước đảm bảo ổn định mái dốc cho công trình xây dựng/ Nguyễn Văn Phong; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- | | | |
|-----|---|---|
| 190 | Nghiên cứu giải pháp đảm bảo ổn định nền đường: Dự án mở rộng quốc lộ 1 đoạn KM123- KM1153 tỉnh Bình Định (tuyến tránh thị trấn Tam Quan KM1125-KM1128+317,77)/ Hoàng Bình Giang; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 191 | Nghiên cứu hoàn thiện quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình giao thông tại Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng quận Hà Đông/ Trần Trọng Thọ; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |
| 14 | | |
| 192 | Nghiên cứu ứng dụng cọc vít đường kính lớn trong xây dựng và tăng cường mô trụ cầu/ Nguyễn Vũ Lân; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Tuyết Trinh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 193 | Giải pháp tăng cường hoạt động truyền thông tại Viễn thông Hà Nội/ Lương Việt Hùng; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 194 | Nghiên cứu giải pháp chống ô nhiễm bụi cho nội đô thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Anh Tú; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 195 | Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng BMT/ Trần Thị Kha; Người hướng dẫn: Lê Mạnh Tường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 196 | Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty cổ phần xây dựng công trình Trường Lộc/ Nguyễn Thị Loan; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 197 | Nghiên cứu xây dựng các điều khoản kỹ thuật trong hồ sơ mời thầu dự án đường bộ tích hợp công tác xây dựng và bảo trì/ Nguyễn Văn Quyền; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 198 | Giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng và bất động sản Thái Bình Dương đến năm 2020/ Trần Quốc Định; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |
| 199 | Phương pháp bù tán sắc và ứng dụng trong hệ thống truyền tải WDM/ Đỗ Thị Hậu; Người hướng dẫn: Trần Thiện Chính.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 200 | Đề xuất các giải pháp nâng cao năng lực quản lý dự án tại Ban quản lý dự án tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020/ Trần Việt Anh; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

- 201 Tìm hiểu Textmning và ứng dụng/ Nguyễn Quang Minh; Người hướng dẫn: 1
Đặng Thị Thu Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 64 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 202 Nghiên cứu kỹ thuật tự tối ưu trong mạng thông tin di động LTE/ Phạm Thế Hoàn; Người hướng dẫn: Trịnh Quang Khải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 1
2015.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 203 Giải pháp hoàn thiện công tác chọn thầu trong xây dựng tại Ban quản lý dự án thành phố Thủ Dầu Một - Tỉnh Bình Dương đến năm 2020/ Nguyễn Thảo Lan; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vọng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 1
72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 204 Nghiên cứu các loại hình trạm thu phí và lựa chọn hình thức thiết kế trạm thu phí cho đường cao tốc trong điều kiện Việt Nam/ Kiều Bá Quyên; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; 1
Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 205 Một số giải pháp nâng cao chất lượng thi công xây dựng công trình đường bộ tại xí nghiệp thi công xây dựng công trình - CIENCO 1/ Đồng Xuân Trường; 1
Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn, Lã Văn Chấm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
-
- 15
- 206 Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hệ thống thoát nước khu nhà ở cán bộ chiến sĩ Tổng cục V - Bộ công an/ Phạm Quang Nam; Người hướng dẫn: 1
Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 207 Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần cầu 1 Thăng Long/ Trần Đức Hùng; Người hướng dẫn: 1
Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 208 Nghiên cứu kỹ thuật điều chế OFDM sử dụng biến đổi DCT,DWT, DFT trong hệ thống thông tin di động thế hệ sau/ Nguyễn Hồng Hoàng; Người hướng dẫn: 1
Lê Trung Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 209 Nghiên cứu mạch điện tử số Memristor định hướng cho công nghệ sau CMOS/ Vũ Ngọc Quý; Người hướng dẫn: Đào Thanh Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 58 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 210 Hoàn thiện công tác quản lý nhà nước các công trình xây dựng trên địa bàn quận 12, thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Văn Quyên; Người hướng dẫn: 1
Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 211 Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra hệ thống hạ tầng kỹ thuật thành phố Tuyên Quang/ Lê Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1

01 đĩa CD-ROM

- 212 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư tại Ban quản lý dự án đường sắt khu vực 3 - Tổng công ty đường sắt Việt Nam/ Nguyễn Thế Tùng; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 213 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần quản lý và xây dựng đường bộ 1 Hà Tây/ Trần Thị Tuyền; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 214 Giải pháp phát triển nguồn nhân lực tại xí nghiệp xây dựng số 1 - Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị - UDIC/ Hoàng Thái Sơn; Người hướng dẫn: Lê Quân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 215 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tái sinh nguội sử dụng Bitum bột trong dự án bảo trì quốc lộ 5/ Đoàn Ngọc Nam; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 216 Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường tuyến đường quốc lộ 18 đoạn Bắc Ninh - Uông Bí/ Nguyễn Trọng Hưng; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 217 Một số giải pháp đầu tư máy móc thiết bị của Công ty cổ phần xây dựng Tuấn Lộc đến năm 2020/ Nguyễn Hữu Trung Kiên; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 218 Nghiên cứu đánh giá đề xuất giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường của quốc lộ 37B đoạn từ cầu Hà Lan đến thị trấn Ngô Đồng, huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định/ Phan Văn Huân; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 219 Hoàn thiện công tác đào tạo và phát triển đội ngũ giảng viên tại trường đại học Kiến Trúc Hà Nội/ Phan Tố Uyên; Người hướng dẫn: Nguyễn Cao Ý.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 220 Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực tại bưu điện tỉnh Bắc Giang/ Đồng Minh 1

16

Cường; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 221 Giải pháp tăng cường quản lý hoạt động đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên địa bàn quận Thủ Đức đến năm 2020/ Cù Duy Quang; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

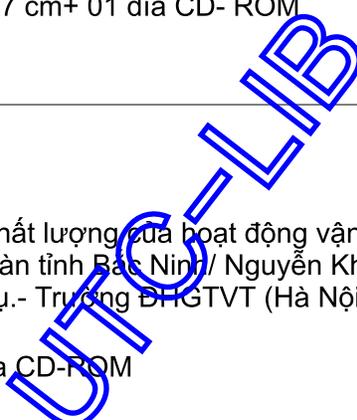
- 222 Hoàn thiện công tác quản lý giá thành sản phẩm xây dựng tại Công ty cổ phần cơ khí xây dựng 623/ Đỗ Trung Lục; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 223 Nghiên cứu những bài học kinh nghiệm tổ chức thi công dự án đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (gói thầu A1) hợp phần do nhà thầu POSCO thực hiện/ Hoàng Hữu Đông; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 146 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 224 Nghiên cứu nâng cao chất lượng kiến trúc cảnh quan, mỹ thuật nút giao cầu Thanh Trì với quốc lộ 5, thành phố Hà Nội/ Đinh Hồng Hải; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 125 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 225 Hoàn thiện công tác quản lý chi phí sản xuất đối với sản phẩm xây dựng tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng công trình Miền Đông/ Nguyễn Thị Thủy; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 226 Nghiên cứu giải pháp xử lý đảm bảo ổn định nền đường dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1A đoạn từ phía nam tuyến tránh thành phố Hà Tĩnh đến địa phận huyện Kỳ Anh/ Phạm Thế Anh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 227 Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật trong đồ án nâng cấp cải tạo đường cao tốc Pháp Vân - Cầu Giẽ/ Lê Xuân Hải; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 228 Giải pháp thúc đẩy hoạt động tiêu thụ sản phẩm của Công ty cổ phần bia rượu Sài Gòn - Đồng Xuân/ Đặng Việt Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 229 Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động thu chi tại Ban thanh thiếu niên Đài truyền hình Việt Nam/ Nguyễn Thị Thu Trang; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 230 Nghiên cứu, đề xuất lựa chọn kết cấu áo đường hợp lý cho giao thông nông thôn huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình/ Lê Sỹ Cảnh; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [160] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 231 Xây dựng hệ thống chỉ tiêu đánh giá thực hiện bảo trì mạng lưới đường bộ tỉnh Vĩnh Phúc/ Vũ Ngọc Quang; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 232 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng quản lý công tác hoàn công dự án đường ô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh/ Phạm Văn Minh; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 233 Thực trạng và giải pháp phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tỉnh 1

Vĩnh Phúc/ Trần Quang Tiến; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [82] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

	17
234 Nghiên cứu phân tích kinh tế- kỹ thuật các giải pháp xử lý đất yếu trong triển khai dự án đại lộ Thăng Long/ Nguyễn Tùng Lâm Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
235 Nghiên cứu lựa chọn công nghệ cọc xi măng đất để xử lý nền đất yếu dự án đầu tư nâng cấp tuyến Pháp Vân- Cầu Giẽ/ Trịnh Thị Hằng; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
236 Phân tích đánh giá các chỉ tiêu kinh tế- kỹ thuật của các dạng cầu bê tông cốt thép dự ứng lực trên tuyến cao tốc Cầu Giẽ- Ninh Bình/ Giang Hồng Thủy; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
237 Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty CPSXTMXNK Thành Phong giai đoạn năm 2015-2020/ Hà Nhật Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (TPHCM), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
238 Nghiên cứu tính chất cơ học của bê tông siêu cường độ cốt sợi thép và ứng xử uốn của dầm bê tông siêu cường độ cốt sợi thép/ Trần Hải Nguyên; Người hướng dẫn: Phạm Duy Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
239 Một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của xí nghiệp cầu 17 - CIENCO 1/ Nguyễn Văn Dũng; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Đình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
240 Nghiên cứu đề xuất và mô phỏng các thuật toán điều khiển chuyển động tàu điện đường sắt đô thị trên khu gian/ Nguyễn Thùy Dung; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
241 Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao độ nhám đường thuộc Quốc lộ 2 từ KM39 - KM52, tỉnh Vĩnh Phúc/ Vũ Hoàng Mạnh; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
242 Nghiên cứu hoàn thiện công tác tổ chức bảo trì hệ thống đường bộ tại tỉnh Ninh Bình/ Bùi Tiên Thành; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
243 Nghiên cứu ứng dụng lý thuyết độ tin cậy trong thiết kế, vận hành mạng cung cấp điện/ Bùi Thị Hiền; Người hướng dẫn: Lê Hùng Lân.- Trường ĐHGTVT	1

(Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|-----|--|----|
| 244 | Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng thi công công trình giao thông cho thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh/ Vương Văn Cương; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 245 | Một số biện pháp hoàn thiện công tác thẩm tra dự toán tại công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải (TRICC - JSC)/ Ninh Thị Tuyên; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 246 | Nghiên cứu các biện pháp góp phần nâng cao chất lượng công trình giao thông ở Ban quản lý các dự án công trình xây dựng cơ bản huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình - Áp dụng cho dự án xây dựng đường giao thông xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình/ Nguyễn Phú Hà; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 247 | Tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vận tải hành khách đường sắt Hà Nội theo mô hình Công ty TNHH một thành viên/ Nguyễn Văn Duy; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |
| | | 18 |
| 248 | Một số giải pháp nâng cao chất lượng của hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Khắc Nam; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Thụ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 249 | Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng tại Công ty cổ phần phát triển kỹ thuật xây dựng/ Ngô Xuân Sơn; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 250 | Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng an toàn giao thông trên tuyến đường tránh Thanh Hóa/ Mai Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 186 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 251 | Thiết kế bộ điều khiển lực khoan trong máy CNC trên cơ sở logic mờ/ Phí Hoàng Nhã; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiềm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 252 | Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Trung tâm kỹ thuật đường bộ Việt Nam - Tổng cục đường bộ Việt Nam/ Vũ Thị Ngọc Diệp; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 253 | Giải pháp nâng cao chất lượng, tiến độ các công trình tại Ban quản lý dự án giao thông 1 Thanh Hóa - Sở giao thông vận tải Thanh Hóa/ Trương Văn Khiêm; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- | 1 |



98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM

- 254 Hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Công ty ngôi sao An Bình - GELEXIMCO/ Vũ Văn Thu; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 255 Nghiên cứu đánh giá, đề xuất giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường trên tuyến đường tỉnh lộ 490C - tỉnh Nam Định/ Đoàn Viết Thành; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 256 Công nghệ wifi offload và giải pháp triển khai wifi offload của VNPT/ Nguyễn Tuấn Linh; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 257 Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu xây lắp cho công trình xây dựng hệ thống cấp nước sạch của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng VIETCOM/ Đào Thị Tuyết; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 258 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần xây dựng và sản xuất nội thất KB/ Lê Thị Xoan; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 259 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án thị xã Sông Công tỉnh Thái Nguyên/ Đoàn Thị Thu Hiền; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 260 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng khai thác mặt đường Quốc lộ 2 đoạn qua tỉnh Phú Thọ/ Nguyễn Danh Tài; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 261 Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần xây dựng công trình giao thông 419/ Lê Đức Dũng; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

19

- 262 Hoàn thiện công tác lập dự án đầu tư xây dựng công trình tại Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Việt Nam (VINACICO)/ Vũ Mạnh Điệp; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 263 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Hà Nội/ Phạm Thu Hà; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

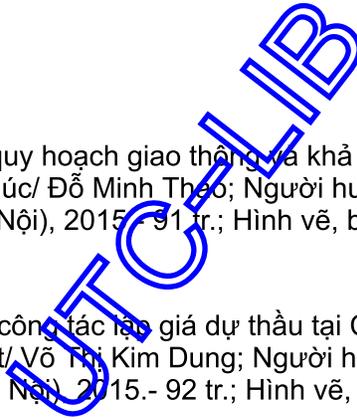
- 264 Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông Bắc Giang/ Nguyễn Quang Sử; Người hướng dẫn: Nguyễn Kế Tuấn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 265 Nghiên cứu nâng cao chất lượng và tiến độ xây dựng công trình giao thông tại Ban quản lý khu kinh tế Nghi Sơn tỉnh Thanh Hóa/ Lê Phi Hùng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 266 Tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật tỉnh Lạng Sơn/ Nguyễn Thị Hương Sen; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 135 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 267 Phân tích cấu tạo và ứng xử của kết cấu nhịp dầm bê tông dự ứng lực trong vỏ thép/ Phạm Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Hồ Xuân Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 268 Hoàn thiện tiêu chí kỹ thuật trong đấu thầu các dự án xây dựng công trình giao thông đường bộ sử dụng vốn trong nước tại Ban quản lý dự án 6/ Ngô Sỹ Minh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 269 Nghiên cứu hoàn thiện công tác bảo trì của hệ thống đường ô tô trên địa bàn tỉnh Sơn La/ Đinh Kỳ Khánh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 270 Một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty cổ phần thương mại và sản xuất hợp phát/ Đặng Hải Lý; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 271 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng địa bàn trên địa bàn huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Văn Đồng; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 272 Sử dụng neo chống trượt đặt sau để tạo và tăng cường hiệu ứng liên hợp cho cầu dầm thép bản kê bê tông cốt thép đang khai thác/ Bùi Thị Thúy Quyên; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 141 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 273 Đánh giá năng lực công nghệ và chất lượng thi công móng sâu công trình cầu qua các dự án đã thực hiện gần đây ở công ty xây dựng công trình giao thông 8/ Trần Mạnh Tuấn; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 274 Điều khiển Robot scara 3 bậc tự do sử dụng logic mờ khi có bất định tham số/ Lê Hữu Tài; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiềm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 275 Xây dựng chiến lược marketing cho Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Lan Anh/ Trần Văn Doãn; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- 1

ROM

	20
276 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại ban quản lý các dự án của tổng cục lưu trữ nhà nước/ Nguyễn Đức Dũng; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
277 Một số phương pháp xấp xỉ mô hình mờ khuyết điều kiện/ Nguyễn Thị Hương; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
278 Một số giải pháp tăng cường công tác quản lý khai thác đường cao tốc ở Việt Nam/ Đào Văn Phong; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
279 Đánh giá nguyên nhân, giải pháp khắc phục các hư hỏng mặt đường giao thông huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội/ Nguyễn Duy Quỳnh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
280 Nghiên cứu ứng dụng điều khiển mờ để điều khiển lò nung Clinker/ Nguyễn Văn Tú; Người hướng dẫn: Lê Hùng Lân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
281 Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại ban quản lý dự án xây dựng trường đại học Hải Dương/ Hà Thị Thu Hoàn; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
282 Nâng cao chất lượng tư vấn thiết kế trong Công ty cổ phần tư vấn thiết kế đường bộ áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ mới Phủ Lý-Mỹ Lộc km 0+00-km5+00/ Trần Đức Sơn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
283 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án đường sắt khu vực 1/ Ninh Thị Thu Hà; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Đình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 135 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
284 Nghiên cứu các giải pháp quản lý chất lượng công trình giao thông sử dụng nguồn ngân sách nhà nước ở ban quản lý các dự án giao thông tỉnh Hải Dương-Áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng nút giao lập thể tại điểm giao cắt giữa đường sắt Hà Nội-Hải Phòng quốc lộ 5 và đường 390,tỉnh Hải Dương/ Ngô Đình Lâm; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
285 Mô hình chống - giằng và ứng dụng trong tính toán thiết kế kết cấu trụ cầu vượt đô thị/ Vũ Huy Thông; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 168 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-	1

ROM

- | | | |
|-----|---|---|
| 286 | Một số giải pháp nâng cao khả năng thắng thầu ở Công ty cổ phần cầu 1 Thăng Long/ Nguyễn Thị Thúy; Người hướng dẫn: Lý Huy Tuấn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 287 | Giải pháp nâng cao năng lực tư vấn của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng giao thông 8/ Nguyễn Thị Hằng; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 288 | Phân tích đánh giá các phương pháp sửa chữa và tăng cường cầu dầm giản đơn bê tông dự ứng lực/ Phan Quyết ; Người hướng dẫn: Bùi Tiến Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 125 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 289 | Nghiên cứu giải pháp để nâng cao hiệu quả khi xử lý nền đất yếu bằng cọc đất - xi măng áp dụng cho dự án hầm chui đường sắt trên đại lộ Thăng Long/ Nguyễn Văn Xô; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | 21 | |
| 290 | Nghiên cứu một số tiêu chí quy hoạch giao thông và khả năng ứng dụng cho huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc/ Đỗ Minh Thế; Người hướng dẫn: Đặng Minh Tân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 291 | Một số giải pháp hoàn thiện công tác lập giá dự thầu tại Công ty cổ phần tổng công ty công trình đường sắt/ Võ Thị Kim Dung; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 292 | Nghiên cứu một số giải pháp tối ưu trong mạng lõi chuyển mạch gói của Nokia Siemens Network và ứng dụng/ Đỗ Đức Tú; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 293 | Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch giao thông vận tải thành phố Uông Bí - Quảng Ninh/ Phạm Quốc Năng; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 294 | Hoàn thiện công tác kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành tại công ty hợp danh kiểm toán Việt Nam - CpaVietNam/ Đông Thị Thùy Trang; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |
| 295 | Đảm bảo và tăng cường chất lượng thi công trong điều kiện mặt bằng hạn chế và tiến độ gấp rút. Trường hợp cầu vượt Nguyễn Chí Thanh- Láng, TP Hà Nội/ Lê Văn Đạo; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |



- 296 Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu của Công ty cổ phần xây dựng Lũng Lô 4./ Lê Thanh Trà; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 297 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của công ty cổ phần đầu tư thương mại Gelexim/ Lê Chí Hoàng; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 298 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng tại Công ty cổ phần LILAMA 10/ Trần Ngọc Thái; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 299 Nghiên cứu đề xuất giải pháp thay đất kết hợp cọc cát và bệ phản áp trong xử lý nền đất yếu khi xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu vực đường Vũ Thê Lang, thành phố Việt Trì/ Phan Đức Hoàng; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 143 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 300 Nghiên cứu ứng xử của nền đất yếu được xử lý bằng gia tải trước kết hợp với bác thấm/ Phan Công Vũ; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 301 Nghiên cứu giải pháp cải tạo và tổ chức giao thông tại ngã tư Láng Hạ-La Thành-Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội/ Nguyễn Văn Ngọc; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 302 Nghiên cứu ứng dụng một số phương pháp tính toán chiều dài lý thuyết của ghi cho đường sắt Việt Nam/ Nguyễn Văn Công; Người hướng dẫn: Lê Hải Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 303 Phương pháp nhận dạng ảnh giả mạo dựa vào luật BENFORD/ Võ Đức Thắng; Người hướng dẫn: Nguyễn Hiếu Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 1

22

cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 304 Nghiên cứu luật kết hợp và ứng dụng trong bài toán đánh giá tình hình tham gia bảo hiểm xã hội của doanh nghiệp/ Trần Huy Lam; Người hướng dẫn: Đặng Thị Thu Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 305 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty liên hợp xây dựng Vạn Cường/ Nguyễn Thị Thanh Hương; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 306 Nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu của các doanh nghiệp xây dựng vừa và nhỏ/ Trần Văn Long; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Tiếp.- 1

	Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
307	Nhận dạng và điều khiển tay máy hai bậc trên cơ sở mạng nơron/ Võ Anh Hào; Người hướng dẫn: Lại Mạnh Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
308	Nghiên cứu đánh giá các công nghệ thi công cầu vòm ống thép nhồi bê tông đã được áp dụng tại Việt Nam/ Nguyễn Thế Huy; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 149 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
309	Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại công ty TNHH xây dựng Thông Nhất/ Ngô Việt Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
310	Nghiên cứu những luận cứ khoa học về việc thiết lập chương trình phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật khung đô thị Vĩnh Phúc giai đoạn 2013-2020./ Nguyễn Văn Hùng; Người hướng dẫn: Tô Nam Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
311	Nghiên cứu các giải pháp xử lý ổn định nền đường dẫn hai đầu cầu Nguyệt Viên TP Thanh Hóa/ Trần Văn Hòa; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
312	Hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại ban quản lý dự án quận Hai Bà Trưng/ Nguyễn Thị Thuần; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
313	Thiết kế bộ điều khiển truyền động vị trí trong máy gắn linh kiện tự động trên cơ sở mờ thích nghi./ Lương Ngọc Tuấn; Người hướng dẫn: Mai Vinh Dự.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
314	Hoàn thiện công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng tại công ty cổ phần xây dựng số 2- VINACONEX 2/ Đặng Thị Thùy Dung; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
315	Nghiên cứu các giải pháp xử lý đảm bảo ổn định nền đường tiểu dự án 2 đoạn km0+960 - km8+200 thuộc dự án nâng cấp mở rộng QL1A đoạn Từ Dốc Xây TP. Thanh Hóa/ Mai Thế Thành; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
316	Nghiên cứu giải pháp xây dựng, phát triển thành phố Vinh theo xu hướng đô thị xanh, hiện đại, bền vững/ Trần Thanh Hải; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
317	Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại ban quản lý dự án thành phố Bắc Giang/ Lê Văn Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà	1

- Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 318 Nghiên cứu xây dựng quan hệ giữa độ thấm và tốc độ khuếch tán clorua vào bê tông có xét đến trạng thái ứng xử của bê tông/ Trương Nhật Tân; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 65 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 319 Hoàn thiện quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Đình Tùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 320 Phương pháp đối sánh bền vững phát hiện ảnh giả mạo dạng cắt - dán/ Hoàng Thị Bích Hạnh; Người hướng dẫn: Phạm Văn Ất.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 321 Nghiên cứu hoàn thiện tổ chức giao thông đường bộ có tuyến đường sắt đô thị - Áp dụng tại tuyến từ Hà Đông đến Ngã Tư Sở có tuyến đường sắt Cát Linh - Hà Đông/ Nguyễn Hữu Thanh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 322 Phân tích tình hình tài chính tại Công ty cổ phần sản xuất rượu bia Việt Nam/ Ngô Thị Trà Giang; Người hướng dẫn: Nguyễn Cao Ý.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 323 Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực công nghệ xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần cơ giới và xây dựng Thăng Long/ Nguyễn Phạm Hà; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 324 Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu tại Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng giao thông Hòa Bình/ Vũ Thị Kiều Loan; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 325 Nghiên cứu giải pháp xử lý đảm bảo ổn định nền đường tại dự án mở rộng quốc lộ 1A đoạn Trung lương - Mỹ Thuận, Tỉnh Tiền Giang/ Nguyễn Trường Giang; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 326 Nghiên cứu lựa chọn giải pháp tường chắn có cốt cho đường vành đai 2 đoạn Nhật Tân - Cầu Giấy/ Trần Đăng Mạnh; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 327 Phân tích đánh giá một số công nghệ dùng trong dự án xây dựng cầu Nhật Tân - Tp Hà Nội/ Nguyễn Thị Xuân Quỳnh; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 328 Nghiên cứu ứng xử dính bám giữa bê tông cốt lưới dệt TRC và bê tông thường./ Nguyễn Quyết Thành; Người hướng dẫn: Ngô Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 58 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa 1

CD-ROM

- 329 Nghiên cứu cấu tạo và tính toán kết cấu công trình đường sắt trong depot cho đường sắt đô thị Việt Nam/ Trương Hoàng Tùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Thiện.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 330 Nghiên cứu ảnh hưởng của cấp phối cốt liệu đến sự hình thành lún vệt bánh xe trên mặt đường bê tông Asphalt/ Phạm Trung Hiếu; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 331 Hoàn thiện công tác quản lý chi phí xây dựng các công trình tại Công ty cổ phần xây lắp và 1

24

sản xuất công nghiệp./ Vũ Hoài Sơn; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 332 Nghiên cứu nâng cao chất lượng hệ thống điều khiển nhiệt độ lò nung gạch Tuynel Lương Sơn/ Lê Đức Tuấn; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 333 Hoàn thiện công tác lập dự toán công trình xây dựng tại Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng công trình giao thông./ Trần Thị Mai; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 334 Nâng cao chất lượng điều khiển áp suất hầm gió siêu thanh trên cơ sở thích nghi pid-mờ/ Lê Đình Chinh; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 335 Nghiên cứu và đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng công trình giao thông trong các dự án khu đô thị mới thuộc quận Hà Đông - TP. Hà Nội/ Vũ Văn Công; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 336 Hoàn thiện công tác quản lý nhà nước đối với vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định ở tỉnh Quảng Ninh./ Đào Duy Thọ; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 337 Giải pháp nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư kinh doanh bất động sản tại Công ty cổ phần đầu tư - thương mại và xây dựng giao thông 1./ Hoàng Văn Đức; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 338 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư tại Ban quản lý dự án giao thông - Sở giao thông vận tải Ninh Bình/ Trần Mai Phong; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 1

27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 339 Nghiên cứu giải pháp quản lý, giám sát góp phần nâng cao chất lượng kỹ thuật các dự án hạ tầng giao thông ở Ban QLDA thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An./ Nguyễn Thanh Tú; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 340 Nghiên cứu góp phần nâng cao chất lượng công trình giao thông đường bộ bằng nguồn vốn nước ngoài (JICA) ở Tổng cục đường bộ Việt Nam/ Nguyễn Trọng Tuệ; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 341 Quản lý rủi ro kỹ thuật trong quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng cầu có quy mô nhỏ và vừa ở các địa bàn khó khăn tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Huy Thành; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 342 Giải pháp chuyển đổi mô hình Ban quản lý 2 - Bộ giao thông vận tải/ Lê Quý Đô; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 343 Ứng dụng hàm Solver xác định cơ cấu chảy dẻo của dầm và bản chịu uốn/ Trần Trọng Tài; Người hướng dẫn: Lương Xuân Bình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 61 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 344 Nghiên cứu các giải pháp thiết kế nền vững công trình nền, mặt đường tiểu dự án 1 thuộc dự án nâng cấp , mở rộng qua QLVA đoạn Đốc Xây -Tp Thanh Hóa/ Trịnh Đình Tùng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 1

25

cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 345 Các giải pháp nâng cao chất lượng, tiến độ các công trình tại Công ty cổ phần xây dựng và phát triển hạ tầng số 18 thuộc địa bàn tỉnh Thanh Hóa/ Nguyễn Sỹ Kiên; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 346 Nghiên cứu thiết lập giới hạn tốc độ trên quốc lộ 5 đoạn KM34 - KM78 nhằm nâng cao an toàn giao thông (ATGT) và hiệu quả khai thác/ Nguyễn Mạnh Hùng; Người hướng dẫn: Đặng Minh Tân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 347 Kết cấu dầm hộp thép liên hợp bản bê tông cốt thép mặt cầu mở rộng bằng các thanh chống xiên/ Nguyễn Trung Chính; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 348 Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình tại Công ty VINACONEX 5/ Cao Văn Toàn; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- 1

ROM

- 349 Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình giao thông tại Công ty thi công cơ giới 1 - Cienco1/ Phan Minh Hiếu; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 350 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng thi công nền đường tại Công ty CPĐT&XDCT128 - CIENCO1/ Nguyễn Tiếng Doanh; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 351 Nghiên cứu ảnh hưởng của tải trọng trục xe và dự báo nhu cầu giao thông trong tính toán thiết kế kết cấu áo đường mềm./ Bùi Ngọc Nam; Người hướng dẫn: Vũ Đức Chính.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 352 Nghiên cứu giải pháp chống nghẽn và nâng cao chất lượng mạng 3G của VINAPHONE/ Lê Anh Xuân; Người hướng dẫn: Đào Thanh Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 353 Nghiên cứu phương pháp điều khiển từ xa qua mạng thông tin di động và ứng dụng trong điều khiển chiếu sáng/ Nguyễn Sơn Tùng; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 354 Một số giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Bích Thị/ Nguyễn Linh Hải; Người hướng dẫn: Cao Minh Trường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 177 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 355 Đề xuất giải pháp quản lý phương tiện và lái xe trong vận tải hành khách đường bộ ở thành phố Hà Nội/ Phạm Văn Tân; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 356 Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo thiết bị đèn tín hiệu giao thông đường thủy/ Trần Thị Bích Liên; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Hải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 131 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 357 Hoàn thiện công tác quản lý phương tiện vận tải ô tô ở Lữ đoàn vận tải 971 Tổng cục hậu cần/ Phùng Văn Hay; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 358 Phân tích đánh giá một số công nghệ thi công phần cầu dẫn - dự án cầu Nhật Tân/ Phạm Đức Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

26

- 359 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch hệ thống mạng lưới giao thông đường bộ 1

tỉnh Sơn La phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng/ Trần Hữu Toàn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 360 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần xây dựng số 3 - VINACONEX3/ Đặng Thị Hào; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 361 Hoàn thiện công tác lập giá dự thầu tại Công ty xây dựng 99 - Tổng công ty xây dựng Trường Sơn/ Nguyễn Trọng Hội; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 362 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây lắp tại Công ty Thành An/ Lương Mạnh Cường; Người hướng dẫn: Nghiên Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 363 Nghiên cứu tính chất cơ học và ứng dụng bê tông siêu cường độ cốt sợi thép trong thiết kế mặt cầu/ Trần Minh Long; Người hướng dẫn: Phạm Duy Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 364 Thiết kế bộ điều khiển PID thích nghi điều khiển tốc độ động cơ điện một chiều có mô men quán tính thay đổi/ Đặng Đình Nhân; Người hướng dẫn: Lê Hùng Lân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 67 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 365 Đánh giá các giải pháp cầu vượt thép qua một số nút giao thành phố Hà Nội./ Văn Xuân Lâm; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Minh Nghĩa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 366 Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty cổ phần cơ khí 4 và xây dựng Thăng Long./ Vũ Thị Thu Huyền; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 367 Nghiên cứu hoàn thiện cơ cấu tổ chức trong công tác bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh Hải Dương của Công ty TNHH Việt Thanh-áp dụng tuyến đường Quốc lộ 37 trên địa bàn tỉnh Hải Dương và nêu năng lực Công ty./ Đỗ Hữu Văn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 368 Phân tích tính toán thiết kế cầu treo cho giao nông thôn miền núi/ Nguyễn Tuấn Hải; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Minh Nghĩa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 369 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, bảo trì hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội./ Nguyễn Văn Hải; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 370 Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động bến xe ô tô khách và ứng dụng cho Công ty cổ phần bến bãi vận tải Sài Gòn/ Trần Hiếu; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn THụ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, 1

bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

371 Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất một số giải pháp nâng cao độ bằng phẳng mặt đường trên tuyến đường Pháp Vân - Cầu Giẽ/ Trần Thị Ánh Tuyết; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

372 Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu tại Công ty cổ phần Sông Đà 5/ Hoàng Văn Thanh; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 121 tr.; Hình vẽ, 1

27

bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

373 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng sản phẩm khảo sát, thiết kế của Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Tân Phong/ Phạm văn Cường; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83

tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM

374 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt ứng dụng tại Công ty cổ phần vận tải SONADEZI/ Lâm Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Thụ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

375 Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai/ Phan Hồng Quang; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

376 Nghiên cứu các giải pháp xử lý đảm bảo ổn định nền đường cho công trình nâng cấp, mở rộng QL 38B đoạn Cầu Tràng - Chợ Gạo thuộc địa phận tỉnh Hưng Yên/ Vũ Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

377 Một số giải pháp đẩy nhanh giải phóng mặt bằng dự án khu đô thị mới Tây Mỗ-Đại Mỗ quận Nam Từ Liêm./ Nguyễn Quốc Việt; Người hướng dẫn: Bùi Minh Huấn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

378 Nghiên cứu phân hệ đa phương tiện internet - IMS trong mạng di động thế hệ kế tiếp/ Nguyễn Huy Minh; Người hướng dẫn: Phạm Việt Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

379 Truyền hình số mặt đất chuẩn DVB-T2 và một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ/ Nguyễn Mạnh Linh; Người hướng dẫn: Đỗ Xuân Thiệu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

380 Các giải pháp cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước mưa cho thành phố Vinh theo hướng phát triển bền vững./ Nguyễn Duy Vân; Người hướng dẫn: Bùi Trọng Cầu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 1

cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 381 Nghiên cứu phương án đánh giá và nâng cao chất lượng dịch vụ trong IPTV/ Nguyên Bá Quân; Người hướng dẫn: Trần Văn Hưng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 382 Nghiên cứu lựa chọn giải pháp đảm bảo an toàn giao thông tại vị trí giao cắt giữa đường sắt và đường bộ./ Nguyễn Xuân Hưng; Người hướng dẫn: Lê Công Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 383 Nghiên cứu cải thiện QoS trong mạng IP sử dụng mô hình dịch vụ phân biệt Diffserv/ Lê Quang Tùng; Người hướng dẫn: Trần Văn Hưng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 384 Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về vận tải hành khách bằng ô tô trên địa bàn tỉnh, ứng dụng cho tỉnh Đồng Nai./ Nguyễn Khắc Cường; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 156 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 385 Nghiên cứu thành phần, tính chất cơ học của bê tông cốt lưới dệt trong sửa chữa đường ô tô/ Nguyễn Quý Đăng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 386 Nghiên cứu triển khai hội nghị truyền hình trực tuyến trên nền tảng mạng truyền số liệu 1
-
- 28
- chuyên dùng cho Đảng và Nhà nước./ Trần Văn Giới; Người hướng dẫn: Trần Quốc Thịnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 387 Nghiên cứu giải pháp quan trắc kết cấu trong quá trình sửa chữa cầu Bính - TP Hải Phòng/ Nguyễn Sơn Tùng; Người hướng dẫn: Đào Duy Lâm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 388 Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả giảm lún nền đường đầu cầu đắp trên đất yếu trong đô thị bằng cọc đất xi măng có gia cường vải địa kỹ thuật./ Nguyễn Xuân Quân ; Người hướng dẫn: Nguyễn Đức Mạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 389 Nghiên cứu ứng dụng bê tông nhẹ trong xây dựng kết cấu nhịp cầu đường sắt/ Nguyễn Thanh Tùng; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 390 Nghiên cứu vấn đề nứt của cầu bê tông cốt thép và các biện pháp chống nứt./ Nguyễn Thành Nhất; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 391 Ứng dụng an ninh IPv6 xây dựng mạng riêng ảo đa điểm kết nối di động/ Nguyễn Văn Vịnh; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà 1

Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 392 Ứng dụng marketing vào công tác phục vụ chủ hàng tại Xí nghiệp vận tải đường sắt Hà Quảng./ Nguyễn Văn Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 393 Giải pháp hoàn thiện quản lý thu bảo hiểm xã hội trên địa bàn thị xã Sơn Tây - Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Chí Dũng; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 394 Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thuế tại chi cục thuế quận Đống Đa - Thành phố Hà Nội/ Đàm Thế Anh; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 395 Nghiên cứu công nghệ internet trên nền truyền hình cáp/ Hoàng Hữu Giang; Người hướng dẫn: Trần Quốc Thịnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 396 Quản lý Nhà nước về trật tự an toàn giao thông đường bộ tỉnh Lai Châu./ Nguyễn Vương Chiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 141 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 397 Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng sản phẩm trong hoạt động của Công ty TNHH MTV đá Granite Bình Định/ Phí Quốc Khánh; Người hướng dẫn: Lý Huy Tuấn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 398 Quản lý di động trong các mạng IP/ Lê Ngọc Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 399 Tìm hiểu các lỗ hổng bảo mật và xây dựng ứng dụng an toàn trong Java/ Nguyễn Trần Anh Vũ; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 400 Xây dựng chiến lược kinh doanh cho Công ty TNHH MTV vận hành và bảo trì đường cao tốc Việt Nam đến năm 2020./ Bùi Duy Khánh; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

29

- 401 Giải pháp kỹ thuật quản lý, kiểm soát tải trọng xe./ Hoàng Văn Cường; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 402 Ứng dụng máy học vào việc phát hiện xâm nhập trái phép ở tầng application./ Nguyễn Phi Thái; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà 1

Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 403 Nghiên cứu ứng dụng tường chống ồn cho các tuyến đường trên cao khu vực đô thị Hà Nội/ Bùi Hải Hà; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 404 Hoàn thiện công tác quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng công trình đường tuần tra biên giới ở lữ đoàn 229 binh chủng công binh/ Trần Trung; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 405 Ứng dụng lý thuyết tập mờ để đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên trường đại học Thủ Dầu Một tỉnh Bình Dương/ Nguyễn Đình Thọ; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 64 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 406 Nghiên cứu phương án thiết kế nút giao thông quốc lộ 1A tại lý trình KM315+492 - lý trình quốc lộ 1A/ Hoàng Văn Linh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 407 Nghiên cứu phát triển hệ thống cây xanh đô thị hợp lý cho thành phố Hồ Chí Minh/ Phan Nguyên Lộc; Người hướng dẫn: Trần Quốc Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 408 Giải pháp tăng cường sự ổn định của nền đường trong dự án nâng cấp quốc lộ 15C, tỉnh Thanh Hóa/ Ngô Đình Ngọc Thọ; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 409 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư tại Sở giao thông vận tải Bắc Ninh/ Ngô Đức Thành; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 410 Một số giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động vận tải hành khách bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Thế Nhân; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Phương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 411 Nghiên cứu chọn giải pháp thiết kế để tiến hành nâng cấp, cải tạo cho dự án tuyến phố Tùng Thiện (Đoạn từ ngã tư bệnh viện 105 đến Cầu Quan), thị xã Sơn Tây-Hà Nội./ Trần Văn Toàn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 412 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng tại Ban ĐHDA đường Hồ Chí Minh - CIENCO 8/ Lê Văn Tài; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 413 Hoàn thiện công tác quản lý thi công công trình giao thông tại Tổng công ty Thành An./ Ngô Phú Trọng; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 414 Nghiên cứu hoàn thiện tiêu chí tư vấn giám sát dự án xây dựng giao thông ở Công ty CP TVGS. CLCT Thăng Long - Áp dụng cho công trình đường đầu cầu Hàn, phía TP. Hải Dương/ Ngô Gia Khánh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 1
-
- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 415 Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình giao thông tại Công ty Vinaconex E&C./ Nguyễn Văn Đến; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 125 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 416 Nâng cao chất lượng điều khiển chuyển động cầu trục trên cơ sở mờ trọt/ Nguyễn Xuân Hiệp; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiêm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 417 Nghiên cứu, thiết kế, lập trình PLC và giao diện HMI cho hệ thống điều khiển lọc bụi tĩnh điện Vũng Áng 1/ Trần Đình Thuận; Người hướng dẫn: Lê Hùng Lân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 418 Giải pháp tăng cường huy động vốn tại Ngân hàng Thương mại cổ phần đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô/ Trần Thị Ngọc Anh; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr., 27 cm+ 1 đĩa CD - ROM 1
- 419 Nghiên cứu một số giải pháp khắc phục các sự cố trong thi công đường ô tô tại tỉnh Tuyên Quang/ Nguyễn Văn Long; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 420 Lựa chọn hợp lý các giải pháp tăng cường kết cấu nhịp cầu dầm BTCT theo mức độ thiếu hụt khả năng chịu tải/ Nguyễn Văn Hà; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 421 Nghiên cứu xây dựng kế hoạch trung hạn 2014 - 2016 bảo trì mạng lưới đường bộ tỉnh Bắc Giang sử dụng quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Viết Bách; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 131 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 422 Hoàn thiện công tác giám sát thi công xây dựng công trình của Công ty Getinsa Ingenieria Việt Nam/ Cao Việt Hưng; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 129 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 423 Nghiên cứu các giải pháp tăng cường ATGT trên các tuyến đường thuộc TP. Biên Hòa/ Hoàng Vũ; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 424 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cọc xi măng đất để gia cố nền đất yếu công trình cải tạo nâng cấp kênh Tân Hóa- Lò Gốm, TP. Hồ Chí Minh/ Phạm Hùng 1

Cường; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 425 Nghiên cứu thiết kế cầu bê tông theo yêu cầu đảm bảo độ bền/ Lê Văn Anh; Người hướng dẫn: Trần Bảo Việt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 426 Nghiên cứu một số giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với vận tải hành khách bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Hà Nam/ Lưu Thanh Hải; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 427 Giải pháp thoại và tin nhắn văn bản trong hệ thống thông tin di động LTE/ Trần Ngọc Lâm; Người hướng dẫn: Trịnh Quang Khải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 428 Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình tại Công Ty TNHH Thương mại và xây dựng Trung Chính/ Hà Quốc Anh; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường 1

31

ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 152 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 429 Nghiên cứu các giải pháp kết cấu và công nghệ thi công cầu đường sắt đô thị Hà Nội, tuyến Cát Linh - Hà Đông/ Nguyễn Đức Hưng; Người hướng dẫn: Nguyễn Minh Nghĩa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 129 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 430 Giải pháp nâng cao khả năng tiêu thụ sản phẩm tại Công ty cổ phần Eurowindow/ Võ Thị Mỹ Dung; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 431 Nghiên cứu hoàn thiện bộ tiêu chí tư vấn giám sát các dự án xây dựng giao thông ở Công ty cổ phần Tư vấn giám sát chất lượng công trình Thăng Long/ Đỗ Đức Long; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 432 Các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực vận chuyển hành khách của đường sắt Việt Nam tuyến Hà Nội - Lào Cai/ Phạm Thị Thu Hiền; Người hướng dẫn: Lê Quân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 433 Tăng cường đầu tư công nghệ và công tác quản lý chất lượng để nâng cao năng lực cạnh tranh của Tổng Công ty xây dựng công trình giao thông 8 trong lĩnh vực xây dựng cầu và công trình/ Đào Trọng Toàn; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 434 Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác phương tiện VTHKCC bằng xe buýt cho Công ty TNHH một thành viên xe khách Sài Gòn/ Lê Anh Ngọc; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 435 Nghiên cứu quy hoạch hệ thống giao thông vận tải đô thị thành phố Cần Thơ đến năm 2020 và định hướng tầm nhìn đến năm 2050/ Hoàng Thị Linh; Người hướng dẫn: Tô Nam Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 436 Nghiên cứu lựa chọn dạng kết cấu áo đường mềm phù hợp với khu vực huyện Mỹ Đức - Thành phố Hà Nội/ Vương Quang Hợp; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hưng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 437 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Công ty cổ phần 519/ Ngô Văn Thái; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 438 Nghiên cứu các thông số đường sắt cơ bản trên cơ sở phương trình động lực học đoàn tàu/ Đặng Văn Dương; Người hướng dẫn: Mai Văn Thám.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 439 Phân tích đánh giá các giải pháp kết cấu, công nghệ thi công tại gói thầu số 5 dự án Nội Bài - Nhật Tân/ Lê Anh Thái; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 440 Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ đến tính chất của bê tông asphalt/ Phạm Ngọc Anh; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [100] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 441 Nghiên cứu ảnh hưởng của công tác đảm bảo giao thông đến tiến độ thi công công trình cải tạo, nâng cấp đường ô tô. Áp dụng cho quốc lộ 1A đoạn Đốc Xây - TP. Thanh Hóa/ Văn Đình Dương; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 32
- 442 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng công trình giao thông trong lĩnh vực tư vấn giám sát trên địa bàn tỉnh Hòa Bình/ Nguyễn Văn Ninh; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 443 Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, tiến độ các công trình giao thông tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Đông Hưng - Tỉnh Thanh Hóa/ Lê Trọng Trường; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 444 Nghiên cứu đề xuất biện pháp bảo trì đường bộ phù hợp trên địa bàn tỉnh Hà Giang/ Lê Ngọc Tú; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 445 Hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực của trường đại học Giao thông vận tải đến năm 2020/ Hoàng Thị Thu Hiền; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 1

01 đĩa CD-ROM

- 446 Nghiên cứu, hoàn thiện các giải pháp kỹ thuật cho dự án đường Trường Sơn Đông/ Trần Ngọc Lâm; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 447 Lựa chọn kết cấu nhịp dầm hỗn hợp cho cầu dây văng/ Nguyễn Tiến Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 448 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp tại Công ty cổ phần xây dựng và phát triển hạ tầng ND Việt Nam/ Đỗ Việt Tuấn; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 449 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án huyện Thường Xuân - Tỉnh Thanh Hóa/ Trần Tiến Chung; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 450 Giải pháp hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Trung tâm Thông tin di động khu vực II - Mobifone/ Trịnh Thị Kiều Oanh; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 451 Nghiên cứu sử dụng thiết bị FWD đánh giá chất lượng khai thác phục vụ cho phân loại công tác bảo trì mặt đường mềm/ Lê Đình Dũng; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 452 Nghiên cứu thiết kế bộ điều khiển PID dự báo cho lò điện trở/ Phạm Vinh Quang; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 453 Phân tích hiệu quả kinh tế khi sử dụng mặt đường BTXM và mặt đường bê tông nhựa theo quan điểm kiểm toán/ Phạm Văn Phương; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 454 Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Cục sở hữu trí tuệ/ Lương Văn Thịnh; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hoài An.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 455 Nghiên cứu phát triển nguồn nhân lực của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng HUD-CIC/ Dương Hoàng Long; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Hạc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 456 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý bảo trì đường bộ QL1 đoạn 1

KM0+000 - KM94+700 tỉnh Lạng Sơn/ Đào Sỹ Lĩnh; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 457 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp tại Công ty TNHH đầu tư và xây dựng công trình Trường Thịnh/ Lê Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 458 Giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty cổ phần xây dựng 89/ Trần Việt Phương; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 459 Phân tích, đánh giá kết cấu cầu Extradosed có sườn dầm bằng bản thép lượn sóng/ Trần Ngọc Hòa; Người hướng dẫn: Hồ Xuân Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 460 Giải pháp nâng cao chất lượng trạm thu phát vô tuyến 3G trong khu vực đô thị/ Lê Ngọc Hoàng Minh; Người hướng dẫn: Trần Thiện Chính.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 461 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp tại Công ty cổ phần 475/ Nguyễn Trần Bá Nguyên; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 462 Nghiên cứu lựa chọn các giải pháp thiết kế hợp lý cho tuyến và các công trình cho dự án đường vành đai phía tây thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa/ Hoàng Văn Tú; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 463 Các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ ứng cứu sự cố tràn dầu tại Công ty TNHH dịch vụ kỹ thuật dầu khí biển PVD/ Vũ Đức Thuận; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 464 Nghiên cứu hoàn thiện công tác quản lý trong xây dựng và khai thác hệ thống giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Đan Phượng - thành phố Hà Nội/ Nguyễn Quốc Khánh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 465 Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ gia cố móng bằng chất liên kết thủy hóa vô cơ (HRB) trong xây dựng đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn/ Long Văn Thắng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [100] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 466 Một số kỹ thuật đảm bảo chất lượng dịch vụ trong mạng IP/MPLS/ Nguyễn Thị Thu Hiền; Người hướng dẫn: Trần Văn Hưng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 467 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại ga Đồng Hới/ Phạm Thế Sơn; Người hướng dẫn: Lê Quân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 468 Nghiên cứu thiết kế ứng dụng hệ thống GPS cho quan trắc cầu dây, ví dụ ứng 1

dụng cho cầu dây văng Nguyễn Văn Trỗi- Trần Thị Lý/ Hoàng Trung Dũng;
 Người hướng dẫn: Nguyễn Phương Duy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.-
 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 469 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần xây dựng số 4 Thăng Long/ La Văn Thi; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Đình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

 34

- 470 Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp kết cấu, công nghệ đẩy nhanh tốc độ thi công xây dựng cầu vượt đô thị/ Nguyễn Vũ Việt; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 471 Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm xây dựng tại Công ty TNHH xây dựng Bình Định/ Đỗ Thị Mai Linh; Người hướng dẫn: Trần Quang Phú.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [108] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 472 Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở tỉnh Thái Bình/ Trần Minh Khuê; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 131 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 473 Giải pháp hoàn thiện hoạt động quản trị nhân lực tại Trung tâm điện toán truyền số liệu khu vực 1/ Phí Thị Thúy Nga; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 474 Hoàn thiện công tác quản trị tài chính tại Công ty cổ phần dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài/ Vũ Thị Nga; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 475 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện công tác bảo trì đường phố ở thủ đô áp dụng cho Công ty cổ phần công trình giao thông 2 Hà Nội/ Trần Văn Hưng; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 143 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 476 Ứng dụng công nghệ khoan phụt cao áp trong xây dựng công nghệ công trình giao thông trên nền đất yếu/ Nguyễn Tuấn Ngọc Tú; Người hướng dẫn: Nguyễn Đức Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 477 Nghiên cứu ảnh hưởng của vữa xi măng đến tính chất của bê tông asphalt nóng/ Lưu Văn Vi; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [130] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 478 Nghiên cứu xử lý nền đất yếu bằng phương pháp cọc cát cho đoạn Km 108+60.00 - Km 108+951.95. Dự án xây dựng đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai/ Nguyễn Quang Hùng; Người hướng dẫn: Vũ Đức Sỹ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [100] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 479 An toàn giao thông trong quá trình thi công cải tạo, nâng cấp đường/ Lê Tiên Trung; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 480 Phân tích, đánh giá công nghệ thi công nhịp cầu cong- dự án đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng/ Trần Quang Khải; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 481 Nghiên cứu đặc điểm cấu trúc địa tầng, thuộc tính cơ lý đất yếu ở Việt Nam và giải pháp xử lý thích hợp trong xây dựng đường ô tô/ Nguyễn Văn Minh; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 151 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 482 Nghiên cứu giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty TNHH Vietek/ Trịnh Thành Luân; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 483 Nghiên cứu hướng dẫn thiết kế mặt đường cứng theo quyết định 3230/2012 và những vấn đề đặt ra áp dụng cho mặt đường bê tông xi măng đường Hồ Chí Minh - Đoạn Tây Khe Sanh/ Nguyễn Ngọc Toàn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 142 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 35
- 484 Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực tư vấn của Viện Khoa học và công nghệ GTVT/ Nguyễn Thị Thu Phương; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 485 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần đầu tư thương mại HB/ Nguyễn Hoàng Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hoài An.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 486 Đánh giá tải trọng kết cấu nhịp cầu dầm bê tông DƯ'L trên đoạn tuyến có mật độ tải trọng nặng gia tăng theo phương pháp AASHTO LRFR/ Lê Đình Dũng; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 487 Nghiên cứu đánh giá so sánh và lựa chọn ứng dụng cho tường chắn đất có cốt dạng cứng và mềm/ Nguyễn Du; Người hướng dẫn: Nguyễn Phương Duy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 488 Nghiên cứu giải pháp hiện đại và ngầm hóa hệ thống đường dây đi nổi của thành phố Biên Hòa/ Mai Đức Long; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 489 Nghiên cứu lựa chọn giải pháp chống lún đường đầu cầu theo quy định 1095/QĐ-BGTVT/ Nguyễn Thanh Tùng; Người hướng dẫn: Đào Duy Lâm.- 1

Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 490 Nghiên cứu giải pháp thiết kế tối ưu kết cấu cầu thép cho đô thị ở Việt Nam/ Vũ Khánh Trinh; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Tuyết Trinh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 491 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng kỹ mỹ thuật công trình nút giao Vĩnh Ngọc thuộc dự án cầu Nhật Tân/ Trần Văn Thành; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 492 Hoàn thiện chính sách marketing - mix của Công ty cổ phần Supe phát phát và hóa chất Lâm Thao/ Nguyễn Thị Thanh Huyền; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Phương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 493 Nghiên cứu thiết kế kết cấu nhịp cầu bê tông cốt thép dự ứng lực lắp ghép có chiều cao thấp trên đường ô tô/ Tăng Xuân Sơn; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [179] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 494 Nghiên cứu giải pháp thu hút vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn trong chương trình xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Quốc Oai thành phố Hà Nội/ Nguyễn Trọng Lộc; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 495 Nghiên cứu công nghệ OTT và đề xuất giải pháp quản lý dịch vụ OTT tại Việt Nam/ Đặng Thị Hoa; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 496 Nghiên cứu và xây dựng thư viện chương trình giải hệ phương trình đạo hàm riêng bằng phương pháp số/ Nguyễn Thị Hồng Hoa; Người hướng dẫn: Vũ Văn Thiệu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 497 Nghiên cứu ứng dụng cọc xi măng đất thi công công trình đoạn số 06 đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải/ Nguyễn Thị Hằng; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [100] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 36
- 498 Nghiên cứu cài đặt bài toán tính toán hiệu năng cao trên các siêu máy tính và ứng dụng/ Lê Quốc Việt; Người hướng dẫn: Vũ Văn Thiệu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 499 Nghiên cứu tìm hiểu về nhận dạng vân tay và ứng dụng tại trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức/ Lê Công Thành; Người hướng dẫn: Đặng Thị Thu Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 500 Ứng dụng phương pháp đo dao động trong phân tích trạng thái làm việc của dây cáp trong cầu dây văng/ Nguyễn Văn Bình; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Cẩm Nhung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 501 Triển khai công nghệ ảo hóa windows server 2012 và ứng dụng chung trong doanh nghiệp/ Nguyễn Hải Đăng; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 502 Phân tích, đánh giá việc thực hiện quy hoạch phát triển giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang và đề xuất điều chỉnh quy hoạch đến năm 2020 tầm nhìn 2030/ Hoàng Hữu Trường; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [120] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 503 Nghiên cứu quy hoạch tổng thể phát triển giao thông vận tải tỉnh Hải Dương đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030/ Đinh Văn Tuấn; Người hướng dẫn: Lã Văn Chấm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 504 Mô phỏng truyền sóng và vùng phủ bằng giả lập forsk atoll trong mạng lưới Viettel/ Vũ Văn Thành; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 505 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa/ Nguyễn Mạnh Cường; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Đình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 506 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng quản lý chất lượng các công trình tại Ban quản lý dự án công trình công cộng Bắc Ninh/ Nguyễn Đức Trà; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 507 Nghiên cứu tính toán cấm biển hạn chế tải trọng theo tiêu chuẩn AASHTO - LRFR 2011/ Khổng Duy Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Viết Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 508 Tìm hiểu các kỹ thuật phân cụm và ứng dụng trong phân loại khách hàng/ Lương Văn Hoàn; Người hướng dẫn: Đặng Thị Thu Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 509 Giải pháp tăng mức độ hài lòng của khách hàng sử dụng dịch vụ bằng thông rộng tại Viễn thông Hà Nội/ Tôn Quỳnh Anh; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 510 Nghiên cứu giải pháp sử dụng vật liệu nhẹ EPS trong thi công nền đắp đường ô tô trên nền đất yếu/ Đỗ Việt Hưng; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 511 Nghiên cứu quan hệ độ ổn định MARSHALL và khả năng chịu cắt của bê tông Asphalt/ Thân Văn Hưng ; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr., 27 cm+ 1 đĩa CD - ROM

- | | | |
|-----|---|---|
| 512 | Nghiên cứu giải pháp tổ chức giao thông đường bộ thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, giai đoạn | 1 |
|-----|---|---|
-
- 37
- 2015-2020 và định hướng đến năm 2030/ Phạm Tiến Thanh; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- | | | |
|-----|---|---|
| 513 | Đánh giá hiệu quả tổ chức giao thông của nút Lê Văn Lương - Đường Láng sau khi bố trí cầu vượt kết cấu thép/ Lê Quốc Sơn; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 514 | Giải pháp nâng cao chất lượng bê tông nhựa trong thi công để chống hằn lún vết bánh xe áp dụng cho gói thầu số 5 - dự án nâng cấp, mở rộng quốc lộ 1A đoạn Dốc Xây đầu tuyến tránh TP Thanh Hóa/ Giang Thế Hưng; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 136 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 515 | Phát triển thương hiệu Cienco1 sau cổ phần hóa/ Lê Trung Thành; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 516 | Nghiên cứu ứng dụng kết cấu lai (Hybrid structure) trong xây dựng cầu ở Việt Nam/ Doãn Vĩnh Trà; Người hướng dẫn: Bùi Đức Chính.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2014.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 517 | Nghiên cứu công nghệ mimo OFDM ứng dụng trong mạng không dây băng rộng IEE 802.11n/ Kim Văn Vương; Người hướng dẫn: Phạm Hải Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 518 | Nghiên cứu, đánh giá đề xuất một số giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường trên TL486B đoạn từ thị trấn Liễu Đề đến cầu Hà Lạn/ Trần Khánh Duy; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 519 | Hoàn thiện công tác quản lý chi phí thực hiện các hợp đồng xây dựng tại Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP/ Phùng Tiến Thành; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 520 | Nghiên cứu giải pháp cải tạo, nâng cấp hệ thống hạ tầng kỹ thuật thị xã Từ Sơn theo hướng hiện đại, phát triển bền vững/ Ngô Sĩ Thành; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 521 | Một số giải pháp nâng cao công tác quản trị kênh phân phối sản phẩm thiết bị điện gia dụng của Công ty TNHH Hoa Hoa/ Trần Huyền Trang; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

- 522 Nghiên cứu giải thuật di truyền huấn luyện mạng nơ ron/ Đậu Ngọc Sáng; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 523 Nghiên cứu các giải pháp thiết kế đường dẫn đầu cầu trên nền đất yếu - áp dụng dự án đầu tư xây dựng cầu Việt Trì mới dành riêng cho giao thông đường bộ qua sông Lô, trên quốc lộ 2/ Nguyễn Quang Vũ; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [130] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 524 Phân tích đánh giá rủi ro trong đầu tư xây dựng công trình cầu sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại tỉnh Hà Nam/ Nguyễn Toàn Thắng; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 525 Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực quản trị của nhà quản trị Công ty cổ phần xây dựng số 4 Thăng Long/ Phạm Thị Thu; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Điệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 526 Nghiên cứu kỹ thuật định tuyến, điều khiển trong mạng MPLS và ứng dụng vào mạng VN2 - 1

38

VNPT/ Giáp Bằng Niêm; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 527 Nghiên cứu giải pháp quản lý chất lượng thi công cọc xi măng đất khu vực đường cất hạ cánh sân bay Cát Bi - Hải Phòng/ Phạm Thanh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 528 Nghiên cứu giải pháp nâng cao hệ số nén âm thanh bằng mã hóa dải con/ Lương Trung Kiên; Người hướng dẫn: Phạm Việt Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [93] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 529 Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách liên tỉnh miền Trung của Công ty xe khách Phương Trang/ Châu Việt Chi; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 530 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp xử lý nền đất yếu bằng cọc đất gia cố xi măng cho công trình: nâng cấp, cải tạo đê tả Sông Hồng kết hợp với đường giao thông đoạn từ KM0+0.00- KM17+950.00/ Nguyễn Duy Khánh; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [101] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 531 Hoàn thiện kiểm soát chi phí thực hiện dự án đầu tư xây dựng tại Công ty cổ phần kỹ thuật công nghệ Quang Minh/ Nguyễn Trí Sĩ; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Tiếp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 532 Nghiên cứu hoàn thiện công tác quản lý, khai thác công trình hạ tầng kỹ thuật tại Trung tâm thoát nước Đồng Nai/ Phạm Xuân Hùng; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 533 Xây dựng mô hình nghiên cứu trạng thái lật bên của xe FAW 29 chỗ sản xuất, lắp ráp tại Việt Nam/ Phạm Huy Đông; Người hướng dẫn: Phạm Hữu Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 534 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng công trình giao thông thuộc tổng Công ty xây dựng Lũng Lô/ Lê Nguyên Thái; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 535 Nén dữ liệu XML bằng phương pháp hỗ trợ Query (XSAQCT)/ Nguyễn Lê Thủy Uyên; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 536 Tìm hiểu các kỹ thuật khai phá dữ liệu ứng dụng trong bài toán phân lớp- dự báo nhu cầu mở rộng thị trường thẻ tín dụng/ Nguyễn Hoàng Thiện; Người hướng dẫn: Đặng Thị Thu Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 58 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 537 Một số giải pháp hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu tại Ban quản lý dự án 6 Bộ giao thông vận tải/ Nguyễn Tiến Toàn; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 538 Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình tại Công ty cổ phần xây dựng kiến trúc và xuất nhập khẩu AZ Việt Nam/ Trần Khánh Linh; Người hướng dẫn: Phạm Văn Yang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 539 Nghiên cứu biện pháp quản lý kỹ thuật để nâng cao chất lượng công trình giao thông của nhà thầu xây lắp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, áp dụng cho dự án đường Ngô Đức Kế đến quốc lộ 1A/ Nguyễn Huy Bình; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

39

- 540 Hoàn thiện công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án 1 Bộ giao thông vận tải/ Đặng Hải Lý; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 541 Các giải pháp bảo mật mạng truy nhập trong hệ thống thông tin di động LTE - Advanced/ Nguyễn Quang Hùng; Người hướng dẫn: Trịnh Quang Khải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 542 Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu xây lắp của Công ty cổ phần Cavico xây dựng thủy điện/ Nguyễn Đình Thăng; Người hướng dẫn: Nguyễn Đức 1

- Kiên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 543 Đánh giá mức độ hài lòng của khách hàng đối với dịch vụ vận tải hành khách bằng đường sắt tại Tổng công ty đường sắt Việt Nam (tuyến Hà Nội - Đà Nẵng)/ Phạm Thị Tuyết Mai; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Vân Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 544 Tổng kết, đánh giá các giải pháp ổn định nền đường trên QL6; Nghiên cứu ứng dụng vào thiết kế QL5 - đoạn qua tỉnh Hòa Bình - Thanh Hóa/ Trần Quyết Thắng; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 545 Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi tại Trung tâm vận tải taxi hàng không thuộc Công ty cổ phần dịch vụ hàng không sân bay Nội Bài/ Đào Xuân Tiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 546 Nghiên cứu thẩm tra an toàn giao thông tuyến đường vành đai phía Bắc thành phố Hạ Long, đoạn Vũ Oai - Quang Hanh/ Dương Đình Thắng; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 547 Giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải/ Trần Thiên Canh; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 548 Ứng dụng công nghệ hệ thống tin địa lý trong đánh giá nguy cơ trượt lở đất trên quốc lộ 6 đoạn qua địa phận tỉnh Hòa Bình/ Nguyễn Văn Huy; Người hướng dẫn: Đặng Minh Tân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 549 Đánh giá khả năng hóa lỏng nền đường đắp do tải trọng động đất/ Nguyễn Thái Linh; Người hướng dẫn: Nguyễn Châu Lâm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 550 Các giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Chi cục thuế thành phố Thanh Hóa/ Lê Thị Yến; Người hướng dẫn: Lê Quân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 551 Giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Việt Nam (VINACICO)/ Phạm Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Cao Ý.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 552 Giải pháp tăng cường hoạt động marketing - mix của Công ty cổ phần hóa chất Phúc Lâm trong lĩnh vực kinh doanh phụ gia thức ăn chăn nuôi (DCP) tại thị trường Việt Nam/ Nguyễn Mạnh Hà; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Vân Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 553 Nghiên cứu giải pháp xử lý nền đất yếu cho tỉnh lộ 282 - đoạn nối với quốc lộ 18 qua địa phận tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Phương Thành; Người hướng dẫn: 1

Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 231 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

40

- 554 Nghiên cứu ảnh hưởng cấp phối hạt đến độ ổn định marshall và cường độ chịu cắt của bê tông asphalt/ Phạm Thanh Dân; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 555 Nghiên cứu ứng dụng phương pháp "Thấm ngầm nước mưa" nhằm góp phần hạn chế úng ngập và bảo tồn nguồn nước ngầm đô thị ở thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Thế Lữ; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 137 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 556 Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách bằng taxi của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và vận tải Mạnh Huyền/ Nguyễn Nam Thịnh; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 557 Nghiên cứu các giải pháp góp phần nâng cao khả năng thông qua của nút giao thông điều khiển bằng tín hiệu tại Hà Nội/ Đoàn Đức Thiện; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 558 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng thi công công trình: cải tạo, nâng cấp đường Âu Cơ đoạn từ KM0+00 - KM19+00 tỉnh Phú Thọ/ Nguyễn Kim Ánh; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 559 Giải pháp hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Ban quản lý dự án hạ tầng Tả Ngạn/ Đào Thị Thu Hằng; Người hướng dẫn: Nguyễn Đức Kiên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 560 Nghiên cứu và giải pháp khắc phục hiện tượng hằn lún vệt bánh xe trên quốc lộ 1 (đoạn: Vinh - Thanh Hóa - Tỉnh Nghệ An)/ Nguyễn Khánh Vinh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 561 Nghiên cứu ảnh hưởng của loại bột khoáng đến tính chất của bê tông nhựa/ Phạm Thị Lưu; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 562 Nghiên cứu xây dựng mô hình động lực học hệ thống treo khí nén/ Trương Khắc Hiền; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 563 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng lập hồ sơ hoàn công và quyết toán công trình xây dựng thuộc Ban quản lý dự án công trình giao thông Vĩnh Phúc/ Lê Ngọc Minh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 135 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 564 Phân tích hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh tại Công ty cổ phần đầu tư phát 1

triển công nghệ điện tử viễn thông/ Bùi Thanh Nga; Người hướng dẫn: Trần Đức Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|-----|---|----|
| 565 | Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp ở Công ty cổ phần giao thông 828/ Trần Thất Long; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 566 | Nghiên cứu biện pháp tổ chức thi công móng và mặt đường để nâng cao chất lượng dự án đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai (gói thầu A7 đoạn KM 190+420 đến KM 218+040)/ Trần Quốc Dương; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | | 41 |
| 567 | Nghiên cứu nâng cấp và cải tạo cơ sở hạ tầng kỹ thuật quận Hà Đông sau khi nhập về thành phố Hà Nội theo hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững/ Nguyễn Hải Đường; Người hướng dẫn: Tô Nam Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 568 | Vận dụng bài toán quy hoạch tuyến tính để lựa chọn thiết bị hợp lý cho việc thi công công trình đường tỉnh ĐT865, đoạn 2 từ ngã ba Phú Mỹ đến cầu Rạch Đào/ Phan Văn Khánh; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Điệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 569 | Nghiên cứu đề xuất hệ thống bãi đỗ xe cho khu đô thị Long Biên, thành phố Hà Nội đến năm 2025/ Khiếu Thị Tuyết Nhung; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 570 | Nghiên cứu, đánh giá độ tin cậy và an toàn của hệ thống liên khóa điện tử SSI6, tuyến đường sắt Thống Nhất/ Nguyễn Cảnh Anh Tú; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Việt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 134 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 571 | Nghiên cứu điều khiển hệ thống treo khí nén trên ô tô tải/ Nguyễn Đình Duy; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 572 | Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần đầu tư 577/ Đặng Thị Kiều; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 573 | Tính toán hệ thống cung cấp nhiên liệu common rail trên động cơ duratorq/ Nguyễn Hải Ninh; Người hướng dẫn: Lê Hoài Đức.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 574 | Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty cổ phần ứng dụng và chuyển giao công nghệ xây dựng/ Nguyễn Cao Tường; Người hướng dẫn: | 1 |

Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 575 Nghiên cứu giải pháp kết cấu và công nghệ thi công hợp lý cho các công trình đường sắt đô thị Hà Nội/ Nguyễn Thanh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Viết Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 576 Giải pháp phát triển thương hiệu tại Công ty TNHH - MTV xi măng Hạ Long/ Nguyễn Văn Kiên; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 577 Nghiên cứu các phương pháp đánh giá và nâng cao độ bằng phẳng cho mặt đường bê tông nhựa. Áp dụng cho dự án đánh giá mặt đường QL 3/ Nguyễn Tuyển Tâm; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 578 Hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu xây dựng công trình Ban quản lý dự án Trường Đại học Hải Dương/ Phạm Thị Hòa; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 579 Thiết kế mô hình hệ thống điều khiển tạo sóng cho bể thí nghiệm/ Nguyễn Mạnh Linh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiềm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 580 Nghiên cứu sự ảnh hưởng của tín hiệu điều khiển với quá trình phanh trên xe buýt có trang bị ABS/ Nguyễn Khoa Minh; Người hướng dẫn: Đàm Hoàng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 42
- 581 Phân đoạn ảnh với FCM và không gian xác suất dựa trên phân tích histogram/ Nguyễn Văn Lộc; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 63 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 582 Phương pháp phân đoạn ảnh dựa trên Fuzzy C - Means kết hợp với không gian thông tin/ Trần Việt Vương; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 583 Nghiên cứu một số giải thuật phân cụm dữ liệu dựa trên mật độ và ứng dụng phân cụm dữ liệu gen/ Bùi Hữu Việt; Người hướng dẫn: Trần Văn Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 64 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 584 Tính toán thiết kế lắp đặt hệ thống luân hồi khí xả trên động cơ diesel/ Nguyễn Xuân Bách; Người hướng dẫn: Lê Hoài Đức.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 67 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 585 Nghiên cứu ảnh hưởng tiếng ồn của dòng xe trong các dự án giao thông vận tải tới môi trường/ Lê Quang Hà; Người hướng dẫn: Vũ Đình Phụng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 586 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài (NIA)/ Đinh Hồng Dương; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 587 Nghiên cứu lựa chọn các giải pháp bền vững hóa ta luy nền đường, dự án đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai/ Ngô Quang Hưng; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 588 Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH thương mại và công nghiệp Mỹ Việt/ Bùi Quang Huy; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 589 Nghiên cứu chuyển đổi mô hình cháy truyền thống sang mô hình cháy do nén hỗn hợp đồng nhất (HCCI) trên động cơ/ Nguyễn Vũ Quang; Người hướng dẫn: Lê Hoài Đức.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 590 Phương pháp kiểm tra và đánh giá hệ thống cấp dự ứng lực ngoài trong các cầu bê tông cốt thép dự ứng lực ở Việt Nam/ Kiều Văn Dương; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Khoa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 591 Hoàn thiện công tác kiểm tra giám sát đối với vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội/ Nguyễn Khánh Toàn; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 592 Một số giải pháp cải thiện an toàn giao thông trên quốc lộ 217, tỉnh Thanh Hóa/ Nguyễn Thành Cường; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 593 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án đường Hồ Chí Minh/ Lã Ngọc Minh; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [110] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 594 Một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu của Công ty TNHH thương mại và xây dựng Trung Chính/ Nguyễn Mạnh Linh; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 595 Nghiên cứu giải pháp phát triển hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm thành phố Việt Trì theo hướng hiện đại, bền vững/ Lê Minh Sơn; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 596 Giải pháp hoàn thiện hoạt động marketing của Công ty TNHH vật liệu xây dựng Hưng Yên/ Nguyễn Sỹ Duân; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 597 Nghiên cứu độ bền của vật liệu FRP trong tăng cường kết cấu cầu/ Phạm Hồng Quân; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 598 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng mặt đường quốc lộ 38 trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Đình Văn; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 599 Nghiên cứu giải pháp nâng cấp, cải tạo hệ thống điều khiển dây chuyền sản xuất đá ốp lát tại Công ty Vicostone/ Nguyễn Ngọc Đường; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 600 Hoàn thiện công tác quản lý dự án xây dựng công trình giao thông đường thủy tại Ban quản lý các dự án đường thủy nội địa phía bắc (PMU - SIW)/ Nguyễn Thị Hồng Vân; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Vân Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 601 Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều khiển và giám sát tòa nhà/ Nguyễn Trung Hiếu; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiêm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 602 Nghiên cứu áp dụng đánh giá thiết kế và thiết kế theo quan điểm an toàn giao thông cho tuyến đường tránh phía Nam thành phố Uông Bí/ Dương Thị Hằng; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 603 Nghiên cứu các giải pháp phát triển dịch vụ logistics của Tổng công ty hàng hải Việt Nam/ Nguyễn Hải Đường; Người hướng dẫn: Trần Hữu Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 604 Phân tích, đánh giá các công nghệ thi công cầu cạn đi cao trong dự án đường vành đai 3, giai đoạn 2, thành phố Hà Nội/ Ngô Văn Thẩm; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 129 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 605 Nén dữ liệu XML bằng phương pháp hỗ trợ query/ Đỗ Đức Việt; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 606 Nghiên cứu ảnh hưởng của chất lượng má phanh đến hiệu quả phanh trên ô tô buýt/ Đoàn Văn Phan; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiết Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 56 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 607 Mô phỏng động lực học hệ thống truyền lực có biến mô thủy lực và hộp số tự động/ Phạm Hưng Thịnh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Bang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 65 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 608 Khai phá dữ liệu quan hệ bằng kỹ thuật phân cụm phân hoạch và ứng dụng/ Nguyễn Huy Hoàng; Người hướng dẫn: Đặng Thị Thu Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 609 Nén dữ liệu XML bằng phương pháp không hỗ trợ truy vấn/ Bùi Đức Hoàn; 1
 Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.-
 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

44

- 610 Đề xuất các giải pháp quản lý đảm bảo chất lượng công trình của Công ty cổ 1
 phần xây dựng công nghệ Tuấn Hùng - Áp dụng cho sự án đường giao thông
 và hạ tầng khu quân huấn của lữ đoàn E83 thành phố Đà Nẵng/ Nguyễn Sỹ
 Tâm; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.-
 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 611 Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý ngân sách nhà nước trên địa bàn 1
 huyện Phúc Thọ thành phố Hà Nội/ Nguyễn Hồng Tâm; Người hướng dẫn:
 Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng
 biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 612 Kỹ thuật nhận dạng sử dụng mạng nơ ron và ứng dụng/ Vương Hồng Tiến; 1
 Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 70
 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 613 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần 1
 xây dựng cầu 75 - Cienco 8/ Vũ Quang Đức; Người hướng dẫn: Nguyễn
 Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu,
 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 614 Nghiên cứu các giải pháp tổ chức giao thông nhằm giảm ùn tắc, tai nạn trên 1
 địa bàn thành phố Bắc Ninh/ Hoàng Văn Hải; Người hướng dẫn: Bùi Xuân
 Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+
 01 đĩa CD-ROM

- 615 Nghiên cứu lựa chọn kết cấu khe co giãn cho cầu dầm giản đơn khu vực phía 1
 Bắc/ Nguyễn Văn Bắc; Người hướng dẫn: Bùi Tiến Thành.- Trường ĐHGTVT
 (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 616 Hoàn thiện công tác giải phóng mặt bằng xây dựng công trình trên địa bàn 1
 quận Cầu Giấy/ Nguyễn Hữu Uy; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.-
 Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa
 CD-ROM

- 617 Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình giao thông tại 1
 Ban quản lý dự án Thăng Long/ Phạm Quang Thắng; Người hướng dẫn:
 Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng
 biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 618 Nghiên cứu lựa chọn thiết bị thi công hợp lý cho dự án đầu tư xây dựng thủy 1
 điện Xêkaman Sanxay (CHDCND Lào)/ Dương Tôn Thanh; Người hướng
 dẫn: Thái Hà Phi.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng
 biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 619 Hoàn thiện công tác quản lý nguồn nhân lực tại Sở Giao thông vận tải Hà 1
 Nam/ Nguyễn Bạch Dương; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường

ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|-----|--|----|
| 620 | Nghiên cứu ứng dụng công hợp liên khối trong thoát nước và công trình ngầm/ Nguyễn Trường Thịnh; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [120] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 621 | Ứng dụng các phép biến đổi DCT và DWT để phát hiện ảnh giả mạo kiểu cắt dán/ Hoàng Thị Phượng; Người hướng dẫn: Nguyễn Hiếu Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 622 | Thủy văn thuận nghịch trên ảnh số và một số ứng dụng trong y tế/ Đỗ Thị Thu Hương; Người hướng dẫn: Phạm Văn Ất.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 67 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 623 | Nghiên cứu ảnh hưởng của yếu tố hình học trong hệ thống treo đến dao động ô tô/ Phạm Anh Linh; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | | 45 |
| 624 | Nghiên cứu tối ưu thông số kỹ thuật hệ thống treo khí nén trên ô tô khách sản xuất lắp ráp tại Việt Nam/ Nguyễn Văn Linh; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 625 | Điều khiển phi tuyến hệ thống treo cho động trên cơ sở mô hình Quasi - LPV/ Cẩm Bá Trình; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 626 | Xây dựng bộ điều khiển trượt cho hệ thống treo bán tích cực/ Hà Trung Bình; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 627 | Ảnh hưởng của yếu tố kết cấu và khai thác đến ổn định quỹ đạo chuyển động của ô tô/ Đào Quyết Thắng; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 628 | Tối ưu hóa động học phần tử dẫn hướng trên hệ thống treo độc lập có kể đến tính đàn hồi của các khâu/ Nguyễn Hải Lợi; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 629 | Động lực học hệ thống truyền lực ly hợp kép trong pha chuyển số/ Đồng Minh Tâm; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Bang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 60 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 630 | Các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nợ - cưỡng chế nợ thuế tại Chi cục thuế thành phố Thanh Hóa/ Lê Ngọc Vinh; Người hướng dẫn: Lê Quân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 631 | Công nghệ in 3D và ứng dụng để tạo các chi tiết kim loại trên ô tô/ Đỗ Văn | 1 |

Trung; Người hướng dẫn: Trần Ngọc Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 632 Thủy văn dễ vỡ khóa công khai ứng dụng trong xác thực và bảo vệ bản quyền sản phẩm ảnh số/ Bùi Thị Thơm; Người hướng dẫn: Phạm Văn Ất.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 633 Nghiên cứu xác định nhiệt độ của cơ cấu phanh đĩa trong quá trình phanh/ Phạm Thị Hằng; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Bang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 634 Nghiên cứu các giải pháp xử lý sụt trượt nền đường ô tô trên địa bàn tỉnh Sơn La; Áp dụng cho dự án: Nâng cấp cải tạo quốc lộ 37 đoạn Lũng Lô - Mường Cơi, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La/ Nghiêm Xuân Thành; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 144 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 635 Nghiên cứu ảnh hưởng của yếu tố dao động từ động cơ đến độ êm dịu của ô tô du lịch/ Hoàng Anh Tấn; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 54 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 636 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ tại Ban quản lý dự án Thăng Long - Bộ Giao thông vận tải/ Đoàn Thanh Kỳ; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 637 Phương pháp phân đoạn ảnh dựa trên histogram thresholding/ Trần Minh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

46

- 638 Phát hiện ảnh ghép dựa trên sự không tương thích các mức nhiễu trên ảnh/ Hoàng Thành Đạt; Người hướng dẫn: Nguyễn Hiếu Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Ảnh, hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 639 Nghiên cứu hoàn thiện các tiêu chí về kỹ thuật trong kiểm toán công trình đường ô tô - áp dụng cho dự án xây dựng đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình/ Bùi Quang Huy; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 640 Nâng cao tính bền vững của các thuật toán phát hiện ảnh giả mạo kiểu cắt - dán/ Phạm Quang Tường; Người hướng dẫn: Nguyễn Hiếu Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Ảnh, hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 641 Tự động hóa điều khiển ly hợp ma sát trong hệ thống truyền lực trên ô tô/ Tạ Thị Thanh Huyền; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 642 Thiết kế và cài đặt chính sách an ninh cho hệ cơ sở dữ liệu của một tổ chức/ Dương Minh Hưng; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 643 Hoàn thiện công tác tạo động lực cho người lao động tại Tổng Công ty giấy Việt Nam/ Nguyễn Thị My; Người hướng dẫn: Nguyễn Cao Ý.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 162 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 644 Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng và tiến độ các công trình giao thông tại Tổng Công ty đầu tư xây dựng Quyết Tiến/ Hoàng Anh Đức; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 645 Nghiên cứu giải pháp quy hoạch cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước quận 8 - TP. Hồ Chí Minh theo hướng hiện đại bền vững/ Đào Thị Cẩm Xuyên; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 646 Nghiên cứu động lực học kết cấu khung xương ô tô khách sản xuất tại Việt Nam/ Đỗ Văn Kiên; Người hướng dẫn: Vũ Tuấn Đạt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 64 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 647 Nghiên cứu thiết kế robot điều khiển từ xa có giám sát thành trình sử dụng GPS/ Nguyễn Trung Kiên; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 648 Nghiên cứu dao động lắc dọc của ô tô trong quá trình tăng tốc và quá trình phanh/ Nguyễn Văn Trinh; Người hướng dẫn: Bùi Hải Triều.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 649 Xác định chu kỳ hợp lý thay dầu bôi trơn động cơ ô tô buýt/ Đặng Việt Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiết Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 650 Nghiên cứu thiết kế hệ thống phanh đòn mooc cho liên hợp xe kéo mooc hai trục/ Nguyễn Bá Thành; Người hướng dẫn: Bùi Hải Triều.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 651 Nghiên cứu xác định các thông số cơ bản của thiết bị tạo rung trong hệ thống thiết bị thi công cọc cát đầm phục vụ công tác xử lý nền đất yếu tại đồng bằng Bắc Bộ/ Nguyễn Chí Minh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Vịnh; Lê Quý Thủy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Ảnh, hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

47

- 652 Tính toán kết cấu khung xương ô tô khách sản xuất tại Việt Nam/ Nguyễn Đình Thế; Người hướng dẫn: Vũ Tuấn Đạt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 653 Nghiên cứu xử lý nền đường đắp trên đất yếu bằng bắc thám, áp dụng tính toán vào công trình đường Phương Đông - Phương Nam thị xã Uông Bí - Quảng Ninh/ Lê Thanh Long; Người hướng dẫn: Vũ Đức Sỹ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [100] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 654 Giải pháp hoàn thiện công tác kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm xây lắp tại Công ty cổ phần Constrexim số 1 - Confitech/ Vương Thị Ngọc Lan; Người hướng dẫn: Phạm Thị Lan Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 655 Nghiên cứu, tính toán các thông số cho lọc bụi tĩnh điện tại nhà máy xi măng lò quay ở Việt Nam công suất 1,4 triệu tấn/năm/ Trương Thanh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Hợp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [130] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 656 Đánh giá độ tin cậy của hệ thống liên khóa điện tử SSI/ Nguyễn Tuấn Long; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Việt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 657 Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống kênh phân phối các sản phẩm, dịch vụ của Vinaphone tại Trung tâm dịch vụ viễn thông khu vực 1/ Ngô Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Vân Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 658 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện giải pháp chống sụt trượt trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai bằng biện pháp phun vữa bê tông áp dụng cho đoạn tuyến từ KM150+900 - KM190+420/ Nguyễn Văn Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 659 Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại và dịch vụ TST/ Đặng Vĩnh Phúc; Người hướng dẫn: Bùi Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 660 Nghiên cứu các công nghệ mới trong công tác xử lý nền đất yếu - áp dụng cho dự án ĐTXD tuyến đường mới Phủ Lý :- Mỹ Lộc (Hà Nam), gói thầu số 14: KM5+00 :- KM10+200/ Lương Ngọc Quang; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [150] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 661 Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới giao thông huyện Thường Tín , thành phố Hà Nội đến năm 2020/ Nguyễn Đức Thuận; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 662 Phân tích và đánh giá công nghệ cọc xi măng- đất trong gia cố nền đường đầu cầu trên đất yếu tỉnh Cà Mau/ Nguyễn Hoàng Ân; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 663 Nghiên cứu sử dụng kết cấu áo đường hợp lý cho dự án đường 5 kéo dài/ Nguyễn Bình Dương; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 664 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án quận Thanh Xuân/ Phạm Tiến Thắng; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [170] tr.; 1

Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|--|---|----|
| 665 | Nghiên cứu các giải pháp thiết kế kết cấu mặt đường trong các khu tái định cư đô thị trên địa bàn tỉnh Điện Biên/ Nguyễn Văn Ba; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT | 1 |
| | | 48 |
| (Hà Nội), 2015.- 200 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | | |
| 666 | Công nghệ dự ứng lực ngoài và ứng dụng để sửa chữa tăng cường cầu tỉnh Kiên Giang/ Trần Huy Hoàng; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 667 | Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước của tỉnh Bắc Ninh/ Trần Khánh Nhật; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 668 | Nâng cao chất lượng dịch vụ tại trung tâm thương mại Thương Xá Tax/ Hoàng Thị Hồng Hoa; Người hướng dẫn: Nguyễn Phòng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 669 | Nghiên cứu sự ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến các tham số tính toán mặt đường nhựa vùng Hà Nội/ Nguyễn Thị Hồng Hạnh; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Trục.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 670 | Mô hình dự báo sử dụng mạng nơ-ron và ứng dụng/ Ngô Duy Tân; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà; Phạm Thọ Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 671 | Nghiên cứu áp dụng tiêu chuẩn AASHTO LRFR để đánh giá tải trọng khai thác cầu phục vụ cấm biển hạn chế tải trọng cho một số cầu cũ ở đồng bằng Sông Cửu Long/ Ngô Văn Thúc; Người hướng dẫn: Nguyễn Thạc Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 185 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 672 | Nghiên cứu các giải pháp xử lý nước thải thành phố Bắc Ninh theo hướng hiện đại và phát triển bền vững/ Nghiêm Xuân Sơn; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 673 | Nghiên cứu về bê tông tro bay ứng dụng làm cầu giản đơn/ Phạm Minh Việt; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 674 | Nghiên cứu một số nội dung lập và quản lý tiến độ thi công các công trình xây dựng đường trong điều kiện Việt Nam/ Ngô Quốc Thành; Người hướng dẫn: Vũ Đình Phụng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

- 675 Nghiên cứu đánh giá công nghệ thi công kết cấu nhịp cầu khẩu độ lớn đã được xây dựng tại khu vực đồng bằng Sông Cửu Long/ Trần Anh Quốc; Người hướng dẫn: Nguyễn Thạc Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 176 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 676 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch giao thông tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Nam đến năm 2030/ Lê Thị Hồng Hạnh; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 677 Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường bê tông nhựa trên tuyến quốc lộ 1A đoạn Diễn Châu- Quán Hành, tỉnh Nghệ An/ Nguyễn Hồng Lĩnh; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 678 Ảnh hưởng của cách treo động cơ điện kéo đến khả năng phát huy kéo bám của một số loại đầu máy Diesel truyền động điện đang vận dụng trên đường sắt Việt Nam/ Phạm Huy Khương; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Chuyên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 49
- 679 Phân tích đánh giá và lựa chọn giải pháp tăng cường cầu - cầu Rạch Ráng, tỉnh Cà Mau/ Sử Thành Phú; Người hướng dẫn: Nguyễn Thạc Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [200] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 680 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty TNHH nội thất và xây dựng Việt/ Nguyễn Xuân Tùng; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 681 Phân tích, đánh giá công nghệ thi công cầu vòm bê tông cốt thép Cổ Cò/ Vũ Đức Đại; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [150] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 682 Nghiên cứu hoàn thiện công tác bảo trì mặt đường bê tông xi măng đường giao thông nông thôn- áp dụng cho địa bàn huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương/ Nguyễn Quang Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 683 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty cổ phần VIMECO/ Dương Anh Đức; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Hạc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 684 Kết hợp FCM và thuật toán tối ưu DCA trong bài toán phân đoạn ảnh/ Nguyễn Thị Điệp; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 685 Hoàn thiện một số giải pháp về công tác quản lý nợ thuế giá trị gia tăng tại 1

Chi cục thuế quận Đống Đa/ Nguyễn Thị Thu; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 686 Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Tổng công ty đầu tư phát triển và quản lý dự án hạ tầng giao thông Cửa Long/ Đinh Tiến Khánh; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Hạc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 687 Tìm hiểu về hệ hỗ trợ quyết định và xây dựng ứng dụng trên hệ thống KIDS.EDUCATION/ Phạm Ngọc Phúc; Người hướng dẫn: Đặng Thị Thu Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 688 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Ban quản lý dự án đường Hồ Chí Minh/ Trần Văn Xuân; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 689 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện giải pháp thiết kế đường dẫn vào cầu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Áp dụng cho cầu cụ thể ở Thanh Hóa/ Lê Thành Long; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 690 Ứng dụng cọc bê tông ly tâm ứng suất trước trong xây dựng móng mố trụ cầu dầm giản đơn trên địa bàn tỉnh Bình Định/ Hà Nguyễn Anh Khoa; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 180 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 691 Nghiên cứu ứng dụng lý thuyết tập mờ trong xử lý kết quả phản hồi của người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên/ Phạm Thị Thanh Hoa; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 692 Mạng nơ ron hồi quy và ứng dụng/ Trương Thanh Hải; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà; Phạm Thọ Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

50

- 693 Nghiên cứu tiêu chuẩn đánh giá khả năng làm cứng nhựa của bột khoáng và định hướng áp dụng ở Việt Nam/ Phạm Hồng Khánh; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 694 Nâng cao công tác quản lý chất lượng thiết kế và thi công trong các công trình hạ tầng kỹ thuật tại thành phố Bắc Ninh/ Lê Đăng Hiền; Người hướng dẫn: Tô Nam Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 695 Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tại trường trung cấp cộng đồng Hà Nội/ Tạ Đức Phòng; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà 1

- Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 696 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng thiết kế tuyến đường tuần tra biên giới/ Vũ Tiến Thành; Người hướng dẫn: Phạm Văn Ký.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 125 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 697 Nghiên cứu nâng cao chất lượng công trình cầu bê tông cốt thép trong khu công nghiệp trong giai đoạn thi công xây dựng/ Trương Minh Đạo; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 698 Tìm hiểu cấu trúc ảo hóa VMWARE và ứng dụng triển khai trung tâm dữ liệu cho trường đại học Đồng Nai/ Nguyễn Văn Đạt; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 699 Giải pháp thiết kế áo đường chuyên dụng trong các khu kinh tế, áp dụng cho các tuyến đường chuyên dụng trong khu kinh tế Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa/ Lê Thanh Giang; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 65 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 700 Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn của công ty tư vấn Thành An 191/ Nguyễn Thị Tâm; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Đình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 701 Thiết kế bộ điều khiển mờ cho Robot di động tránh vật cản/ Nguyễn Xuân Trường; Người hướng dẫn: Lê Hùng Lân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 702 Mô hình dự báo sử dụng logic mờ/ Vũ Hải Đăng; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 61 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 703 Một số giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần xây dựng số 4 Thăng Long/ Nguyễn Văn Sáng; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 704 Nghiên cứu đánh giá sử dụng bê tông nhựa Polime trong công tác sửa chữa lún vệt bánh xe trên mặt cầu Thanh Trì/ Bùi Văn Chiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 705 Các giải pháp đảm bảo an toàn giao thông trong quá trình vận chuyển và lao lắp dầm tuyến đường sắt đô thị số 2 - TP. Hà Nội/ Nguyễn Đức Thành; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 706 Nghiên cứu tiêu chuẩn đánh giá khả năng hút nhựa của bột khoáng và định hướng áp dụng ở Việt Nam/ Nguyễn Thái Hòa; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 707 Nghiên cứu sự làm việc của dầm liên hợp thép - BTCT sử dụng bê tông cường độ cao/ Kim Văn Lý; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Huy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 59 tr.; Hình 1

- vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 708 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Ban quản lý các dự án - Công ty CP EUROWINDOW HOLDING/ Phan Văn Tuấn; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 709 Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao công tác quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa/ Hoàng Vũ Thọ; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 710 Thiết kế dây truyền công nghệ thi công mặt đường bê tông nhựa tại gói thầu 15A - Dự án xây dựng đường 5 kéo dài/ Trịnh Văn Chiến; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [150] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 711 So sánh và đánh giá một số thuật toán phân đoạn ảnh áp dụng trong ảnh y học/ Nguyễn Thị Bích Ngọc; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 712 Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường trên tuyến đường QL1A đoạn đầu cầu Thanh Trì đi QL5/ Phạm Thái Doãn; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 713 Phân tích đánh giá các giải pháp kết cấu và công nghệ xây dựng cầu trong dự án đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh Long Thành - Dầu Giây/ Trương Hữu Hoàng Sơn; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Minh Nghĩa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 714 Nghiên cứu giải pháp xử lý đất yếu bằng phương pháp bắc thăm cho công trình nâng cấp, mở rộng quốc lộ 6, đoạn qua địa phận thị trấn Chúc Sơn, huyện Chương Mỹ thành phố Hà Nội/ Nguyễn Văn Tuyên; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 715 Giải thuật di truyền áp dụng trong điều khiển tín hiệu giao thông đô thị/ Phạm Trần Đức; Người hướng dẫn: Trần Đức Quỳnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 57 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 716 Đánh giá chất lượng bê tông cầu Đông Xuyên tỉnh Bắc Giang theo phương pháp thống kê/ Nguyễn Văn Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 717 Nghiên cứu, lựa chọn xử lý nền đất yếu bằng trụ đất xi măng cho đường vành đai II đoạn Nhật Tân - Cầu Giấy/ Ngô Văn Toàn; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 718 Hoàn thiện công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng cơ bản tại Phòng quản 1

lý đô thị huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương/ Ngô Quyết Thắng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 719 Nghiên cứu xác định hằng số đo độ võng theo phương pháp cần Benkelman cho kết cấu áo đường mềm tại Việt Nam/ Bùi Tiến Tú; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 720 Hoàn thiện công tác quản lý bảo trì công trình đường bộ tại Công ty cổ phần công trình giao thông 2 - Hà Nội/ Đỗ Đức Huy; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 134 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 721 Hoàn thiện công tác đấu thầu xây lắp tại Công ty cổ phần đầu tư và phát triển nhà Hà Nội số 52/ Lưu Thị Kim Oanh; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 1

52

2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 722 Nghiên cứu giải pháp thiết kế một số nút giao thông trên tuyến đường vành đai phía tây thành phố Thanh Hóa tỉnh Thanh Hóa/ Tôn Việt Nam; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 723 Các lỗi thường gặp trong quá trình triển khai thực hiện dự án- xây dựng đường ô tô và giải pháp khắc phục./ Trịnh Duy Biên; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 137 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 724 Nghiên cứu áp dụng công nghệ bê tông nhựa Polymer cho dự án đường ô tô tiếp cận nhà ga T2- sân bay Nội Bài/ Đoàn Viết Thắng; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 725 Nghiên cứu nâng cao chất lượng trong quá trình quản lý các dự án xây dựng đường trên phạm vi thành phố của Ban quản lý dự án thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc/ Nguyễn Quốc Dân; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 726 Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Lan Anh/ Nguyễn Phương Loan; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 727 Một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực tại Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông Vận tải/ Bùi Hồng Nhung; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 728 Giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại Công ty cổ phần xây lắp 1

Hưng Yên- tỉnh Hưng Yên/ Bùi Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 729 Nghiên cứu các vấn đề an ninh của Trung tâm dữ liệu ảo và ứng dụng/ Nguyễn Văn Thành; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng, Đỗ Văn Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 730 Nghiên cứu giải pháp tăng cường khả năng thông qua của các nút giao thông nội đô Hà Nội/ Hoàng Văn Hùng; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 138 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 731 Nghiên cứu lựa chọn kết cấu áo đường hợp lý cho huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa/ Nguyễn Hồng Lĩnh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 732 Nghiên cứu lựa chọn tiêu chuẩn thiết kế hình học đường ô tô nhằm nâng cao năng lực phục vụ và an toàn giao thông/ Trần Trọng Nghĩa; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [220] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 733 Nghiên cứu, thiết kế và tổ chức giao thông một số nút giao ở thành phố Thanh Hóa/ Đỗ Ngọc Thanh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 734 Nghiên cứu lựa chọn kết cấu áo đường hợp lý cho tỉnh Lạng Sơn/ Vy Thành Nam; Người hướng dẫn: Lê Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 735 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng tại Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 - Licogi 18/ Phạm Hoài Sơn; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

53

- 736 Nghiên cứu lý thuyết về công nghệ Augmented reality và xây dựng ứng dụng/ Phan Gia Phước; Người hướng dẫn: Đặng Thu Hiền, Nguyễn Văn Vinh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 737 Nghiên cứu một số giải pháp tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động vận tải hành khách bằng ô tô theo tuyến cố định trên địa bàn thành phố Hà Nội/ Lê Xuân Tiến; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 738 Nghiên cứu và đánh giá về kết cấu và công nghệ thi công cầu Bình Lợi - TP. Hồ Chí Minh/ Võ Trung Thân; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Minh Nghĩa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 739 Nghiên cứu giải pháp quản lý tiến độ thi công dự án của Ban quản lý dự án hạ tầng Tả Ngạn/ Nguyễn Văn Chức; Người hướng dẫn: Bùi Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 740 Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Ban quản lý các dự án xây dựng huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Đình Quân; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 741 Nghiên cứu một số tính chất cơ lý của bê tông xi măng sử dụng cốt sợi phân tán trong xây dựng mặt đường ô tô/ Phạm Quang Khởi; Người hướng dẫn: Hoàng Thị Thanh Nhân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 742 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp tại Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV công trình giao thông Hà Nội/ Phạm Quang Anh; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Đình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 743 Nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng và tiến độ xây dựng các công trình giao thông do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình cơ bản thành phố Thanh Hóa quản lý/ Trịnh Xuân Hùng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 744 Quản lý chất lượng thi công công trình xây dựng tại Công ty đầu tư xây dựng số 2 Hà Nội/ Lữ Hoàng Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 745 Nghiên cứu ảnh hưởng của tải trọng bánh xe thí nghiệm đến biến dạng lún vết hằn bánh xe/ Bùi Thị Quỳnh Anh; Người hướng dẫn: Đào Văn Đông.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 746 Xây dựng giải thuật di truyền giải bài toán tối ưu đa mục tiêu/ Nguyễn Thành Ý; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 56 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 747 Tìm hiểu và xây dựng đám mây riêng cung cấp hạ tầng ảo hóa dựa trên nền tảng nguồn mở Openstack cho Công ty HSP/ Nguyễn Hoàng Trung; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 748 Nghiên cứu công nghệ sửa chữa mặt đường bê tông xi măng đường giao thông nông thôn thành phố Hà Nội (áp dụng cho tuyến đường giao thông nông thôn xã Dương Liễu - Hoài Đức - Hà Nội)/ Đỗ Thị Diệu Thúy; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 749 Phát hiện ảnh giả mạo kiểu cắt - dán dựa trên các thuộc tính màu của ảnh/ Trần Văn Thọ; Người hướng dẫn: Nguyễn Hiếu Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 63 tr.; Hình vẽ, 1

bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 750 Nghiên cứu tiêu chí kiểm toán về kỹ thuật mặt đường cứng đường ô tô, áp dụng cho các dự án đường giao thông nông thôn mặt đường bê tông xi măng trên địa bàn huyện Sóc Sơn thành phố Hà Nội/ Ngô Đắc Vinh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 751 Nghiên cứu bước đầu về nguyên nhân của hiện tượng hằn lún vệt bánh xe trên các quốc lộ ở Việt Nam - Áp dụng cho tuyến quốc lộ 1 đoạn Vinh - Hà Tĩnh/ Bùi Minh Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 752 Nghiên cứu các kết cấu áo đường huyện Ngọc Lặc - tỉnh Thanh Hóa/ Nguyễn Đức Hào; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [210] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 753 Nghiên cứu động lực học hệ thống truyền động thủy lực dẫn động xe đúc trong công nghệ thi công cầu khẩu độ lớn theo công nghệ đúc hẫng/ Phạm Hải Nam; Người hướng dẫn: Nguyễn Lâm Khánh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 754 Nghiên cứu một số giải pháp chống ăn mòn gói thép công trình cầu trong đô thị/ Kiều Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Đào Duy Lâm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 755 Nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch phát triển hệ thống giao thông đường bộ thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2035/ Lưu Văn Thắng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 149 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 756 Một số giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Xí nghiệp bến xe khách Ninh Bình/ Phạm Văn Lương; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 757 Vận dụng bài toán quy hoạch tuyến tính để lựa chọn thiết bị hợp lý phục vụ thi công công trình đường cao tốc Mỹ Phước Tân Vạn đoạn 2/ Tạ Kim Quyền; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Vinh, Nguyễn Hữu Chí.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 758 Nghiên cứu kỹ thuật khai phá dữ liệu đồ thị, ứng dụng dự toán tính chất của hợp chất hóa học/ Đặng Trần Đức; Người hướng dẫn: Vũ Đức Thi.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 759 Nghiên cứu các lược đồ bầu cử điện tử và ứng dụng cho bình đồ trực tuyến/ Đinh Thị Thu Phương; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 760 Ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào xây dựng trò chơi trên thiết bị di động/ Trần Văn Vượng; Người hướng dẫn: Đặng Thu Hiền, Nguyễn Văn Vinh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 761 Nghiên cứu cải tiến nâng cao chất lượng công trình cầu miền nam Việt Nam/ 1

Phan Việt Hiếu; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 762 Tìm hiểu đại số gia tử và ứng dụng trong lập luận xấp xỉ/ Lê Hoàng Nam; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 61 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

55

- 763 Tìm hiểu và mô phỏng hệ thống thanh toán điện tử an toàn với sơ đồ quản trị khóa dựa trên Token/ Nguyễn Đình Thắng; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 67 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 764 Nghiên cứu và cải tiến một số kỹ thuật giấu tin trong ảnh số/ Nguyễn Duy Khánh; Người hướng dẫn: Nguyễn Hiếu Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 53 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 765 Giải thuật di truyền giải bài toán tối ưu đa ràng buộc và ứng dụng trong lập khẩu phần thức ăn của lợn/ Lê Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 59 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 766 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về taxi tại thành phố Hà Nội/ Trần Nhật Quang; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 767 Nghiên cứu xây dựng hệ mờ neuron thích nghi hỗ trợ chẩn đoán hư hỏng của động cơ/ Bùi Ngọc Thúy; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 768 Nghiên cứu đánh giá nguồn vật liệu xây dựng đường ô tô trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và định hướng sử dụng vật liệu xây dựng/ Nguyễn Trọng Công; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 769 Nghiên cứu giải pháp phát triển làng nghề ở huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thị Thu Trang; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 159 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 770 Thực trạng và giải pháp nâng cao văn hóa doanh nghiệp tại Công ty điện thoại tây thành phố/ Đặng Văn Ổn; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 771 Ứng dụng phương pháp phân lớp trong việc phân tích, đánh giá kết quả học tập của học sinh/ Trần Nguyên Hiếu; Người hướng dẫn: Đặng Thị Thu Hiền, Nguyễn Hữu Quỳnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 63 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 772 Ứng dụng các kỹ thuật phân cụm trong phân loại bệnh nhân/ Đinh Thị Ngọc Phú; Người hướng dẫn: Đặng Thu Hiền, Nguyễn Văn Vinh.- Trường ĐHGTVT 1

(Hà Nội), 2015.- 61 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|-----|--|----|
| 773 | Phương pháp lọc cộng tác - ứng dụng xây dựng hệ thống tư vấn sản phẩm/
Cán Đức Thiệp; Người hướng dẫn: Đặng Thu Hiền, Nguyễn Hữu Quỳnh.-
Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 62 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa
CD-ROM | 1 |
| 774 | Nghiên cứu chứng minh không tiết lộ thông tin và ứng dụng cài đặt xác thực
tài khoản trực tuyến/ Lương Thị Hoài Phương; Người hướng dẫn: Trần Văn
Dũng, Đỗ Văn Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 72 tr.; Hình vẽ,
bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 775 | Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính công tại Ủy
ban nhân dân quận Gò Vấp/ Hoàng Thị Hương Giang; Người hướng dẫn:
Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng
biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 776 | Tìm hiểu giải thuật lựa chọn server trong mạng phân phối nội dung CDN/
Nguyễn Bá Chiến; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà
Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 777 | Nghiên cứu, lựa chọn các giải pháp kỹ thuật hợp lý cho tuyến đường vành đai
biên giới từ bản Natao xã Phù Nhi đi bản Chai xã Mường Chanh huyện
Mường Lát tỉnh Thanh Hóa/ Mai Văn | 1 |
| | | 56 |
| | Bảng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cảnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.-
80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | |
| 778 | Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng trong bảo dưỡng, sửa chữa đường
bộ tại công ty TNHH MTV quản lý và xây dựng đường bộ Bắc Giang/ Chu
Minh Dũng; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà
Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 779 | Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dự án đầu tư xây
dựng công trình của công ty cổ phần tập đoàn Hải Thạch/ Trần Thị Thiêm;
Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93
tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 780 | Nghiên cứu phương pháp của viện ASPHALT (AI) thiết kế kết cấu áo đường
mềm và khả năng áp dụng ở Việt Nam/ Nguyễn Mạnh Hùng; Người hướng
dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình
vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 781 | Hoàn thiện công tác lập giá dự thầu xây lắp tại công ty cổ phần An Sinh/ Bùi
Thị Thanh Nga; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT
(Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 782 | Hoàn thiện quản lý thực hiện hợp đồng tư vấn xây dựng tại Công ty cổ phần
giải pháp đầu tư và xây dựng An Thịnh/ Nguyễn Việt Ngọc; Người hướng
dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng
biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

- 783 Nghiên cứu đề xuất một số loại kết cấu áo đường hợp lý cho đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Hậu Lộc tỉnh Thanh Hóa/ Nguyễn Thanh Tùng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 784 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Công ty cổ phần xây dựng công trình 585/ Hồ Ngọc Luyện; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 785 Nghiên cứu giải pháp nâng cao khả năng thắng thầu trong đấu thầu xây lắp của Công ty cổ phần Chương Dương/ Điện Văn Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 786 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng của Công ty TNHH dịch vụ thương mại sản xuất- xây dựng Đông Mê Kông/ Lê Hải Đăng; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 787 Nghiên cứu bảo trì và sửa chữa mặt đường BTXM - Áp dụng cho mặt đường BTXM đê sông Nhuệ đoạn cầu Nhật Tân Tụu đến cầu Ba Đa thuộc huyện Kim Bảng tỉnh Hà Nam/ Nguyễn Đình Khiêm; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 788 Nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu xây dựng của Công ty cổ phần xây dựng công trình 507/ Nguyễn Thanh Bình; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 789 Nghiên cứu công nghệ sửa chữa mặt đường bê tông xi măng- áp dụng cho mặt đường bê tông xi măng đoạn Cha Ly - Khe Sanh thuộc dự án đường Hồ Chí Minh/ Phạm Mai Sơn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 167 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 790 Nghiên cứu giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu của Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp Tây Hồ/ Trần Trung Kiên; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

57

- 791 Một số giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu xây dựng của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng công trình giao thông 874/ Chủ Minh Hiếu; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 792 Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty TNHH đầu tư xây dựng thương mại Bằng Dương/ Nguyễn Quang Huy; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 793 Một số giải pháp tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động 1

vận tải hành khách bằng xe ô tô trên địa bàn tỉnh Nam Định/ Bùi Huy Thông;
 Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Phương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.-
 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM

- 794 Hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật tại Ban quản lý dự án Khu đô thị Mỗ Lao/ Mai Hoàng Việt; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 795 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại công ty TNHH MTV cao su Chư Sê/ Nguyễn Hồng Huy; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 796 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của công ty cổ phần đầu tư xây dựng Hoàng Hưng/ Nguyễn Ánh Diễm My; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 797 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Ban quản lý đầu tư xây dựng các công trình thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh/ Lê Thị Trúc Thanh; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 798 Nghiên cứu gia cố trước nền đất yếu bằng phương pháp bơm vữa xi măng trong thi công hầm Metro ở thành phố Hồ chí Minh/ Đỗ Thành Hiếu; Người hướng dẫn: Nguyễn Quốc Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 142 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 799 Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình giao thông vận tải tại Công ty TNHH MTV 319/1 - Tổng công ty 319/ Nguyễn Thị Nhung; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 800 Hoàn thiện công tác quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn ODA tại Ban QLDA 6 Bộ Giao thông Vận tải/ Ma Thị Bích Ngọc; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 801 Hoàn thiện công tác quản lý thực hiện hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần BÊTÔN 6/ Hồ quan Lân; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 802 Nghiên cứu đề xuất các phương án chống sụt trượt cho đoạn tuyến xây dựng Huyện Mường Tè- Pắc Ma/ Phạm Tiến Thông; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 803 Nghiên cứu độ nhám mặt đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Dây bằng phương pháp con lắc anh và phương pháp rắc cát thời điểm 2015/ Trần Quang Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [100 tr.]; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 804 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại công ty cổ phần đầu tư và xây dựng công nghệ Việt/ Hoàng Văn Liên; Người hướng 1

dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

58

- 805 Nghiên cứu một số giải pháp hoàn thiện quản lý các dự án đầu tư phát triển sử dụng vốn ngân sách trên địa bàn tỉnh Bình Dương/ Hồ Xuân Vũ; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 806 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng tại công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại xây dựng An Viên, tỉnh Bình Dương/ Trịnh Minh Quý; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 807 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình quận 12- TP.Hồ Chí Minh/ Nguyễn Văn Lịch; Người hướng dẫn: Chu Xuân Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 808 Thiết kế bộ điều khiển mờ cho hệ trao đổi nhiệt/ Nguyễn Minh Thương; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiềm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 809 Nghiên cứu công nghệ LTE và ứng dụng vào hệ thống điện thông minh/ Huỳnh Văn Phú; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 810 Nghiên cứu đề xuất phương pháp xác định tốc độ hạn chế - áp dụng đánh giá tính hợp lý của một số biển báo hạn chế tốc độ trên quốc lộ 1/ Vũ Hoàng Khôi; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 811 Nghiên cứu ứng dụng QoE trong hệ thống Mobile TV dựa trên nền tảng IMS/ Phạm Thế Anh; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 812 Xây dựng mô hình dao động Diesel Common Rail giao tiếp với máy tính/ Nguyễn Công Thạnh; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 813 Nghiên cứu các giải pháp tăng cường an toàn giao thông trên tuyến quốc lộ 10/ Lê Hồng Diên; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 814 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp chống sụt trượt đường tuần tra biên giới đoạn từ km39+00 đến km45+500 thuộc dự án đầu tư xây dựng đường tuần tra biên giới đồn 505 - Bát Mọt, giáp biên giới Lào trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá/ Đỗ Trí Thành; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 815 Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng các công trình giao thông 1

- đồ thị - Sở GTVT Hà Nội áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng tuyến đường phía Nam nối từ đường 35 vào khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn, huyện Sóc Sơn/ Phạm Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

816 Giải pháp nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ Logistisc tại công ty TNHH giao nhận hàng hoá quốc tế HL Cargo/ Đinh Thị Ngọc Tú; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

817 Nghiên cứu các giải pháp sửa chữa khiếm khuyết mặt đường bê tông xi măng và áp dụng tại đoạn tuyến từ mốc 54 Bản Chất - mốc 44 Chi Ma, tỉnh Lạng Sơn thuộc công trình đường tuần tra biên giới/ Cao Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

59

818 Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dịch vụ mạng quang thụ động GPON/ Lê Anh Tuyền; Người hướng dẫn: Võ Trường Sơn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

819 Giải pháp tăng cường công tác quản lý và cưỡng chế nợ thuế tại cục thuế tỉnh Quảng Ninh/ Bùi Thu Trang; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

820 Tìm hiểu tập mờ và ứng dụng trong vấn đề lượng hóa/ Đào Văn Tùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

821 Ứng dụng logic mờ điều khiển ổn định mức nước của hệ bồn chữa cháy trên giàn khoan/ Vũ Minh Đắc; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 125 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

822 Hoàn thiện công tác thanh toán hợp đồng xây dựng dự án nâng cấp, mở rộng đường Hồ Chí Minh (QL14) đoạn Đồng Xoài - Chơn Thành tại ban quản lý dự án đường Hồ Chí Minh/ Hoàng Huy Bách; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

823 Nghiên cứu động lực học của máy đầm thước VSr.B1 thi công đường bê tông xi măng trong giao thông nông thôn/ Lê Thị Thu Hoà; Người hướng dẫn: Nguyễn Bình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

824 Nâng cao năng lực tư vấn đầu tư xây dựng của Công ty TNHH Rider Levett Bucknall (RLB)/ Nguyễn Đức Duẩn; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

825 Nghiên cứu một số giải pháp hạn chế xe quá tải nhằm nâng cao chất lượng mặt đường trên địa bàn tỉnh Hải Dương/ Lưu Hữu Thành; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng 1

biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|-----|---|----|
| 826 | Ứng dụng mô hình quản lý vòng đời dự án trong việc đánh giá dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc TPHCM -Trung Lương ở giai đoạn vận hành - khai thác/ Trần Thu Ba; Người hướng dẫn: Trần Quang Phú.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 827 | Giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng tại Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam/ Vũ Văn Tú; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 828 | Nghiên cứu phương pháp truyền dữ liệu từ tàu cá về trung tâm sử dụng máy thông tin HF/ Khổng Trọng Phát; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Hải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 829 | Giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong dân cư tại Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam- Chi nhánh thành phố Hà Nội/ Tô Quỳnh Trang; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 830 | Các giải pháp quy hoạch cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước đô thị thành phố Nha Trang theo hướng hiện đại và phát triển bền vững/ Phạm Thị Hoàng Thảo; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 831 | Phân tích đánh giá các phương án cọc móng cho dự án cầu Rạch Thọ, dự án đường Hồ Chí Minh/ Lê Văn Hưng; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | | 60 |
| 832 | Giải pháp nâng cao năng lực quản trị rủi ro tín dụng tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Chi nhánh Hà Nội/ Lê Hoàng Giang; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 833 | Phân tích và quản lý rủi ro trong quá trình thực hiện dự án cải tạo, mở rộng các tuyến đường trục đô thị ở tỉnh Vĩnh Phúc/ Lê Việt Hưng; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 834 | Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty Cổ phần Xây dựng và Kinh doanh Địa ốc III/ Lê Phạm Thanh Lộc; Người hướng dẫn: Chu Xuân Nam.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 835 | Nghiên cứu tự động hóa trong quá trình thiết kế khung ô tô khách/ Trần Văn Mừng; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Bang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 836 | Một số tiếp cận giải bài toán lập luận mờ và ứng dụng/ Nguyễn Thị Diễm; | 1 |

USTC LIB

Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 837 Nghiên cứu, hoàn thiện các tiêu chuẩn thi công đường giao thông để nâng cao chất lượng công trình đường giao thông nông thôn áp dụng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên/ Phạm Hồng Hải; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 838 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ trên địa bàn Quận 2 -Thành Phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2015 - 2020/ Ngô Thị Phượng; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 839 Nghiên cứu một số phương pháp khai phá luật kết hợp và ứng dụng trên cơ sở dữ liệu điểm học tập của sinh viên/ Đỗ Thùy Dương; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 840 Nghiên cứu ứng dụng lý thuyết logic mờ cho bài toán xếp hạng tín dụng/ Lê Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 62 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 841 Một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo nghề tại Trường cao đẳng nghề kỹ thuật công nghệ TP. Hồ Chí Minh/ Phạm Đức Hậu; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Tp. Hồ Chí Minh), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 842 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ hành khách ở bến xe liên tỉnh và ứng dụng tại Bến xe Ngã Tư Gia/ Tạ Chương Chính; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Thụ.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 843 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng dự án xây dựng đường giao thông huyện Thường Tín, áp dụng cho công trình: Đường liên xã Thống Nhất Vạn Điểm lý trình từ KM00 đến KM2+230,68m/ Nguyễn Thanh Quân; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 844 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty TNHH một thành viên xe khách Sài Gòn/ Đỗ Tùng Bách; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Thụ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 845 Nghiên cứu ảnh hưởng công chày đầm tới một số chỉ tiêu cơ lý của bê tông nhựa thiết kế 1

61

theo phương pháp Mashall/ Phạm Quang Đông; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 846 Nghiên cứu điều khiển vị trí quả cầu trong ống trên cơ sở PID - Mờ/ Nguyễn 1

Sỹ Phục; Người hướng dẫn: Mai Vinh Dự.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 847 Phân tích trạng thái ăn mòn thép chịu thời tiết của các vị trí liên kết ở cầu chợ Thượng/ Mạc Văn Hà; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Tuyết Trinh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 848 Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình tại Tổng Công ty phát triển đô thị Kinh Bắc/ Nguyễn Văn Hoàn; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 849 Nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động khai thác bảo trì đường bộ của Công ty TNHH MTV quản lý và sửa chữa cầu đường 715/ Trần Thị Thanh; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 850 Nghiên cứu phát triển ứng dụng hải quan điện tử trong hoạt động xuất nhập khẩu tại Chi cục hải quan quản lý hàng gia công - TP. Hồ Chí Minh/ Trần Ngọc Diệu Linh; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 851 Nghiên cứu giải pháp kỹ thuật sử dụng nguồn cát thiên nhiên để làm móng đường ô tô tại thành phố Hồ Chí Minh/ Lê Văn Thảo; Người hướng dẫn: Nguyễn Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 852 Nghiên cứu ứng dụng bê tông cường độ siêu cao trong thiết kế dầm cầu chữ I/ Khuất Văn Sơn; Người hướng dẫn: Phạm Duy Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 853 Đánh giá khả năng chịu tải của cầu nhịp dầm bê tông cốt thép giản đơn trên các tuyến đang khai thác thuộc khu vực Bắc Trung Bộ phục vụ công tác cấm biển tải trọng cầu theo QCVN 41:2012/BGTVT/ Đặng Hữu Trường; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 854 Các giải pháp nâng cao chất lượng quản lý và khai thác hệ thống hạ tầng giao thông đô thị thành phố Nha Trang/ Hồ Đức Thọ; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 855 Các giải pháp nâng cao chất lượng khai thác, bảo trì và sửa chữa đường địa phương tỉnh Phú Thọ/ Nguyễn Văn Tùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 856 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần đầu tư phát triển Cường Thuận IDICO/ Lê Đình Thục; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 857 Nghiên cứu hình thức đầu tư phù hợp cho dự án đầu tư xây dựng trục đường chính số 1 quận 2, thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Ngọc Đản; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 155 tr.; Hình 1

vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM

- | | | |
|-----|---|---|
| 858 | Nghiên cứu áp dụng hình thức hợp tác công tư để đầu tư xây dựng bệnh viện đa khoa Đồng Nai giai đoạn 2/ Phan Thị Diệu Hiền; Người hướng dẫn: Trần Quang Phú.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 62 | | |
| 859 | Nghiên cứu độ tin cậy của linh kiện CMOS hữu cơ lập trình được bằng phương pháp gia tốc/ Dương Duy Hà; Người hướng dẫn: Đào Thanh Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 59 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 860 | Nghiên cứu giải pháp hoàn thiện công tác phát triển thị trường bất động sản tại Công ty bất động sản Hoàng Quân giai đoạn 2015-2020/ Nguyễn Quang Đường; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 861 | Giải pháp đầu tư máy móc thiết bị tại Công ty cổ phần xây dựng giao thông 829/ Đào Đức Lâm; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 862 | Đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020/ Trần Trường Giang; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 863 | Sự phát triển thị trường nhà ở tại thành phố Hồ Chí Minh: Thực trạng và giải pháp/ Nguyễn Nhật Trường; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 864 | Thuật toán phân đoạn ảnh dựa trên phương pháp Level Set/ Dương Thị Mơ; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 56 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 865 | Hoàn thiện công tác nghiệm thu - thanh, quyết toán hợp đồng tại Công ty cổ phần cơ khí và đầu tư xây dựng số 9 theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008/ Vũ Văn Vinh; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 137 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 866 | Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô ứng dụng tại Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines/ Trương Hải Đăng; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 867 | Hệ mờ - nơ ron và ứng dụng trong dự báo/ Hoàng Thị Minh Phương; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 868 | Kiểm soát chất lượng đầu vào vật liệu làm bê tông nhựa dành cho đường ô tô | 1 |

trên địa bàn thành phố Lai Châu - tỉnh Lai Châu - áp dụng cho tuyến từ thành phố Lai Châu đi xã Nùng Nàng/ Nguyễn Quang Học; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 138 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 869 Nghiên cứu tối ưu hóa kết cấu khung sơ mi rơ moóc Z751- ASEAN S403-D1/ Hoàng Văn Hào; Người hướng dẫn: Vũ Tuấn Đạt.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 870 Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng đến công tác quy hoạch san nền - thoát nước quận Đồ Sơn - TP. Hải Phòng/ Trần Quang Hải; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 871 Nghiên cứu lựa chọn toán tử kéo theo trong phương pháp lập luận mờ/ Phan Tùng Lâm; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 58 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 872 Nghiên cứu các lược đồ chia sẻ bí mật và xây dựng chữ ký ngưỡng trên lược đồ chia sẻ bí mật Shamir/ Đàm Đình Thao; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 1

63

2015.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 873 Nghiên cứu giải pháp xử lý nền đường dẫn cầu cầu đắp trên nền đất yếu, áp dụng cho dự án đường vành đai phía Nam thành phố Thái Bình (Cầu vượt sông Trà Lý)/ Nguyễn Đình Trường; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 874 Nghiên cứu hoàn thiện các tiêu chuẩn thiết kế thi công đường tuần tra biên giới và Đông Trường Sơn áp dụng cho gói thầu số 4 (Nhà Khoa - Điện Biên)/ Vũ Đức Trung; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 875 Nghiên cứu mã hóa không gian thời gian STBC trong hệ thống Mimo/ Bùi quang Dũng; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 876 Nghiên cứu xác định các thông số hợp lý của thiết bị thi công cọc vít ATT lắp trên máy khoan Bauer BG25/ Nguyễn Văn Kỵ; Người hướng dẫn: Thái Hà Phi, Trần Ngọc Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 877 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng quản lý khai thác đường cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây/ Phan Đàm Sa; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 878 Triển khai truyền hình độ phân giải cao trên hạ tầng DVB - T2 Đài truyền hình HTV/ Nguyễn Xuân Hải; Người hướng dẫn: Trịnh Quang Khải.- Trường 1

ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 879 Nghiên cứu thiết kế hệ thống điều khiển dự báo mức nước bao hơi của nhà máy nhiệt điện Uông Bí/ Nguyễn Ngọc Chinh; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 880 Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật cấp phát băng thông trong mạng quang thụ động Gpon/ Lê Quang Phục; Người hướng dẫn: Trần Xuân Trường.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 881 Hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu về lao động trong doanh nghiệp xây dựng tỉnh Nam Định/ Cao Văn Nghị; Người hướng dẫn: Nguyễn Đình Phong.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 882 Nghiên cứu đề xuất giải pháp quản lý bến xe khách ở bến xe liên tỉnh và ứng dụng tại bến xe Ngã Tư Ga/ Vũ Minh Tuấn; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 883 Nghiên cứu công nghệ đa chạm xây dựng ứng dụng minh họa/ Nguyễn Xuân Bách; Người hướng dẫn: Trần Văn Dũng; Nguyễn Thị Hải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 884 Nghiên cứu đề xuất giải pháp đảm bảo tiến độ, nâng cao chất lượng và hiệu quả của dự án BT Đường Thủ Thừa - Bình Tân - Hòa Khánh/ Nguyễn Văn Linh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 885 Nghiên cứu một số giải pháp tăng cường quản lý nhà nước đối với vận tải hành khách taxi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh/ Võ Thành Trung; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 886 Nghiên cứu giải pháp thiết kế đường bộ chạy song hành với đường sắt nhằm đảm bảo an 1

64

toàn khi khai thác sử dụng, áp dụng đoạn cải tạo QL1A qua tỉnh Quảng Ngãi km1109+539- km1125+000/ Trần Văn Anh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

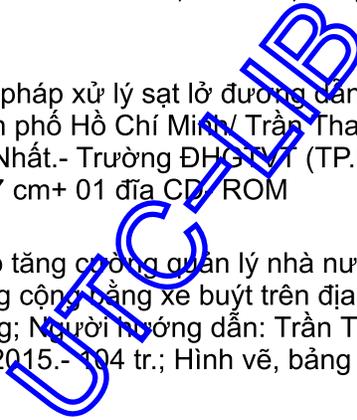
- 887 Nghiên cứu, giải pháp thiết kế mặt đường bê tông xi măng cho địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc -Áp dụng cho dự án đường Hợp Thịnh -Đạo Tú./ Nguyễn Văn Cảnh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 888 Đề xuất giải pháp phát triển giao thông vận tải gắn với xây dựng nông thôn mới tại huyện Tân Linh - tỉnh Bình Thuận/ Lưu Đức Vinh; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, 1

bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 889 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý thực hiện hợp đồng xây dựng tại Ban quản lý dự án huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai/ Cao Thiện; Người hướng dẫn: Lê Mạnh Tường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 890 Một số giải pháp hoàn thiện công tác thẩm tra tài chính dự án đầu tư xây dựng tại Công ty cổ phần tư vấn XD-ARCHI Việt Nam/ Nguyễn Thị Tân Hợp; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 891 Nghiên cứu ứng dụng đất gia cố vôi dùng trong xây dựng đường ô tô khu vực Hóc Môn Thành phố Hồ Chí Minh/ Hoàng Đăng Tùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 892 Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Long An/ Nguyễn Văn Minh; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 893 So sánh đánh giá hiệu quả của phương pháp sử dụng vật liệu CFRP và dự ứng lực ngoài trong tăng cường sửa chữa cầu cũ/ Lương Xuân Viết; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 894 Các phương pháp xây dựng hệ mờ và ứng dụng/ Tạ Đức Anh; Người hướng dẫn: Phạm Thanh Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 895 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần E.C.O.N/ Nguyễn Hùng Cường; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 896 Nghiên cứu và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác đường QL21b mới đoạn Phú Lý-Nam Định/ Hoàng Công Danh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 897 Đánh giá ảnh hưởng của các đường nứt trong bê tông đến sự làm việc của dầm bê tông cốt thép/ Nguyễn Vũ Anh Tùng; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 898 Nghiên cứu ứng dụng bê tông đầm lăn (Bê tông khô) trong xây dựng đường thành phố Tây Ninh/ Phan Tiến Sang; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 899 Nghiên cứu đánh giá hư hỏng và đề xuất giải pháp khắc phục hần lún vết bánh xe của mặt đường bê tông nhựa trên QL1A đoạn qua Hà Nam - Ninh Bình/ Phạm Minh Khôi; Người hướng dẫn: Trần Ngọc Huy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 1

27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 900 Nghiên cứu ứng dụng băng tần 900MHz để nâng cao hiệu quả mạng 3G của Mobifone tại Côn Đảo/ Lương Thị Hằng; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 901 Nghiên cứu bố trí hợp lý cọc xi măng đất khi thi công nền đường đắp qua vùng đất yếu trong điều kiện thành phố Hồ Chí Minh/ Phạm Văn Thạnh; Người hướng dẫn: Phạm Hoàng Kiên.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 902 Quản lý chất lượng bê tông đầm Super-T thuộc dự án cầu Nhật Tân/ Nguyễn Diên Quyền; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 903 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Ban quản lý dự án bệnh viện Chợ Rẫy/ Nguyễn Tiến Tài; Người hướng dẫn: Trần Quang Phú.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 149 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 904 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp xử lý sạt lở đường dẫn vào cầu Kênh Ngang số 02 - Quận 8, thành phố Hồ Chí Minh/ Trần Thanh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Thống Nhất.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 905 Nghiên cứu một số giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về kết cấu hạ tầng vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thị Thu Phương; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 906 Nghiên cứu hoàn thiện giải pháp nâng cao chất lượng công trình giao thông tại Ban quản lý dự án giao thông 2 - Sở giao thông vận tải Hà Nội áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng đường gom phía đông Pháp Vân - Cầu Giẽ/ Nguyễn Tất Thắng; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 907 Lựa chọn các thông số kích thước hợp lý của kết cấu nhịp cầu dầm liên hợp giản đơn cho cầu vượt nút giao/ Nguyễn Vỹ; Người hướng dẫn: Nguyễn Quốc Hùng.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 908 Nghiên cứu áp dụng bác thăm kết hợp vài địa kỹ thuật để xử lý nền đất yếu trên tuyến đường quốc lộ 19 (Đoạn KM5+460 đến KM10+000 từ cảng Quy Nhơn đến giao quốc lộ 1A)/ Nguyễn Hồng Long; Người hướng dẫn: Vũ Đức Sỹ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 909 Nghiên cứu biện pháp kỹ thuật và công nghệ gia cố cấp phối đất sử dụng làm móng, mặt đường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng/ Đinh Trần Thái Việt; Người hướng dẫn: Nguyễn Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 186 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1



- 910 Hoàn thiện công tác lập giá dự thầu của Công ty cổ phần cơ khí - xây lắp - thương mại Minh Cường/ Dương Thị Xuân; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 911 Một số giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần Taxi Hà Nội/ Triệu Minh Thắng; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 912 Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nhà nước các dự án đầu tư bằng nguồn ngân sách tại địa bàn thị xã Sầm Sơn, Tỉnh Thanh Hóa/ Lê Xuân Thanh; Người hướng dẫn: Phạm Quang Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 66
- 913 Các giải pháp phát triển giao thông vận tải theo hướng bền vững huyện Lục Nam- Tỉnh Bắc Giang/ Trần Văn Chức; Người hướng dẫn: Trần Hữu Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 914 Nghiên cứu ứng dụng vật liệu Carboncor Asphalt để sửa chữa mặt đường bê tông nhựa trên địa bàn huyện Hòa Thành- Tây Ninh/ Trương Văn Bình; Người hướng dẫn: Lê Văn Bách.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 915 Nghiên cứu giải pháp gia cố cấp phối sỏi do khu vực huyện Châu Thành - Bến cầu trong xây dựng đường ở tỉnh Tây Ninh/ Đặng Xuân Trường; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 150 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 916 Ngập lụt tại thành phố Hồ Chí Minh và các giải pháp quản lý, quy hoạch bền vững/ Lại Văn Hoàng; Người hướng dẫn: Bùi Đức Chính.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 917 Nghiên cứu, đánh giá khả năng chống gió của cầu dây văng Cao Lãnh/ Nguyễn Tiến Du; Người hướng dẫn: Phạm Hoàng Kiên.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 918 Phân tích lựa chọn phương án kết cấu và công nghệ thi công các cầu trên tuyến cao tốc Mỹ Phước - Tân Vạn, tỉnh Bình Dương/ Dương Việt Thắng; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 177 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 919 Nghiên cứu một số tính chất cơ lý của bê tông cốt sợi thép và khả năng ứng dụng kết cấu vỏ công trình ngầm hạ tầng kỹ thuật đô thị/ Nguyễn Trung Đức; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cường, Hoàng Thị Thanh Nhân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 920 Khảo sát hiện trạng và đánh giá khả năng chịu tải của một số kết cấu cầu BTCT và BTCT DƯL khu vực miền trung theo AASHTO LRFR/ Hoàng Khắc Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Minh Nghĩa.- Trường ĐHGTVT (Hà 1

Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 921 Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây dựng của Công ty cổ phần 496/ Nguyễn Huy Hiếu; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-

ROM

- 922 Nghiên cứu một số chỉ tiêu cơ lý của đất gia cố phụ gia SA44/LS40 làm lớp móng đường khu vực tỉnh Long An/ Trần Bảo Xuyên; Người hướng dẫn: Vũ Thế Sơn.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 160 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 923 Nghiên cứu sử dụng đất tại chỗ gia cố vôi để làm lớp móng đường ô tô tại huyện Bắc Tân Uyên tỉnh Bình Dương/ Nguyễn Quang Thái; Người hướng dẫn: Nguyễn Phước Minh.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 924 Hoàn thiện quản lý dự toán xây dựng các công trình trong quân đội của Lữ đoàn công binh 279/ Đinh Sỹ Dũng; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Hạc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 925 Quy hoạch hệ thống giao thông đường bộ thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ đáp ứng tiêu chuẩn thành phố - đô thị loại II/ Lê Trung Hà; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 926 Nghiên cứu ứng dụng hệ thống quan trắc cho cầu treo dây võng/ Đoàn Thị Ngọc Thạch; Người hướng dẫn: Đào Duy Lâm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng

67

biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 927 Tăng cường quản lý nhà nước về vận tải hành khách bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Đồng Nai/ Nguyễn Khắc Cường; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 928 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện hệ thống giao thông thông minh (ITS) trên đường cao tốc trong điều kiện Việt Nam áp dụng cho đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình/ Lê Việt Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 929 Nghiên cứu nâng cao chất lượng quản lý dự án công trình giao thông tại Ban quản lý dự án hạ tầng Tả Ngạn/ Phạm Minh Hiếu; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 930 Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Tổng công ty công nghiệp tàu thủy (SBIC)/ Nguyễn Phương Nam; Người hướng dẫn: Lê Quân.- Trường ĐHGTVT

(Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 931 Các giải pháp thiết kế và thi công để đảm bảo chất lượng dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng quốc lộ 1A đoạn Km 1153 + 00.00 - Km 1161 + 600.00 tỉnh Bình Định/ Nguyễn Khắc Hội; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 932 Nghiên cứu ứng dụng chất phụ gia xi măng Geocrete làm đường Mai Hoá - Ngự Hoá ở Quảng Bình/ Trần Văn Linh; Người hướng dẫn: Vũ Thế Sơn.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 933 Nghiên cứu đặc điểm phá hủy của dầm bê tông cốt thép sử dụng bê tông cường độ cao/ Khuất Đỗ Trinh; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 59 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 934 Nghiên cứu xử lý đất yếu bằng phương pháp giếng cát tại dự án đường liên Tỉnh 25A thuộc huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai/ Phan Tô Anh Trâm; Người hướng dẫn: Nguyễn Thống Nhất.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 140 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 935 Nghiên cứu giải pháp kết nối các loại hình giao thông để nâng cao khả năng tiếp cận của hành khách trên tuyến đường sắt đô thị số 3 (Hà Nội - Nhổn)/ Phạm Thế Lữ; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 936 Nghiên cứu giải pháp xử lý hiện tượng mất ổn định nền đường khu vực chịu nhiều bom đạn thuộc gói thầu XL07 đoạn tuyến Tránh Hiền Lương - Quốc lộ 1A/ Nguyễn Hữu Duy; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 937 Tính toán thiết kế cọc bê tông đổ tại chỗ chịu tải trọng ngang theo các phương pháp khác nhau/ Lê Đình Hạ; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 938 Giải pháp hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu tại Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4 - CTCP/ Phan Thị Hiền; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 939 Nghiên cứu hệ thống lái chủ động trên ô tô/ Hà Thanh Liêm; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1

68

- 940 Phân tích đánh giá giải pháp móng cọc vít (ATT) áp dụng cho cầu vượt nút giao tại thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Trúc Sinh; Người hướng dẫn: Nguyễn Cẩm Nhung.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 941 Hoàn thiện công tác thanh toán, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty 1

trách nhiệm hữu hạn xây dựng và dịch vụ đầu tư Nam Á/ Vũ Văn Nam; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 942 Nghiên cứu giải pháp quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật Phường 6 Quận 8 TP Hồ Chí Minh theo hướng hiện đại, bền vững/ Đào Kim Thiện; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 943 Thiết kế mô phỏng hệ thống Lái không trực Lái/ Võ Lâm Kim Thanh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Bang.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 944 Nghiên cứu thiết kế, chế tạo và lắp ráp mô hình hệ thống Lái không trực Lái ô tô/ Lê Quốc Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Bang.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 58 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 945 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng kiến trúc cảnh quan, mỹ thuật đường đô thị thành phố Vũng Tàu/ Bùi Minh Tuấn; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 141 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 946 Nghiên cứu, đánh giá công nghệ thi công cầu vòm ống thép nhồi bê tông của Tổng Công ty xây dựng công trình giao thông 1 - CIENCO1/ Đỗ Anh Quang; Người hướng dẫn: Nguyễn Phương Duy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 131 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 947 Đánh giá ảnh hưởng của độ ẩm đến các đặc trưng cơ lý cơ bản của bê tông làm cầu/ Nguyễn Quốc Huy; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 948 Nghiên cứu điều khiển bán tích cực hệ thống treo khí nén ô tô khách/ Nguyễn Minh Tiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 949 Đánh giá ảnh hưởng của môi trường khí hậu biển trong thiết kế và sửa chữa công trình cầu bê tông cốt thép ở tỉnh Bình Thuận/ Diệp Hoàng Phúc; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 142 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 950 Đánh giá các phương pháp điều khiển hệ thống treo khí nén/ Phạm Thanh Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 951 Nghiên cứu đánh giá hư hỏng cầu bê tông cốt thép và đề xuất giải pháp sửa chữa theo yêu cầu phát triển bền vững ở thành phố Hồ Chí Minh/ Lê Khánh Toàn; Người hướng dẫn: Trần Việt Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 952 Tính ứng xử của kết cấu nhịp cầu dầm đường sắt dưới tác dụng của tải trọng di động/ Lê Tuấn Dũng; Người hướng dẫn: Bùi Tiên Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 953 Nghiên cứu đánh giá công nghệ bê tông nhựa Polime sử dụng cho dự án xây dựng cầu Nhật Tân/ Nguyễn Văn Lai; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang 1

Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

69

- 954 Lựa chọn giải pháp xử lý nền đất yếu áp dụng cho dự án tuyến đường kết nối giữa đường cao tốc Cầu Giẽ- Ninh Bình với quốc lộ 1A/ Đặng Thành Trung; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 152 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 955 Hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Công ty cổ phần đầu tư Bắc Kỳ/ Nguyễn Văn Thịnh; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 956 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch giao thông vận tải tỉnh Bạc Liêu- Tầm nhìn đến năm 2030/ Phạm Minh Tân; Người hướng dẫn: Vũ Thế Sơn.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 957 Các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa xuất nhập khẩu bằng liên vận đường sắt quốc tế tuyến Hà Nội - Lào Cai/ Đường Duy Tân; Người hướng dẫn: Lê Quân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 958 Nghiên cứu hàm lượng xi măng hợp lý khi sử dụng cọc đất gia cố xi măng khu vực quận 7 TP.HCM/ Võ Minh Trí; Người hướng dẫn: Lê Văn Bách.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 150 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 959 Phát hiện ảnh giả mạo dựa vào nghiên cứu các biến đổi cơ giã/ Mai Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Hiếu Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 960 Phân tích giải pháp kinh tế kỹ thuật Dự án đầu tư nâng cấp, cải tạo Quốc lộ 18 đoạn qua Bắc Ninh- Ưông Bí/ Nguyễn Thanh Thùy Linh; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 139 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 961 Tối ưu đa mục tiêu thông số hệ thống treo trên ô tô/ Phan Trường Phúc; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 83 tr.;
Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 962 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ dự ứng lực ngoài trong tăng cường các cầu BTCT DUL ở Tây Ninh/ Nguyễn Ngọc Châu; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 213 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 963 Nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hàng hóa của Công Ty TNHH Vận Tải Thành Danh giai đoạn 2015-2020/ Huỳnh Lê Trung; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 964 Ảnh hưởng của hệ thống treo và chiều cao trọng tâm đến ổn định ngang của 1

ô tô/ Phan Văn Nhựt; Người hướng dẫn: Trần Văn Nhựt.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 965 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Đồng Nai/ Phan Hồng Quang; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 966 Nghiên cứu ứng dụng bê tông cốt sợi thép trong tăng cường sửa chữa cầu đô thị/ Nguyễn Tấn Đạt; Người hướng dẫn: Phạm Duy Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 967 Một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của Công Ty Cổ phần Xây dựng công trình 507/ Phạm Văn Anh; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 968 Nghiên cứu sử dụng đất sỏi gia cố xi măng và tro bay trong xây dựng móng và mặt đường ô 1

70

tô tại Đồng Nai/ Nguyễn Đạt Thịnh; Người hướng dẫn: Nguyễn Đức Trọng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 969 Hoàn thiện công tác tổ chức quản lý hệ thống giao thông tĩnh đô thị tại Thành phố Hà Nội/ Phạm Ngọc Tùng; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 970 Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH đầu tư và phát triển Phương Việt/ Hoàng Châu Thành; Người hướng dẫn: Phạm Thị Lan Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 971 Tổng kết và đánh giá một số công nghệ thi công cầu thép đô thị ở Thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Hồng Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Tuyết Trinh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 145 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 972 Nghiên cứu các giải pháp chống ngập cho Quận Bình Thạnh - TP.HCM/ Nguyễn Ngọc Thành; Người hướng dẫn: Tô Nam Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 973 Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công trình hạ tầng giao thông tại Tổng Công ty Đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC/ Nguyễn Văn Luyến; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 974 Nghiên cứu giải pháp gia cố cấp phối sỏi đổ khu vực huyện Tân Biên - Tân Châu trong xây dựng đường ở tỉnh Tây Ninh/ Nguyễn Hoàng Phúc; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 149 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 975 Nghiên cứu công nghệ kích đẩy ống (Pipe Jacking) thi công các công trình ngầm đô thị ở thành phố Hồ Chí Minh/ Lê Thị Ngọc Hà; Người hướng dẫn: Bùi Đức Chính.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 976 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại ban quản lý các công trình xây dựng huyện Yên Mô - tỉnh Ninh Bình/ Nguyễn Thanh Sơn; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Hạc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 977 Nghiên cứu các giải pháp sửa chữa, tăng cường cầu bê tông trên tuyến lộ 1A, và tuyến đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận tỉnh Quảng Bình/ Mai Hồng Quang; Người hướng dẫn: Đỗ Anh Tú.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 978 Hoàn thiện công tác lựa chọn nhà thầu xây lắp tại ban quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh/ Nguyễn Thị Phương Anh; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 979 Thực trạng và đề xuất giải pháp khắc phục giảm thiểu tai nạn giao thông trên 03 tuyến tỉnh lộ 941, 943, 954 thuộc địa phận tỉnh An Giang./ Trần Quang Vinh; Người hướng dẫn: Lê Văn Bách.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 170 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 980 Nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần Lisemco 2/ Lê Thị Thu Thủy; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 981 Hoàn thiện quản lý thi công xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và phát triển đô thị Huy Hoàng/ Đoàn Hồng Sơn; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

71

- 982 Nghiên cứu các giải pháp góp phần giảm thiểu ùn tắc tại nút giao điều khiển bằng đèn tín hiệu trên các tuyến đường trục chính tại Hà Nội/ Nguyễn Danh Thanh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 983 Đánh giá khả năng chịu tải của cầu cũ bằng bê tông cốt thép nhịp giản đơn trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và các giải pháp sửa chữa tăng cường/ Đặng Hoàng Chương; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 984 Các giải pháp nâng cao chất lượng công trình giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên./ Phạm Quang Anh; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 985 Khảo sát độ êm dịu của xe khách sử dụng hệ thống treo khí nén./ Nguyễn Bảo Lộc; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí 1

Minh), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 986 Nghiên cứu các giải pháp kết cấu và công nghệ thi công cầu vượt nút giao khác mức tại Thành phố Hồ Chí Minh/ Tạ Ngọc Phú; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 129 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 987 Nghiên cứu đánh giá an toàn của người lái khi ô tô va chạm trực diện với vật cản cứng./ Trần Anh Minh; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 65 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 988 Nghiên cứu hiện trạng thi công nền đường tại một số dự án và một số giải pháp nâng cao chất lượng trong quá trình thi công và nghiệm thu./ Nguyễn Văn Tuấn; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 989 Nghiên cứu mô phỏng va chạm trực diện của ô tô khách sản xuất lắp ráp tại Việt Nam./ Huỳnh Lê Nguyễn; Người hướng dẫn: Vũ Tuấn Đạt.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 990 Mô phỏng động lực học cụm cầu sau ô tô tải Lifan LF3070G1 2.5 tấn/ Đỗ Khắc Chiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 991 Các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong vận tải hàng hoá của Công ty TNHH MTV Vận tải Đường sắt Hà Nội trên hành lang Hải Phòng - Lào Cai./ Đào Ngọc Tân; Người hướng dẫn: Lê Quân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 992 Nghiên cứu giải pháp tăng cường chịu tải cho dầm bê tông cốt thép bằng bê tông cốt lưới dệt/ Trần Duy Minh Trí; Người hướng dẫn: Ngô Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 993 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng quản lý khai thác hệ thống hạ tầng kỹ thuật huyện Chương Mỹ- Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Văn Long; Người hướng dẫn: Hồ Thanh Cương; Hoàng Thị Thanh Nhân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 994 Thiết kế bộ điều khiển giảm xóc ô tô trên cơ sở logic mờ/ Trần Việt Lâm; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiềm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 995 Nghiên cứu xây dựng cấp phối cốt liệu chuẩn trong thiết kế cấp phối bê tông nhựa/ Trương Quang Khải; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cương.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 170 tr.; 1

72

Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 996 Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nhằm bảo vệ hành lang an toàn giao 1

- thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ./ Phạm Tiến Lâm; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 997 Phân tích đánh giá các giải pháp công nghệ xử lý lún nền đường sau mố đắp cao trên đất yếu khu vực vùng Đồng bằng Nam Bộ./ Phạm Văn Giám; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 998 Phân tích ảnh hưởng của khu vực có độ cao khác nhau đến độ chính xác lưới mặt bằng GPS trong xây dựng công trình/ Trần Minh Phúc; Người hướng dẫn: Hồ Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 999 Nghiên cứu ảnh hưởng cơ ngót và từ biến của bê tông trong kết cấu nhịp dầm bê tông dự ứng lực liên tục hóa/ Trần Tuấn Vinh; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Minh Nghĩa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1000 Các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cho taxi Thành Công/ Lê Quang Khải; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Thục.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1001 Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải cho Công ty Cổ phần xe khách Hà Nội/ Nguyễn Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1002 Điều khiển cánh gió TuaBin máy phát điện trên cơ sở mờ thích nghi/ Nguyễn Phúc Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiềm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1003 Nghiên cứu xử lý nền đất yếu bằng cọc cát kết hợp vải địa kỹ thuật. Áp dụng cho dự án Tỉnh lộ 282 (Đoạn từ KM0+196,99 đến KM1+925,25)/ Nguyễn Đình Tư; Người hướng dẫn: Vũ Đức Sỹ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1004 Nghiên cứu hoàn thiện đề án nâng cấp, cải tạo hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật thị xã Chí Linh theo hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững/ Nguyễn Tiến Hiên; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1005 Thiết kế bộ điều khiển vị trí trong máy CNC trên cơ sở Logic Mờ/ Nguyễn Thương Giang; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiềm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1006 Nghiên cứu các giải pháp tổng thể đảm bảo ổn định nền đường của tuyến đường kết hợp đê biển tỉnh Nam Định (đoạn tuyến từ cầu Thịnh Long đến KCN Rạng Đông)./ Vũ Văn Kiều; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1007 Nghiên cứu các giải pháp sửa chữa cầu bê tông cốt thép khu vực ven biển do sự ăn mòn cốt thép/ Trần Quốc Hoàn; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1008 Nghiên cứu giải pháp tăng cường sức chịu tải cọc khoan nhồi khu vực Hà Nội bằng phương pháp thổi rửa, bơm phụt vữa xi măng/ Lê Văn Hiếu; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1009 Giải pháp nâng cao năng lực khai thác hệ thống cầu đường trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2015-2020/ Nguyễn Tấn Tài; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT 1
-
- (Hà Nội), 2015.- 184 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1010 Nghiên cứu đánh giá các tiêu chuẩn thiết kế yếu tố hình học đường ô tô của AASHTO và định hướng áp dụng ở Việt Nam/ Cao Thị Diễm; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1011 Nghiên cứu các giải pháp cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước của TP Hà Tĩnh theo hướng hiện đại, phát triển bền vững/ Lê Đăng Kỳ; Người hướng dẫn: Nguyễn Huy Thập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1012 Một số giải pháp marketing nhằm phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm của công ty cổ phần thiết bị phụ tùng (MACHINCO JSC)./ Hoàng Anh Tú; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1013 Nghiên cứu các giải pháp xử lý hiện tượng lún của nền đường đắp trên nền đất yếu, phạm vi địa bàn tỉnh Tây Ninh/ Vương Lâm Vũ; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1014 Hoàn thiện công tác quản lý, giám sát chất lượng thi công xây dựng nhà cao tầng của Viện khoa học công nghệ xây dựng./ Đàm Anh Đức; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1015 Nghiên cứu công nghệ truyền thông bằng ánh sáng nhìn thấy VLC và ứng dụng/ Nguyễn Đông Vịnh; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1016 Lựa chọn một số phương pháp thí nghiệm xác định sức chịu tải cọc đơn phù hợp với điều kiện Việt Nam/ Trần Mỹ Linh; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1017 Tai nạn giao thông trên đường cao tốc Sài Gòn - Trung Lương - Thực trạng và giải pháp/ Võ Xuân Thông; Người hướng dẫn: Lê Văn Bách.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1018 Nghiên cứu xử lý đất yếu dưới nền đường đắp bằng bắc thấm kết hợp với vải địa kỹ thuật cho dự án: nâng cấp, mở rộng QL10, KM162-172 tỉnh Ninh Bình/ Trần Quang Vinh; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà 1

Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|---|--|----|
| 1019 | Đánh giá tuổi thọ của má phanh đĩa ô tô dựa trên ma sát cục bộ bề mặt/
Nguyễn Công Viên; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiết Lập.- Trường ĐHGTVT
(Hà Nội), 2015.- 59 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1020 | Ứng dụng kỹ thuật CAD-CAE tối ưu thiết kế khuôn dập nóng cho chi tiết nắp
bảo vệ ống dẫn khí dầu trực trên xe ZIL - 131/ Dương Đức Dũng; Người
hướng dẫn: Trần Ngọc Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình

vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1021 | Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp góp phần hoàn thiện hệ thống thoát
nước đô thị của thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thành Trung; Người hướng dẫn:
Bùi Đức Chính.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu,
27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1022 | Nghiên cứu ứng dụng vật liệu Carboncor Asphalt trong công tác sửa chữa kết
cấu áo đường ô tô trên địa bàn tỉnh Bình Thuận/ Lê Nguyễn Khánh Toàn;
Người hướng dẫn: Vũ Thế Sơn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.;
Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1023 | Tích hợp công nghệ CAD/CAM/CAE trong thiết kế chế tạo khuôn dập cho chi
tiết vỏ trên xe UAZ kiểu 31519/ Nguyễn Ngọc Tú; Người hướng dẫn: Trần
Ngọc Hiền.- Trường ĐHGTVT | 1 |
| | | 74 |
| (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | | |
| 1024 | Nghiên cứu, lựa chọn công trình phòng hộ nền đường cho một số huyện
ngoại thành thuộc thành phố Hà Nội/ Trương Đình Lĩnh; Người hướng dẫn:
Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu,
27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1025 | Phân tích, đánh giá và lựa chọn kết cấu cầu phù hợp sử dụng trên các tuyến
tỉnh lộ khu vực Nam Định/ Hoàng Mạnh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn
Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27
cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1026 | Vật liệu mới và ứng dụng trong sản xuất thân vỏ ô tô/ Lê Như Mạnh; Người
hướng dẫn: Trần Ngọc Hiền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình
vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |
| 1027 | Nghiên cứu ứng dụng mặt đường bê tông xi măng trong giao thông nông thôn
ở huyện Giồng Riềng - Tỉnh Kiên Giang/ Huỳnh Văn Thái Quỳnh; Người
hướng dẫn: Lê Văn Bách.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ,
bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1028 | Nghiên cứu một số tính chất cơ học của bê tông Geopolymer tro bay và định
hướng ứng dụng cho kết cấu mặt đường giao thông ở Việt Nam./ Trịnh Hoàng
Sơn; Người hướng dẫn: Đào Văn Đông.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.-
107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |

- 1029 Nghiên cứu giải pháp hợp lý thi công, sửa chữa và bảo trì đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi/ Ngô Văn Mỹ; Người hướng dẫn: Lê Văn Bách.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1030 Mô hình động lực học tương tác giữa Lốp và Mặt đường/ Hoàng Anh Thái; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1031 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giao thông đường bộ huyện Lương Tài Tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030/ Lê Thị Hà; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1032 Phân tích một số tồn tại trong việc xử lý nền đường đắp trên đất yếu bằng cọc đất gia cố xi măng tại TP. Hồ Chí Minh/ Nguyễn Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1033 Nghiên cứu thực trạng một số điểm đen tai nạn giao thông trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế và đề xuất hướng giải quyết/ Trương Như Tuấn; Người hướng dẫn: Vũ Thế Sơn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1034 Nghiên cứu ảnh hưởng của bột khoáng thu hồi đến một số chỉ tiêu cơ lý của bê tông nhựa nóng trong xây dựng mặt đường đô thị/ Phạm Viết Hiền; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1035 Nghiên cứu lựa chọn giải pháp hợp lý xử lý nền đất yếu đường đầu cầu trên địa bàn huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre/ Trần Quốc Minh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1036 Mô phỏng động lực học phanh ô tô khách County Tanda K29A khi có ABS/ Nguyễn Văn Nhất; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiết Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1037 Nghiên cứu giải pháp đường truyền dẫn không dây dải tần 2.4/5GHZ và ứng dụng vào hệ thống Scada đóng ngắt điện tự động trong điện lực/ Hoàng Hải Hà; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 1

75

đĩa CD-ROM

- 1038 Mô hình hóa sự làm việc của đĩa phanh ô tô bằng phương pháp phần tử hữu hạn/ Phạm Tuấn Vũ; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiết Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1039 Hoàn thiện công tác kiểm tra sau thông quan nhằm hạn chế gian lận thuế nhập khẩu tại hải quan TP. Hồ Chí Minh/ Nguyễn Tiến Bắc; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng 1

biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1040 Một số giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức tại cục hải quan TP. Hồ Chí Minh giai đoạn 2015-2020/ Trần Thị Diệu Thúy; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1041 Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại thanh tra tỉnh Long An/ Phạm Văn Dũng; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1042 Nghiên cứu ứng dụng thiết bị khảo sát tình trạng mặt đường phục vụ lập kế hoạch bảo trì đường bộ/ Lương Xuân Ngọc; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1043 Nâng cao chất lượng dịch vụ truyền hình cáp tại Tổng công ty truyền hình cáp Việt Nam chi nhánh Thanh Hóa/ Lê Thị Bích Phượng; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1044 Nghiên cứu công nghệ IPOWDM và đề xuất áp dụng tại Việt Nam/ Nguyễn Mạnh Thắng; Người hướng dẫn: Võ Trường Sơn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1045 Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực tư vấn các công trình giao thông của Trung tâm tư vấn KTKT cầu đường Hà Nội/ Trần Ngọc Phương; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1046 Giải pháp nâng cao năng lực tư vấn của công ty CDC/ Lê Thị Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1047 Nghiên cứu ảnh hưởng của độ siêu cao đến tốc độ cho phép trên đường cong/ Thân Văn Cương; Người hướng dẫn: Vũ Duy Lộc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1048 Nghiên cứu một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng khảo sát thiết kế tại công ty cổ phần tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng Việt Nam/ Vũ Minh Ngọc; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1049 Nghiên cứu, đề xuất lựa chọn kết cấu áo đường phù hợp cho giao thông huyện Củ Chi, TP.HCM/ Lê Nhất Nguyên; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1050 Nghiên cứu một số chỉ tiêu cơ lý của cấp phối đá trộn nhựa dùng làm móng mặt đường tại tỉnh Đồng Nai/ Nguyễn Việt Long; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Bách.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1051 Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp phòng tránh sự cố và nâng cao an toàn trong thi công cầu đô thị/ Vũ Tiên Đức; Người hướng dẫn: Bùi Đức Chính.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1052 Nghiên cứu đánh giá hiệu quả tổ chức giao thông của dự án cầu vượt nhẹ Kim Mã - Nguyễn Chí Thanh/ Trần Quang Hưng; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1053 Phân tích, đánh giá kết quả tính toán sức chịu tải của cọc đóng theo các tiêu chuẩn 22TCN- 05 và TCXD 205-98 với kết quả thi công cọc thử- ứng dụng trong một số dự án trên quốc lộ 62- Tân Hưng(Tỉnh Long An)/ Nguyễn Minh Viện; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1054 Nghiên cứu đánh giá quan hệ giữa độ rỗng dự và khả năng thoát nước mặt đường bê tông nhựa trên tuyến cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây/ Nguyễn Phước Trung; Người hướng dẫn: Nguyễn Phước Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [170 tr.]; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1055 Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp đảm bảo an toàn giao thông đoạn KM81+200- KM97+300 quốc lộ 55, tỉnh Bình Thuận/ Nguyễn Đức Minh Tiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1056 Nghiên cứu về quản lý và bảo trì mặt đường bê tông xi măng đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu/ Bùi Văn Trịnh; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Đào.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1057 Nghiên cứu lựa chọn giải pháp hợp lý đảm bảo sự ổn định nền đường ven sông chợ Lách trên địa bàn huyện chợ Lách, tỉnh Bến Tre./ Phan Thanh Nhựt; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1058 Nghiên cứu mối quan hệ giữa độ nhám và độ rỗng dự của mặt đường bê tông nhựa trên tuyến cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Long Thành - Dầu Giây/ Lê Thị Thủy Dung; Người hướng dẫn: Nguyễn Phước Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 150 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1059 Phân tích các thông số tải trọng tác dụng lên khung giá chuyển hướng đầu máy toa xe trên cơ sở các thử nghiệm tải trọng tĩnh và động/ Ngô Mạnh Dương; Người hướng dẫn: Đỗ Đức Tuấn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1060 Nghiên cứu áp dụng hệ thống quản lý cầu tích hợp đa yếu tố vào công tác lập kế hoạch duy tu sửa chữa cầu ở cấp độ hệ thống mạng lưới/ Vũ Khắc Trữ; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [110 tr.]; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1061 Thiết kế bộ điều khiển tối ưu cho cơ cấu treo xe bus nhanh/ Nguyễn Thế Hậu; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 1

tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|----|
| 1062 | Phân tích lựa chọn các dạng kết cấu nhịp và công nghệ thi công cầu nhịp nhỏ và vừa ở Long An/ Lê Châu Tuấn; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Minh Nghĩa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1063 | Nghiên cứu phương thức bảo mật WPA2 trong mạng WLAN/ Nguyễn Quốc Sinh; Người hướng dẫn: Trịnh Quang Khải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 146 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | Thiết kế bộ điều khiển vị trí trong hệ truyền động có khe hở trên cơ sở mờ thích nghi/ Phạm | |
| | | 77 |
| 1064 | Văn Minh; Người hướng dẫn: Lại Mạnh Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1065 | Đánh giá độ gồ ghề mặt đường bê tông xi măng đường giao thông nông thôn/ Công Minh Nghị; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1066 | Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016-2020/ Trương Văn Tuyền; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1067 | Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại công ty cổ phần xây dựng công nghiệp (DESCON)/ Vũ Nguyễn Tuyết Mai; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1068 | Nghiên cứu quy hoạch trạm kiểm tra tải trọng xe nhằm nâng cao hiệu quả kiểm soát xe quá tải trên địa bàn tỉnh Hải Dương/ Vũ Hồng Giang; Người hướng dẫn: Đặng Minh Tân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1069 | Nghiên cứu khả năng ổn định quỹ đạo chuyển động của ô tô sau khi va chạm nhẹ từ phía sau với hệ thống lái chủ động AFS(ACTIVE FRONT STEERING)/ Quách Huy Phong; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 55 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1070 | Nghiên cứu công nghệ không dây chuẩn 802.11 AC và ứng dụng triển khai cho mạng trường cao đẳng kinh tế - công nghệ TP.HCM/ Chu Quang Thông; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1071 | Giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Sonadezi An Bình/ Nguyễn Thị Thùy An; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1072 | Nghiên cứu xác định các thông số động lực học của ô tô sau va chạm/ | 1 |

Nguyễn Hoàng Huy; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 57 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|---|
| 1073 | Nghiên cứu giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu của tổng công ty xây dựng công trình giao thông 8 - CTCP/ Đinh Thị Lương; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1074 | Nghiên cứu xác định quỹ đạo chuyển động của ô tô sau khi va chạm/ Kiều Văn An; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 59 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1075 | Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ FTTX-GPON cho trung tâm viễn thông Thủ Đức Thuộc VNPT Thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Văn Nghĩa; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1076 | Giải pháp hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Trường Cao đẳng nghề Giao thông vận tải Trung ương III/ Nguyễn Thị Chinh; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1077 | Nghiên cứu các thuật toán ước lượng kênh truyền trong hệ thống thông tin di động LTE/ Trần Thiện Tôn; Người hướng dẫn: Trần Hoa Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1078 | Nghiên cứu điều khiển hệ thống lái điện EPS/ Khuất Duy Hiền; Người hướng dẫn: Nguyễn Tuấn Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 64 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- | 1 |

78

ROM

- | | | |
|------|---|---|
| 1079 | Hoàn thiện công tác lập giá dự thầu tại tổng công ty xây dựng công trình giao thông 8-CTCP/ Nguyễn Anh Đức; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1080 | Nghiên cứu tình trạng ùn tắc giao thông và hành vi của người tham gia giao thông ở nội đô Hà Nội/ Châu Ngọc Huy; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 174 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1081 | Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng công trình giao thông tại ban QLDA huyện Lang Chánh tỉnh Thanh Hóa/ Trần Tiến Mạnh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 135 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1082 | Hoàn thiện công tác thanh quyết toán dự án xây dựng sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Ban quản lý đầu tư xây dựng công trình quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh/ Lê Thị Diên; Người hướng dẫn: Lê Mạnh Tường.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 | 1 |

cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1083 Nghiên cứu ứng dụng trụ cầu dạng chữ V cho cầu khung bê tông dự ứng lực ở Việt Nam/ Bùi Thanh Tùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Minh Nghĩa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1084 Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình giao thông tại công ty TNHH một thành viên dịch vụ công ích thanh niên xung phong thành phố Hồ Chí Minh/ Bùi Thanh Năm; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1085 Hoàn thiện quy trình đánh giá hệ thống kiểm soát nội bộ trong kiểm toán báo cáo tài chính tại công ty kiểm toán và dịch vụ tin học TP Hồ Chí Minh/ Phan Kiều Lam; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Điệp.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1086 Ứng dụng thị giác nổi điều khiển Robot bám đối tượng đáp ứng thời gian thực/ Kiều Thanh Phong; Người hướng dẫn: Mai Vinh Dự.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [120 tr.]; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1087 Nghiên cứu đánh giá độ tin cậy của khung giá chuyển hướng đầu máy Diesel D19E theo lý thuyết cơ học phá hủy/ Đỗ Minh Thành; Người hướng dẫn: Phạm Lê Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1088 Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn/tổng đài 1081 tại công ty cổ phần truyền thông những trang vàng Việt Nam/ Nguyễn Nguyệt Quỳnh Anh; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1089 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây dựng của Công ty cổ phần xây dựng giao thông Sóc Trăng/ Nguyễn Thị Thùy Dương; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1090 Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh tại Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines./ Võ Thị Ut Diễm; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1091 Nâng cao hiệu quả giao tiếp truyền thông cho mạng cảm biến không dây/ Nguyễn Trọng Hải; Người hướng dẫn: Đỗ Xuân Thiệu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 79
- 1092 Giải pháp nâng cao hiệu quả của công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH quận 9 - TP.HCM/ Bùi Hải Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1093 Các giải pháp tăng cường bảo hiểm y tế toàn dân tại quận 9 Thành Phố Hồ Chí Minh/ Hoàng Thị Thảo; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1094 Nghiên cứu quá trình gia nhiệt của trống phanh khi phanh ô tô/ Đỗ Hữu Hà; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiết Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1095 Đánh giá thực trạng giải pháp kết cấu, công nghệ thi công và đề xuất các phương án phù hợp cho công trình cầu ở Thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Lê Khoa; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 134 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1096 Nghiên cứu, đề xuất biện pháp xử lý nền đất yếu quốc lộ 1 đoạn KM771+200-KM791A+500 thuộc địa phận tỉnh Quảng Trị/ Trần Duy Khánh; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1097 Nghiên cứu sử dụng cấp phối đá dăm gia cố xi măng làm móng và mặt đường ở thành phố Biên Hòa - Đồng Nai/ Nguyễn Hữu Phong; Người hướng dẫn: Nguyễn Đức Trọng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1098 Hoàn thiện công tác kiểm tra, giám sát tàu biển xuất nhập cảnh tại Cục hải quan TP Hồ Chí Minh/ Phan Tiến Dũng; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1099 Nghiên cứu, thiết kế bộ điều khiển cho mô hình phun xăng điện tử động cơ ô tô/ Trần Dũng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiết Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1100 Nghiên cứu sử dụng đất gia cố xi măng và tro bay trong xây dựng móng và mặt đường ô tô tại thành phố Cần Thơ/ Nguyễn Thị Ngọc; Người hướng dẫn: Nguyễn Đức Trọng.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1101 Nghiên cứu và đề xuất kết cấu áo đường mềm hợp lý cho thị xã Dĩ An tỉnh Bình Dương/ Trần Văn Thuật; Người hướng dẫn: Nguyễn Mạnh Hùng.- Đại học GTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1102 Nghiên cứu và đề xuất các biện pháp xử lý điểm đen trên quốc lộ 19 đoạn qua huyện Mang Yang tỉnh Gia Lai/ Lê Văn Thảo; Người hướng dẫn: Vũ Thế Sơn.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1103 Nghiên cứu kỹ thuật tấn công từ chối dịch vụ cuộc gọi trong truyền thông hợp nhất/ Nguyễn Thị Mỹ Hằng; Người hướng dẫn: Trịnh Quang Khải.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1104 Nghiên cứu và đánh giá thuật toán định tuyến tiết kiệm năng lượng DCA trong mạng cảm biến không dây/ Hồ Quốc Bảo; Người hướng dẫn: Nguyễn Cảnh Minh.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng 1

biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

1105 Nghiên cứu đề xuất một số dạng cầu đi bộ phù hợp với giao thông đô thị thành phố Hồ Chí Minh/ Lưu Quang Hòa; Người hướng dẫn: Hoàng Việt Hải.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

1106 Nghiên cứu ứng dụng xỉ thép lò điện làm móng mặt đường ô tô khu vực Bà Rịa - Vũng Tàu/ 1

80

Nguyễn Văn Thành; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

1107 Nghiên cứu các hiện tượng hư hỏng kết cấu mặt đường bê tông Asphalt trên địa bàn huyện Hoài Đức và đề xuất giải pháp khắc phục/ Hoàng Tiến Tú; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

1108 Nghiên cứu tối ưu hóa kết cấu khung xương xe khách sản xuất tại Việt Nam/ Nguyễn Ngọc Sơn; Người hướng dẫn: Vũ Tuấn Đạt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

1109 Đánh giá độ bình ổn tại tầng 2 toa xe khách 2 tầng theo phương ngang/ Phạm Mạnh Hùng; Người hướng dẫn: Lê Văn Doanh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

1110 Nghiên cứu ứng dụng bê tông cốt sợi thép cường độ cao trong thiết kế tà vẹt bê tông trên cầu đường sắt/ Dương Quốc Phương; Người hướng dẫn: Phạm Duy Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

1111 Nghiên cứu các tham số chuyển giao liên mạng 2G, 3G/ Đỗ Hoàn Bá; Người hướng dẫn: Phạm Hải Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

1112 Một số giải pháp chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho Trường cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Công nghiệp đến năm 2020/ Trần Văn Độ; Người hướng dẫn: Cao Minh Trường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

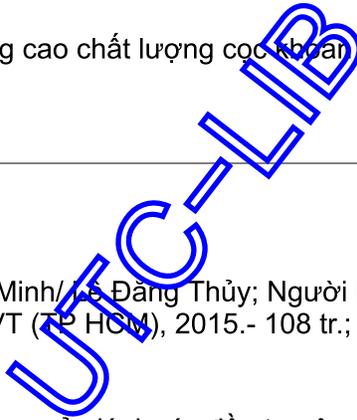
1113 Nghiên cứu kỹ thuật nén thoại trong hệ thống thông tin di động bằng phương pháp cảm biến nén/ Nguyễn Hoàng Lê; Người hướng dẫn: Trịnh Quang Khải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

1114 Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng tại Ngân hàng thương mại cổ phần quốc tế Việt Nam (VIB)/ Hoàng Thị Thu Huệ; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

1115 Nghiên cứu sử dụng vật liệu NANO SIO2 điều chế từ tro trấu làm phụ gia cho bê tông nhựa/ Nguyễn Trần Hoàng Vũ; Người hướng dẫn: Lê Văn Bách.- 1

Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|---|----|
| 1116 | Nghiên cứu ứng dụng vật liệu carboncor asphalt để sửa chữa mặt đường bê tông nhựa trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận/ Lê Như Trình; Người hướng dẫn: Lê Văn Bách.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1117 | Ứng dụng công nghệ CAD/CAM/CAE trong thiết kế, chế tạo tấm màng tai trước ô tô buýt/ Trịnh Đình Quang; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiết Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1118 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng thi công xây dựng công trình đường ô tô tại Công ty Cổ phần xây dựng hạ tầng CII/ Lê Văn Quân; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |
| 1119 | Giải pháp nâng cao chất lượng mặt đường bê tông nhựa thuộc dự án đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Thành - tỉnh Bình Phước/ Nguyễn Văn Long; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Bách.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1120 | Nghiên cứu đảm bảo và nâng cao chất lượng cọc khoan nhồi tại dự án xây dựng tuyến đường | 1 |
| | | 81 |
| | sắt đô thị thành phố Hồ Chí Minh/ Lê Đăng Thủy; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (TP HCM), 2015.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | |
| 1121 | Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Cục hải quan thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Hoàng Châu; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1122 | Nghiên cứu, lựa chọn, đề xuất kết cấu áo đường áp dụng cho giao thông nông thôn ở huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk/ Phan Thành Long; Người hướng dẫn: Lê Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Đắk Lắk), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1123 | Nghiên cứu cơ sở khoa học tính toán, thiết kế hệ thống truyền động thủy lực của máy khoan đá kiểu gầu xoay đường kính lớn theo nguyên lý tuần hoàn ngược (RCD) phục vụ thi công cọc khoan nhồi/ Nguyễn Thị Hiếu Thảo; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Vịnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 160 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1124 | Nghiên cứu hiện tượng sụt trượt và đề xuất các giải pháp xử lý trên đường dẫn hai đầu hầm dự án đèo Cả/ Nguyễn Quang Dũng ; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1125 | Nghiên cứu ứng dụng nguyên tắc bơm hút chân không xử lý nền đường 4 | 1 |



tuyến trục chính, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh./ Nguyễn Văn Tĩnh; Người hướng dẫn: Vũ Thế Sơn.- Trường ĐHGTVT (TP.Hồ Chí Minh), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|---|
| 1126 | Nghiên cứu và mô phỏng hệ thống kiểm soát tốc độ không tải điều khiển điện tử trên động cơ ô tô/ Ngô Văn Dũng; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1127 | Nghiên cứu một số giải pháp đảm bảo an toàn giao thông trên tuyến quốc lộ 60, tỉnh Bến Tre/ Phạm Dương Duy Quang; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Hùng.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1128 | Nghiên cứu ảnh hưởng của tỷ lệ cát xay đến một số chỉ tiêu cơ lý của bê tông nhựa chặt nóng trong xây dựng mặt đường đô thị/ Lê Văn Long; Người hướng dẫn: Hồ Anh Cương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1129 | Nghiên cứu giải pháp quy hoạch các điểm đầu nối vào quốc lộ 20, 27, 28 và 55 qua địa phận tỉnh Lâm Đồng./ Phạm Thanh Châu; Người hướng dẫn: Đặng Minh Tân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1130 | Nghiên cứu góp phần hoàn thiện công tác bảo trì đường đô thị - thành phố Nam Định/ Mai Tiến Đạt; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1131 | Nghiên cứu đặc trưng cơ bản của dòng xe hỗn hợp trong nội đô Hà Nội/ Nguyễn Quốc Đạt; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 160 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1132 | Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác đảm bảo an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh/ Đào Xuân Bách; Người hướng dẫn: Đặng Minh Tân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1133 | Nghiên cứu mô hình ứng dụng trong hệ thống quản lý kho hàng thông minh sử dụng giải pháp tích hợp mạng cảm biến không dây WSN và RFID/ Châu Xuân Lộc; Người hướng dẫn: Trần Hoài Trung.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1134 | Ổn định hướng chuyển động bằng hệ thống lái tích cực bốn bánh dẫn hướng/ Trần Anh Nam; | 1 |

82

Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|---|---|
| 1135 | Nghiên cứu ảnh hưởng điện áp ngưỡng vi mạch CMOS hữu cơ sử dụng phần mềm CADENCE/ Vũ Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Đào Thanh Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 63 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa | 1 |
|------|---|---|

CD-ROM

- 1136 Nghiên cứu các phương pháp phân tích xử lý tín hiệu hiện đại trong quan trắc cầu đô thị/ Nguyễn Văn Minh; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hưng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa 1

CD-ROM

- 1137 Phân tích so sánh các giải pháp tăng cường dầm bê tông cốt thép bằng vật liệu CFRP dán bề mặt và dưới bề mặt./ Phạm Công Hải; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1138 Hoàn thiện công tác quản lý tiến độ dự án đầu tư xây dựng công trình tại Công ty cổ phần Thủy Điện Vĩnh Sơn - sông Hinh, trường hợp áp dụng dự án Thủy Điện thượng Kon Tum/ Nguyễn Bình; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 132 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1139 Nghiên cứu và đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác kiểm tra thuế tại Chi cục thuế thành phố Hạ Long/ Nguyễn Thị Hải Vân; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1140 Hoàn thiện công tác quản lý thực hiện hợp đồng xây dựng công trình tại Chi nhánh công ty cổ phần Eurowindow/ Dương Văn Út; Người hướng dẫn: Chu Xuân Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1141 Giải pháp nâng cao năng lực của Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư xây dựng hạ tầng Việt Nam/ Nguyễn Văn Hùng; Người hướng dẫn: Trần Đức Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1142 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Ban quản lý dự án huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước/ Ngô Đình Vinh; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1143 Nghiên cứu ảnh hưởng của loại nhựa đến sự hình thành và phát triển lún vết bánh xe trên mặt đường bê tông ASPHALT/ Phạm Trọng Hiến; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1144 Nâng cao hiệu quả đầu tư xây dựng công trình giao thông theo hình thức hợp đồng BOT khu vực miền Nam/ Nguyễn Xuân Thắng; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1145 Nghiên cứu, lựa chọn công trình phòng hộ nền tuyến đường Bắc Châu Giang đoạn từ đường ĐT 493 đến cầu Cầu Tử, tỉnh Hà Nam/ Nguyễn Văn Thọ; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [120 tr.]; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1

- 1146 Nghiên cứu dao động của đoàn xe ô tô- sơ mi rơ móc nhiều cầu HD700 - ASEAN S403 - D1/ Nguyễn Đăng Hòa; Người hướng dẫn: Vũ Tuấn Đạt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa 1

CD-ROM

- | | | |
|---|--|----|
| 1147 | Phân tích ứng xử của bê tông sử dụng trong công trình ngầm khi chịu tác động của lửa và các giải pháp khắc phục/ Nguyễn Việt Sơn; Người hướng dẫn: Hồ Xuân Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1148 | Nghiên cứu những hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện các dự án xây dựng đường | 1 |
| thuộc khu đô thị thành phố Bắc Ninh và giải pháp khắc phục/ Nguyễn Xuân Thắng; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 146 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | | 83 |
| 1149 | Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn qua tổng đài 106X tại Trung tâm điều hành kinh doanh Thành Phố Hồ Chí Minh - Tổng Công ty Viễn thông Viettel./ Nguyễn Chương Dương; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1150 | Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty TNHH mua bán nợ Việt Nam/ Trần Thị Thu Anh; Người hướng dẫn: Đỗ Thị Ngọc Diệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1151 | Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây dựng của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Uy Nam (UNICONS)/ Trương Lý Kỳ Duyên; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Đình.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |
| 1152 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp xử lý nền đất yếu đường đầu cầu Khuê Đồng, thành phố Đà Nẵng/ Nguyễn Thị Bích Thủy; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1153 | Nghiên cứu áp dụng phương pháp thống kê trong kiểm soát chất lượng Bê tông Asphalt của dự án nâng cấp, mở rộng đường Hồ Chí Minh đoạn qua tỉnh Đắk Lắk và Đắk Nông/ Bùi Thị Trang; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1154 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình tại Tổng công ty khí Việt Nam/ Bùi Minh Toàn; Người hướng dẫn: Chu Xuân Nam.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1155 | Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giao thông thành phố Cẩm Phả đến năm 2030/ Phạm Ngọc Hưng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1156 | Giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên quản lý đường sắt Hà Thái/ Nguyễn Diệu | 1 |

Linh; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM

- | | | |
|------|---|---|
| 1157 | Nâng cao chất lượng phục vụ chủ hàng ga Bỉm Sơn/ Đặng Văn Thọ; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1158 | Nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại 299/ Lê Văn Thành; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1159 | Hoàn thiện công tác giao khoán nội bộ tại Chi nhánh Công ty TNHH MTV Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4/ Trần Thị Thu; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1160 | Đánh giá chất lượng độ bền khai thác mặt đường và đề xuất giải pháp nâng cao tuổi thọ mặt đường bê tông nhựa trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu/ Nguyễn Quốc Trung; Người hướng dẫn: Tô Nam Toàn.- Trường ĐHGTVT (TP.HCM), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng và hiệu quả khai thác hệ thống đường

84

- | | | |
|------|---|---|
| 1161 | giao thông nông thôn trong chương trình nông thôn mới huyện Định Hóa, Thái Nguyên/ Nguyễn Công Tâm; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1162 | Nghiên cứu khả năng nối liên tục hựa dầm super - T thành hệ liên tục/ Đào Đắc Lý; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1163 | Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu tư vấn tại Công ty cổ phần tư vấn thiết kế cầu Lớn - Hàm/ Nguyễn Huy Hoàng; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1164 | Quản lý rủi ro các dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) trong phát triển hệ thống đường sắt đô thị thành phố Hồ Chí Minh/ Cù Thị Ngọc Lan; Người hướng dẫn: Trần Quang Phú.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [140 tr.]; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1165 | Nghiên cứu hoàn thiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông cho mạng lưới đường bộ trên địa phận huyện Đông Anh - Thành phố Hà Nội./ Tô Việt Dũng; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |
| 1166 | Nghiên cứu quan hệ giữa cường độ chịu kéo khi uốn và cường độ chịu nén của bê tông xi măng làm đường ô tô/ Nguyễn Hoàng Thành; Người hướng dẫn: Phạm Duy Hữu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng | 1 |

biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|---|---|
| 1167 | Nghiên cứu giải pháp thiết kế cải tạo nâng cấp quốc lộ 20 - đoạn KM25+ 450-KM34+ 00/ Lê Minh Tiến; Người hướng dẫn: Trần Thị Thu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1168 | Nghiên cứu sử dụng Biodiesel trên động cơ Diesel truyền thống/ Tạ Huy Bằng; Người hướng dẫn: Lê Hoài Đức.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1169 | Nghiên cứu một số giải pháp tăng cường quản lý thu thuế đối với khu vực kinh tế ngoài quốc doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh/ Ngô Thị Huyền Trang; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1170 | Ứng dụng công nghệ cọc đất gia cố xi măng trong việc lấn Biển/ Trần Thị Hoài Hương; Người hướng dẫn: Mai Hải Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 67 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1171 | Nghiên cứu giải pháp cải tạo, nâng cấp và phát triển hệ thống cấp nước sạch cho thành phố Bắc Ninh tới năm 2030/ Nguyễn Văn Du; Người hướng dẫn: Bùi Trọng Cầu.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1172 | Hoàn thiện công tác kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành tại Công ty TNHH kiểm toán KSI Việt Nam/ Nguyễn Tấn Huy; Người hướng dẫn: Trần Quang Phú.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1173 | Một số giải pháp đẩy mạnh hoạt động kinh doanh tại Công ty vận tải đường sắt Sài Gòn/ Đỗ Quang Hòa; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 135 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1174 | Giải pháp tăng cường ứng dụng thương mại điện tử để phát triển dịch vụ phát hàng thu tiền (COD) tại Tổng công ty cổ phần bưu chính viễn thông/ Vũ Ngọc Huỳnh; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

85

- | | | |
|------|---|---|
| 1175 | Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần bê tông BECAMEX/ Trần Trung Kiên; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1176 | Nghiên cứu công nghệ hệ thống quan trắc phục vụ thi công đường hầm trường hợp tuyến số 1 Bến Thành - Ba Sơn, thành phố Hồ Chí Minh/ Lê Thành Lê; Người hướng dẫn: Phạm Phương Duy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1177 | Nghiên cứu giải pháp thiết kế nâng cấp đường bê tông xi măng trong địa bàn thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh./ Vũ Đức Tuấn; Người hướng dẫn: | 1 |

Nguyễn Xuân Đào.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1178 Nghiên cứu đánh giá hiện trạng hư hỏng mặt cầu và khe co giãn các công trình Cầu trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh và các giải pháp sửa chữa/ Trần Văn Hợi; Người hướng dẫn: Hồ Xuân Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1179 Đề xuất mô hình phần tử hữu hạn hợp lý tính toán dầm I thép liên hợp/ Nguyễn Danh Huy; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Tuyết Trinh.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1180 Phân tích, lựa chọn các giải pháp tăng cường nền móng trụ nhịp dẫn cầu Sài Gòn./ Đào Quốc Hưng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Cẩm Nhung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1181 Hoàn thiện công tác xác định chi phí nhân công trong xây dựng/ Trịnh Thị Thùy Trang; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1182 Phân tích giải pháp nâng cao hiệu quả thi công thân trụ, xà mũ trụ cầu Kỳ Lam gói thầu 3A: Dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi/ Lê Văn Dũng; Người hướng dẫn: Hồ Xuân Nam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 55 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1183 Hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Vinaconex 25 đến năm 2020/ Trương Thị Thu Thảo; Người hướng dẫn: Phạm Phú Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1184 Nghiên cứu công nghệ tái chế nguội mặt đường bê tông ASPHALT triển khai tại Việt Nam để áp dụng cho bảo trì đường đô thị CHDCND Lào./ Phouthsavath XAYMONGKHONH; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1185 Nghiên cứu xử lý nền đất yếu bằng bác thấm cho dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp QL 1 đoạn Hà Nội - Bắc Giang/ Trịnh Tiến Trung; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1186 Nghiên cứu, đề xuất áp dụng hệ thống giao thông thông minh trong quá trình khai thác dự án đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi/ Đào Thị Mai Trang; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 164 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1187 Hoàn thiện công tác quản lý vốn và tài sản trong kinh doanh vận tải tại Tổng Công ty đường sắt Việt Nam/ Dương Văn Thư; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1188 Nghiên cứu giải pháp mở rộng và hoàn thiện dự án đường Láng - Hòa Lạc nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế và kỹ thuật trong khai thác/ Nguyễn Minh Lược; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 178 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- 1

ROM

- 1189 Nghiên cứu ảnh hưởng của cấp phối cốt liệu đến đặc tính chống biến dạng không hồi phục của bê tông nhựa rải đường/ Vũ Minh Quang; Người hướng dẫn: Đỗ Quốc Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1190 Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra kỹ thuật hệ thống công trình cầu trên địa bàn tỉnh Tây Ninh/ Lê Quốc Thuận; Người hướng dẫn: Nguyễn Viết Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1191 Nghiên cứu đánh giá độ bằng phẳng mặt đường theo chỉ số IRI và đề xuất giải pháp nâng cao độ bằng phẳng cho mặt đường quốc lộ 2/ Phạm Hồng Quân; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1192 Xây dựng chiến lược kinh doanh sản phẩm của Công ty TNHH MTV xổ số kiến thiết Quảng Ninh giai đoạn 2015-2020/ Chu Thị Phương Đoan; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1193 Một số giải pháp nâng cao năng lực của công ty cổ phần xây dựng - thương mại Hoa Đất/ Phòng Huỳnh Thanh Vy; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1194 Hoàn thiện công tác đo bóc khối lượng trong dự toán xây dựng công trình giao thông/ Lê Chí Tùng; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1195 Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh tàu hàng chuyên tuyến trên đường sắt Việt Nam/ Vũ Thị Hồng Minh; Người hướng dẫn: Cao Minh Trường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1196 Đánh giá phương pháp chuyển đổi từ IPv4 sang IPv6/ Trịnh Thu Hồng; Người hướng dẫn: Võ Trường Sơn.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1197 Nghiên cứu đánh giá chất lượng công trình Cầu bê tông đô thị theo yêu cầu phát triển bền vững/ Trần Phúc Trung; Người hướng dẫn: Trần Việt Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1198 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng công trình của ban quản lý dự án Thăng Long - áp dụng cho dự án nâng cấp, cải tạo quốc lộ 279 thuộc tỉnh Lạng Sơn/ Bùi Đức Thuận; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1199 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần xây lắp dầu khí Hà Nội/ Dương Thái Hà; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Chương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1200 Nghiên cứu giải pháp kết cấu dầm hộp thép liên hợp sử dụng cho các công trình Cầu vượt trong Thành phố/ Nguyễn Minh Tùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1201 Hoàn thiện công tác giám sát thi công xây dựng công trình giao thông tại công ty cổ phần tư vấn giám sát chất lượng công trình giao thông/ Nguyễn Duy Huyền; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1202 Xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh cho Công ty cổ phần dịch vụ du lịch đường sắt Hà Nội (HARATOUR)/ Nguyễn Đức Cường; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

87

ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1203 Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu tại công ty CP tư vấn thiết kế xây dựng và thương mại số 909/ Trần Thị Hương; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Đình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1204 Nghiên cứu tác động của đồng hồ đếm ngược đến hành vi vượt đèn đỏ của người điều khiển phương tiện ở một số nút giao thông có đèn tín hiệu tại Hà Nội/ Bùi Việt Hùng; Người hướng dẫn: Đặng Minh Tân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1205 Hoàn thiện công tác thanh, kiểm toán vốn đầu tư xây dựng công trình tại ban quản lý dự án xây dựng Đại học Quốc gia - Thành phố Hồ Chí Minh/ Trần Thuận Phúc; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vàng.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2015.- 131 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1206 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện tiêu chí quản lý, giám sát để nâng cao chất lượng công trình giao thông tại ban quản lý dự án giao thông tỉnh Bắc Cạn/ Lê Mạnh Hưng; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Đào.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1207 Đánh giá hiệu quả đầu tư đóng mới toa xe M chuyên dùng chở container của tổng công ty đường sắt Việt Nam/ Lê Văn Chiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hồng Hạnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1208 Quy hoạch và phát triển hệ thống giao thông trên địa bàn các quận tại thủ đô Hà Nội/ Nguyễn Huy Hoàng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1209 Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ và phương pháp quan trắc sự làm việc của dây văng trong quá trình khai thác cầu dây văng/ Lương Văn An; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình

vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|---|----|
| 1210 | Các giải pháp thu hút hành khách trên tuyến đường sắt thống nhất của Tổng công ty đường sắt Việt Nam/ Bùi Ngọc Tùng; Người hướng dẫn: Cao Minh Trường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1211 | Nghiên cứu thiết kế bộ điều khiển thông minh ứng dụng trong công nghiệp/ Thân Thị Thương; Người hướng dẫn: Lại Mạnh Dũng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1212 | Ứng dụng marketing vào công tác phục vụ hành khách là khách du lịch trên tuyến Hà Nội - Lào Cai/ Tráng Hùng Cường; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1213 | Ứng dụng hệ thống quản lý cầu trong công tác lập kế hoạch bảo trì cầu trên mạng lưới quốc lộ/ Hoàng Anh Tuấn; Người hướng dẫn: Tô Giang Lam.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1214 | Nâng cao chất lượng và tiến độ các công trình giao thông do Ban quản lý dự án giao thông - Sở giao thông vận tải Hà Nội làm chủ đầu tư/ Ngô Văn An; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1215 | Nghiên cứu tác động của đồng hồ đếm ngược đèn hành vi xuất phát sớm của người điều khiển phương tiện ở một số nút giao thông đèn tín hiệu tại Hà Nội/ Cao Mạnh Trường; Người hướng dẫn: Đặng Minh Tân.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | | 88 |
| 1216 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp xử lý lún nền đường đầu cầu tại khu vực tỉnh Bình Định/ Nguyễn Việt Tân; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Tuyết Trinh.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2016.- 132 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1217 | Nghiên cứu quy trình thanh tra về mặt kỹ thuật cho dự án xây dựng công trình cầu/ Nguyễn Huy Hoàng; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1218 | Nghiên cứu công nghệ tái chế nóng bê tông nhựa tại trạm trộn/ Trần Xuân Vinh; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1219 | Giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty cổ phần đại lý hàng hải VINACOMIN (VICOSA)/ Lưu Hải Tuyền; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Quang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1220 | Nâng cao hiệu quả hoạt động bến xe khách của Công ty TNHH một thành | 1 |

viên bến xe bến tàu Quảng Ninh/ Tạ Việt Phương; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Phương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1221 Nghiên cứu đánh giá thiết kế hình học đường ô tô nhằm nâng cao năng lực phục vụ và an toàn giao thông trên địa bàn huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái/ Nguyễn Trung Dũng; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1222 Nghiên cứu giải pháp xử lý đảm bảo ổn định nền đường dự án xây dựng đường và cầu Tân Vũ - Lạch Huyện/ Hồ Xuân Hùng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- [150 tr.]; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1223 Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả hệ thống biển chỉ dẫn, báo hiệu giao thông cho nội đô Hà Nội/ Lê Văn Đạo; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1224 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng công tác thẩm định kỹ thuật và công nghệ công trình đường ô tô thuộc tỉnh Lào Cai/ Vũ Việt Nguyên; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1225 Hoàn thiện công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án tỉnh Bình Định/ Lê Thị Minh Hiếu; Người hướng dẫn: Trần Quang Phú.- Trường ĐHGTVT (TP Hồ Chí Minh), 2015.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1226 Nghiên cứu sử dụng tro đáy trong nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn chế tạo hỗn hợp vật liệu làm móng cho kết cấu đường ô tô/ Trịnh Thanh Tùng; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1227 Nghiên cứu thành phần và một số tính chất cơ học của bê tông cát tính năng cao trong xây dựng đường ô tô/ Nguyễn Thị Vân Anh; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Sang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1228 Hoàn thiện công tác lập dự toán xây dựng công trình tại Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Giao thông Vận tải phía Nam/ Nhâm Thị Thùy Dung; Người hướng dẫn: Nguyễn Quỳnh Sang.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2015.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1229 Nghiên cứu các giải pháp nhằm giảm thiểu tai nạn giao thông đường sắt trên tuyến đường sắt Hà Nội - Đồng Đăng/ Nguyễn Tiến Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hoài An.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1230 Thiết kế bộ điều khiển phi tuyến cho hệ thống treo tích cực trên ô tô/ Dương Công Khôi; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1231 Một số giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách liên vận quốc tế trên tuyến đường sắt Hà Nội - Đồng Đăng/ Nguyễn Đức Tú; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Hoài An.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1232 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty Cổ phần Sông Hồng Sài Gòn/ Ngô Nhật Minh; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Bích Hằng.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1233 Nghiên cứu, lựa chọn và đề xuất kết cấu mặt đường hợp lý cho giao thông huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Quang Thảo; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [130 tr.]; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1234 Phân tích các nguyên nhân và giải pháp nhằm quản lý chất lượng cầu bê tông trên địa bàn tỉnh Tây Ninh/ Lê Hoàng Cẩn; Người hướng dẫn: Nguyễn Viết Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1235 Nghiên cứu xác định một số thông số kỹ thuật hợp lý của bộ công tác phay - trộn lấp trên máy kéo nông nghiệp thi công đường giao thông nông thôn/ Nguyễn Văn Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Đăng Điệm, Vũ Minh Đức.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1236 Nghiên cứu độ bằng phẳng mặt đường bê tông nhựa, áp dụng cho dự án mặt đường Đại lộ Thăng Long/ Phạm Văn Lượng; Người hướng dẫn: Vũ Đức Sỹ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1237 Ứng dụng công nghệ cọc đất gia cố xi măng trong việc lấn biển/ Trần Thị Hoài Hương; Người hướng dẫn: Mai Hải Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1238 Phân tích đánh giá chiến lược thực thi đảm bảo chất lượng thi công một số hạng mục thành phần trong gói thầu số 1 dự án thi công cầu Nhật Tân/ Lê Duy Chung; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1239 Giải pháp nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính nhằm hỗ trợ doanh nghiệp của trung tâm hành chính công tỉnh Quảng Ninh/ Chu Trọng Hiệp; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1240 Nghiên cứu áp dụng biện pháp TBM cân bằng áp lực đất trong thi công hầm khu vực Hà Nội/ Nguyễn Mạnh Chiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Viết Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 161 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1241 Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình công nghiệp tại công ty cổ phần đầu tư xây dựng thương mại Tradeco/ Nguyễn Lương Long; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 1

tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|---|
| 1242 | Hiện trạng và lựa chọn các giải pháp tăng cường năng lực và hiệu quả khai thác hệ thống cầu đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Bình/ Đồng Hoài Dương; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 136 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM | 1 |
| 1243 | Hoàn thiện công tác quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình tại công ty TNHH xây dựng thương mại Thuận Việt/ Nguyễn Thị Kiều Loan; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 90 | | |
| 1244 | Giải pháp quản lý tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình tại ban quản lý dự án số 1/ Nguyễn Công Hợp; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1245 | Nghiên cứu hoàn thiện các tiêu chí bảo trì mặt đường trên địa bàn thành phố Bắc Giang/ Nguyễn Văn Hiệp; Người hướng dẫn: Nguyễn Trọng Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 135 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1246 | Vận dụng bài toán quy hoạch tuyến tính để lựa chọn các thiết bị thi công hợp lý cho công trình đường cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi hạng mục : Km 21+500 đến Km 32+600/ Lê Thị Hoài Phương; Người hướng dẫn: Nguyễn Lâm Khánh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1247 | Nghiên cứu xử lý nền đất yếu bằng phương pháp sử dụng bấc thấm kết hợp gia tải trước cho đường dẫn đầu cầu Hiệp, tuyến đường trục Bắc Nam, tỉnh Hải Dương/ Nguyễn Thị Phương Dung; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 157 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1248 | Xây dựng mô hình và mô phỏng động lực học hệ thống treo phi tuyến/ Nguyễn Bá Thái; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 53 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1249 | Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng thi công gói thầu số 1, 2, 3, dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ nối hai tỉnh Thái Bình - Hà Nam với đường cao tốc cầu Giẽ Ninh Bình/ Trần Thanh Sơn; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1250 | Nghiên cứu các phương pháp thiết kế trục CAM trong cơ cấu XUPÁP treo và thiết kế ngược sử dụng công nghệ xử lý ảnh/ Vũ Ngọc Thìn; Người hướng dẫn: Đào Mạnh Hùng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1251 | Tìm hiểu lý thuyết tập mờ và ứng dụng giải quyết bài toán lập luận xấp xỉ/ Nguyễn Việt Quân; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Long.- Trường ĐHGTVT | 1 |

(Hà Nội), 2015.- 56 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|---|---|
| 1252 | Nghiên cứu ứng dụng hạ tầng thông tin truyền thông phục vụ cập nhật dữ liệu quản lý kinh tế xã hội cho vùng Tây Nguyên/ Quách Văn Hiếu; Người hướng dẫn: Trần Thiện Chính.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1253 | Một số giải pháp nâng cao năng lực hoạt động của Công ty TNHH MTV dịch vụ công ích quận Thủ Đức, giai đoạn 2016-2020/ Nguyễn Trương Chí Cường; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vạng.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2015.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1254 | Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty cổ phần Sông Đà Thăng Long/ Trần Thị Xuyên; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Vân Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1255 | Nghiên cứu lựa chọn phương pháp thiết kế nâng cấp mặt đường cứng sân bay ở Việt Nam. Áp dụng cho thiết kế nâng cấp cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng/ Ngô Kiên Cường; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1256 | Nghiên cứu đề xuất phân vùng nhiệt độ lựa chọn mác nhựa theo hệ thống Superpave ở Việt Nam/ Nguyễn Xuân Trường; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | 91 | |
| 1257 | Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu của Tổng công ty công trình giao thông 1/ Cán Mạnh Tú; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1258 | Nghiên cứu một số giải pháp tạo nhám trên đường ô tô áp dụng tăng độ nhám cho quốc lộ 18 đoạn Quế Võ - Bắc Ninh/ Trần Việt Thường; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Quỳnh Trang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1259 | Nghiên cứu giải pháp xử lý, đảm bảo ổn định nền đường dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp quốc lộ 18B (đoạn qua huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh)/ Nguyễn Thành Trung; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1260 | Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch giao thông cho thị xã Từ Sơn - tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Xuân Tân; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1261 | Nghiên cứu phương pháp của Viện Asphalt (AI) thiết kế kết cấu áo đường mềm và khả năng áp dụng ở CHDCND Lào/ Thansamay Phavanh; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 129 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

- 1262 Nghiên cứu nâng cao chất lượng khai thác và giải pháp cải thiện ATGT đường quốc lộ 2B (đoạn TP Vĩnh Yên - khu du lịch Tam Đảo)/ Đỗ Trung Sơn; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1263 Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải thị xã Từ Sơn tỉnh Bắc Ninh định hướng đến năm 2030/ Ngô Anh Minh; Người hướng dẫn: Vũ Đức Sỹ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2015.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1264 Một số giải pháp nâng cao chất lượng thi công xây dựng công trình cầu vượt đô thị tại công ty TNHH MTV công trình giao thông Hà Nội/ Đỗ Thanh Đình; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1265 Nâng cao chất lượng điều khiển robot tự hành men theo tường trên cơ sở logic mờ/ Đặng Thị Tuyết Minh; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Tiềm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1266 Nghiên cứu hiện trạng và giải pháp tăng cường quản lý khai thác các công trình cầu trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang/ Quan Khánh Trường; Người hướng dẫn: Nguyễn Duy Tiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1267 Nghiên cứu hoàn thiện việc xử lý đất yếu dưới nền đường đắp bằng phương pháp giồng cát kết hợp với vải địa kỹ thuật, ứng dụng trong xử lý đất yếu dưới nền đường đắp của dự án đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình/ Nguyễn Minh Đức; Người hướng dẫn: Vũ Đức Sỹ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1268 Nghiên cứu dự báo lưu lượng giao thông thiết kế tuyến đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải Phòng/ Nguyễn Thanh Tùng; Người hướng dẫn: Trần Thị Kim Đăng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1269 Nghiên cứu thực nghiệm về độ bền chống cacbonat hóa và ion clo của bê tông trong công trình cầu/ Trương Văn Quyết; Người hướng dẫn: Thái Khắc Chiến.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1270 Nâng cao năng lực tư vấn của Công ty cổ phần tư vấn thiết kế Hải Dương/ Nguyễn Thị Hương; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 1271 Nghiên cứu lựa chọn giải pháp kết cấu công nghệ trong gia cố, sửa chữa hầm đường sắt trên tuyến Hà Nội - TP. Hồ Chí Minh/ Vũ Văn Thanh; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1272 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần tập đoàn xây dựng Thăng Long/ Phí Đức Công; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1273 Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng công trình đầu tư xây dựng đường trục phát triển nổi vùng kinh tế biển tỉnh Nam Định với cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, đoạn từ cầu Thịnh Long đến KCN Rạng Đông do Ban quản lý dự án đường trục phát triển quản lý/ Đinh Văn Phương; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 156 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1274 Đề xuất các giải pháp để nâng cao chất lượng và thời hạn các công trình do Công ty 208 thực hiện/ Trần Văn Trang; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1275 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng mặt đường bê tông nhựa mặt đường ô tô trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh. Áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo nâng cấp QL1 đoạn Hà Nội - Bắc Giang theo hình thức hợp đồng BOT, gói thầu số 12 KM 148+485 - KM 152+235/ Lê Xuân Lộc; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1276 Nâng cao chất lượng dịch vụ Logistics tại Công ty TNHH MTV tiếp vận Gemadept/ Huỳnh Thị Kim Quyên; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1277 Nghiên cứu thiết kế hệ thống tự động điều khiển và giám sát vận hành trạm biến áp 110KV Trần Hưng Đạo/ Nguyễn Huy Nam; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1278 Lựa chọn hệ thống tiêu chuẩn phù hợp đánh giá mức độ hư hỏng mặt đường để xây dựng kế hoạch duy tu sửa chữa đường đô thị trên địa bàn Hà Nội do Công ty cổ phần công trình giao thông 2 Hà Nội quản lý/ Trần Nhật Thành; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 67 tr.;
Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1279 Giải pháp tăng cường áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại chi nhánh Công ty cổ phần Eurowindox/ Nguyễn Trường Thi; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1280 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng mặt đường bê tông nhựa để chống lún vệt bánh xe trên địa bàn tỉnh Phú Thọ/ Nguyễn Mạnh Cường; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1281 Nghiên cứu và đề xuất kết cấu áo đường hợp lý cho địa bàn huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai/ Nguyễn Huy Phương; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 145 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1282 Nghiên cứu sử dụng mặt đường bê tông xi măng trong các đô thị khu vực Hà 1

	Nội, áp dụng cho khu đô thị Golden Silk/ Nguyễn Thanh Bình; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1283	Tự động hóa quá trình khống chế nồng độ khí thải (CO) trong môi trường nhà xưởng công nghiệp/ Nguyễn Công Thương; Người hướng dẫn: Trịnh Lương Miên.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1284	Nghiên cứu đề xuất giải pháp xử lý nền đất yếu cho công trình đường Kinh Dương Vương, thành phố Bắc Ninh/ Nguyễn Đình Kiên; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT	1
		93
	(Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1285	Hoàn thiện công tác xây dựng định mức dự toán về xử lý chất thải rắn đô thị tại Hà Tĩnh/ Trần Thị Tĩnh; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr., 27 cm+ 1 đĩa CD - ROM	1
1286	Nghiên cứu ảnh hưởng của số lượng và tải trọng trục của xe thực tế trên cầu đến ứng xử của kết cấu nhịp cầu dầm bê tông dự ứng lực nhịp giản đơn/ Dương Đức Thuận; Người hướng dẫn: Trần Thế Truyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1287	Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng dự án nâng cấp cải tạo quốc lộ 1 đoạn Hà Nội - Bắc Giang/ Nguyễn Hoa Lợi; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1288	Nghiên cứu giải pháp thiết kế nền - mặt đường nâng cấp cải tạo quốc lộ 1A đoạn qua tỉnh Bắc Giang KM137+275-KM142+640/ Đoàn Văn Hoàn; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1289	Nghiên cứu động lực học quay vòng ô tô 4 bánh dẫn hướng/ Nguyễn Văn Thọ; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1290	Nghiên cứu sử dụng mặt đường bê tông xi măng trong các khu, cụm khu công nghiệp huyện Thuận Thành/ Nguyễn Thọ Thành; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr., 27 cm+ 1 đĩa CD - ROM	1
1291	Hoàn thiện công tác giám sát thi công của Công ty cổ phần tư vấn giám sát chất lượng công trình Thăng Long/ Nguyễn Duy Huyền; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 113 tr., 27 cm+ 1 đĩa CD - ROM	1
1292	Tính toán kết cấu khung và lựa chọn phương án chất tải cho tổ hợp rơ moóc thủy lực nhiều trục/ Ngô Quang Tuấn; Người hướng dẫn: Vũ Tuấn Đạt.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1

1293	Nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho Công ty Trí Việt 2000/ Trần Quốc Việt; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr., 27 cm+ 1 đĩa CD - ROM	1
1294	Nghiên cứu ảnh hưởng của hệ thống cung cấp nhiên liệu tới các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật động cơ Diesel/ Lê Thanh Chương; Người hướng dẫn: Lê Hoài Đức.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr., 27 cm+ 1 đĩa CD - ROM	1
1295	Nghiên cứu hoàn thiện công tác xây dựng kế hoạch bảo trì trung hạn ở Cục quản lý đường bộ 1/ Nguyễn Đình Phúc; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1296	Nghiên cứu ứng dụng bê tông chất lượng cao trong kết cấu cầu/ Nguyễn Công Thịnh; Người hướng dẫn: Phạm Duy Anh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1297	Nghiên cứu đánh giá công tác sửa chữa khắc phục hần lún vệt bánh xe mặt đường QL1 qua địa phận tỉnh Ninh Bình/ Phạm Ngọc Tập; Người hướng dẫn: Nguyễn Công Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1298	Hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại Ban quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh/ Nguyễn Mạnh Nghĩa; Người hướng dẫn: Vũ Trọng Tích.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
<hr/>		94
1299	Hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về vận tải hành khách bằng ô tô trên địa bàn tỉnh Phú Thọ/ Đinh Giang Nam; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sủa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1300	Giải pháp marketing nhằm phát triển thị trường dịch vụ data center tại Trung tâm điện toán - truyền số liệu khu vực 2/ Nguyễn Thị Nhật Linh; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 141 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1301	Nghiên cứu thiết kế tối ưu dầm Super - T/ Nguyễn Văn Chiến; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Trung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 144 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM	1
1302	Các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý, khai thác, bảo trì công trình đường bộ, áp dụng cho hệ thống đường bộ trên địa bàn huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang/ Nguyễn Văn Khánh; Người hướng dẫn: Vũ Đức Sỹ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1303	Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây dựng của Công ty cổ phần xây dựng và thiết kế Alpha/ Trần Đình Thắng; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 140 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1

- 1304 Nghiên cứu các giải pháp xử lý đảm bảo ổn định nền đường dẫn, dự án đầu tư xây dựng hầm đường bộ Phước Tượng và Phú Gia, quốc lộ 1A tỉnh Thừa Thiên Huế/ Lê Hồng Phương; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1305 Nghiên cứu đặc trưng kết cấu và ứng xử của cầu giàn liên hợp thép - BTCT áp dụng vào cầu dẫn dự án cầu Bạch Đằng/ Phan Công Oanh; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 155 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1306 Nghiên cứu thực nghiệm đánh giá ứng xử từ biến tĩnh của bê tông Asphalt/ Lê Thị Thanh Tâm; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1307 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng và tiến độ thi công dự án đường tránh ngập thành phố Yên Bái/ Khuông Mạnh Tùng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cây.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1308 Phân tích các sự cố dịch chuyển kết cấu móng cọc của mố, trụ cầu và các giải pháp khắc phục/ Bùi Việt Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Thị Tuyết Trinh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1309 Nghiên cứu hoàn thiện quản lý chất lượng kỹ thuật các công trình cầu tại các dự án giao thông Bắc Kạn/ Hoàng Văn Sơn; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1310 Chiến lược phát triển của trường cấp bậc xây dựng số 2 (từ nay - 2025)/ Nguyễn Thị Như Tường; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1311 Nghiên cứu hoàn thiện giải pháp quản lý chất lượng công trình giao thông bằng nguồn vốn ODA của Ban quản lý dự án giao thông nông thôn 3 Sở GTVT Nam Định/ Đỗ Thế Quyết; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1312 Nghiên cứu đề xuất giải pháp đẩy nhanh tiến độ thi công công trình tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Đại học quốc gia Hà Nội/ Phạm Xuân Minh; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- 1

95

Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1313 Ứng dụng công nghệ CAD/CAM/CAE tính toán thiết kế và lập quy trình công nghệ chế tạo hệ thống dẫn động ly hợp thủy lực/ Cù Huy Sơn; Người hướng dẫn: Nguyễn Văn Cường.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1314 Nghiên cứu đề xuất những giải pháp quản lý xe quá khổ, quá tải trên các đường giao thông nông thôn địa bàn tỉnh Nam Định/ Nguyễn Việt Ngọc; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1315 Nghiên cứu các giải pháp tổ chức giao thông để nâng cao hiệu quả, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Lào Cai/ Phạm Đức Hạnh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1316 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng khảo sát, thiết kế tuyến đường ô tô tại Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng giao thông Cao Bằng/ Hoàng Thanh Tùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1317 Đề xuất biện pháp thay lớp phủ mặt cầu thép các cầu đi bộ thành phố Hà Nội/ Đàm Quang Bảo; Người hướng dẫn: Bùi Tiến Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 55 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1318 Nghiên cứu đề xuất giải pháp xử lý nền đất yếu cho đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng áp dụng cho gói thầu EX5/ Giang Tuấn Dũng; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1319 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch giao thông cho thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đến năm 2030 theo hướng hiện đại, bền vững/ Nguyễn Tuấn Minh; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1320 Nghiên cứu kết cấu dầm I cánh rộng bê tông dự ứng lực cho cầu ô tô nhịp giản đơn ở Việt Nam/ Trương Trí Thụ; Người hướng dẫn: Ngô Văn Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [110] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1321 Nghiên cứu giải pháp hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện dự án nâng cấp cải tạo quốc lộ qua khu dân cư, đô thị (quốc lộ 6, đoạn Xuân Mai - Lương Sơn)/ Nông Thanh Liêm; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1322 Nghiên cứu khả năng xuất hiện vết nứt do quá trình nhiệt thủy hóa trong thi công bê tông khối lớn mố trụ cầu/ Nguyễn Như Toán; Người hướng dẫn: Ngô Văn Minh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1323 Hoàn thiện quản lý thi công các công trình giao thông của Tổng công ty xây dựng Thăng Long/ Trần Tiến Thắng; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 141 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1324 Nghiên cứu các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực của Công ty TNHH Thế giới tuổi thơ SNB/ Phạm Khánh Quang; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1325 Nghiên cứu mô phỏng tính năng động lực học kéo ô tô điện/ Nguyễn Bá 1

Công; Người hướng dẫn: Nguyễn Thành Công.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1326 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng công tác bảo trì đường bộ cho Công ty cổ phần công trình giao thông 2 Hà Nội/ Nguyễn Ngọc Tuyên; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- 1

96

Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1327 Áp dụng hệ thống tiêu chuẩn đánh giá mức độ hư hỏng mặt đường để xây dựng kế hoạch duy tu sửa chữa đường đô thị trên địa bàn quận 05 quận nội thành Hà Nội/ Phạm Quảng Minh; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1328 Nâng cao năng lực cạnh tranh của Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank)/ Huỳnh Thị Thanh Trúc; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1329 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp hợp lý sửa chữa lớn nền, mặt đường quốc lộ 34 đoạn KM126-KM143, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng/ Nguyễn Hồng Vân; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1330 Nghiên cứu đánh giá công nghệ neo trong đất ứng dụng trong xây dựng kết cấu tường chắn/ Trần Trung; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Thanh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1331 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần xây dựng CHF/ Ngô Văn Đan; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Đình.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1332 Một số giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp tại Công ty cổ phần Sông Đà 2/ Trần Minh Hiệp; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Phú.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1333 Mô phỏng trạng thái chịu tải của nhịp lá trên hệ thống treo ô tô buýt bằng phương pháp phần tử hữu hạn/ Phạm Tuấn Tài; Người hướng dẫn: Nguyễn Thiết Lập.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1334 Nghiên cứu đánh giá công nghệ bê tông nhựa nóng lớp mặt đường dự án nâng cấp mở rộng quốc lộ 1A đoạn KM 1063+877 - KM1092+577, tỉnh Quảng Ngãi theo hình thức BOT/ Trần Mạnh Huy; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1335 Nghiên cứu ảnh hưởng của các đặc trưng cơ lý của đất yếu đến chất lượng cọc xi măng đất - ứng dụng đối với sân bay Cát Bi, Hải Phòng/ Lê Minh Long; Người hướng dẫn: Nguyễn Việt Thanh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 1

116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM

- 1336 Nghiên cứu lựa chọn công nghệ phù hợp để bảo trì và sửa chữa mặt đường áp dụng cho quốc lộ 17 đoạn qua huyện Thuận Thành tỉnh Bắc Ninh/ Thế Mạnh Huy; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1337 Nghiên cứu, đề xuất giải pháp xử lý nền đất yếu cho tuyến đường trung tâm thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh/ Nguyễn Thành Trung; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1338 Xây dựng chiến lược kinh doanh Công ty TNHH MTV thương mại và dịch vụ xây dựng Bình Dương Nguyễn Giai đoạn 2015 - 2020/ Huỳnh Thị Trà My; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1339 Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp tại Công ty cổ phần xây lắp số 5/ Nguyễn Văn Hải; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

97

- 1340 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu thi công xây lắp của Công ty cổ phần Phú An Gia giai đoạn 2015 - 2020/ Lê Văn Nga; Người hướng dẫn: Nguyễn Hồng Thái.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1341 Một số giải pháp hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC/ Hoàng Hồng Quân; Người hướng dẫn: Nguyễn Hữu Hà.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1342 Đánh giá năng lực của vi xử lý thực hiện các thuật toán điều khiển thông minh trên thời gian thực/ Đinh Hữu Trình; Người hướng dẫn: Nguyễn Thanh Hải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1343 Nghiên cứu các đặc trưng kết cấu, ứng xử tải trọng và các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của kết cấu hầm hộp liên hợp kép, xem xét ứng dụng vào dự án cầu Bạch Đằng/ Đặng Văn Hiếu; Người hướng dẫn: Trần Đức Nhiệm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [125] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1344 Hoàn thiện công tác lập dự toán xây dựng công trình tại Công ty cổ phần kiến trúc và xây dựng Thành Đô/ Nguyễn Thị Luyện Anh; Người hướng dẫn: Đặng Thị Xuân Mai.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1345 Nghiên cứu giải pháp đảm bảo ổn định nền đường đắp trên đất yếu, dự án đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp đường tỉnh 279 huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh/ Đào Thị Thúy Ngân; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường 1

ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1346 Kết hợp mạng neuron nhân tạo với thuật toán điều khiển rise trong thiết kế bộ điều khiển cho hệ thống treo tích cực/ Trần Văn Trường; Người hướng dẫn: Đinh Thị Thanh Huyền.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1347 Đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh vận tải - Công ty TNHH Văn Minh/ Lê Huy Hoàng; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1348 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp duy tu, bảo trì mặt đường đô thị hợp lý khu vực các quận nội đô trung tâm thành phố Hà Nội/ Nguyễn Duy Hải; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1349 Một số giải pháp marketing cho Công ty cổ phần dịch vụ taxi ABC trên địa bàn thành phố Hà Nội/ Vũ Thị Huyền Trang; Người hướng dẫn: Trần Thị Lan Hương.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1350 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sử dụng giá vòm cố định trong thi công cầu Cỏ Cò - Đà Nẵng/ Nguyễn Xuân Khanh; Người hướng dẫn: Nguyễn Ngọc Long.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1351 Giải pháp marketing nhằm phát triển thị trường dịch vụ băng thông rộng tại Viễn thông Hà Nội/ Đặng Hương Huyền; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1352 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao công tác quản lý chất lượng, tiến độ các công trình giao thông tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bắc Kạn/ Triệu Hồng Sơn; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1353 Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án tại Ban quản lý dự án hạ tầng Tả Ngạn/ Nguyễn Quang Huấn; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

98

- 1354 Hoàn thiện công tác đấu thầu xây lắp tại Công ty cổ phần xây dựng nhà và phát triển hạ tầng Hà Nội/ Trần Đăng Khoa; Người hướng dẫn: Từ Sỹ Sùa.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1355 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng công trình giao thông đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước của Ban quản lý dự án giao thông Nam Định - Sở giao thông vận tải Nam Định/ Vũ Quý Nhân; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1356 Điều khiển ổn định quỹ đạo chuyển động của ô tô/ Phạm Thanh Bình; Người hướng dẫn: Trần Văn Như.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1357 Nghiên cứu giải pháp thiết kế cải tạo đường cát hạ cánh 1A - cảng hàng không quốc tế Nội Bài/ Trịnh Bằng Lăng; Người hướng dẫn: Phạm Huy Khang.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1358 Hệ thống báo hiệu tập trung và ứng dụng triển khai tại Công ty viễn thông quốc tế VNPT - 1/ Vũ Lê Hà; Người hướng dẫn: Trịnh Quang Khải.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1359 Nghiên cứu giải pháp sử dụng phụ gia tăng khả năng dính bám giữa đá và nhựa đường trong hỗn hợp BTN/ Đặng Thị Thu Trang; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1360 Nghiên cứu tính toán xử lý nền đất yếu bằng bác thám kết hợp vải địa kỹ thuật - áp dụng tính toán thiết kế cho đoạn tuyến tránh thị trấn Cai Lậy/ Phạm Minh Công; Người hướng dẫn: Vũ Đức Sỹ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1361 Nghiên cứu tối ưu hóa kết cấu bánh răng hộp số cơ khí trên ô tô/ Nguyễn Kim Cương; Người hướng dẫn: Nguyễn Thành Công.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1362 Giải pháp thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào các khu công nghiệp tỉnh Hưng Yên/ Nguyễn Thị Phương Nga; Người hướng dẫn: Nghiêm Văn Dĩnh.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 147 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1363 Giải pháp nâng cao năng lực tư vấn của Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Việt Nam/ Trần Hoàng Tùng; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1364 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng dự án nâng cấp cải tạo đường Trường Chinh theo xu hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững/ Lê Xuân Long; Người hướng dẫn: Trần Tuấn Hiệp.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1365 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban QLDA Minh Giang - Đầm và thuộc Công ty cổ phần Minh Giang/ Nguyễn Duy Hùng; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Phú.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1366 Quy hoạch cải tạo hạ tầng giao thông khu đô thị cổ Phố Hiến thành phố Hưng Yên/ Phan Đức Hiến; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1367 Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo trì các tuyến đường bộ trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế/ Đỗ Trung; Người hướng dẫn: Lã Văn Châm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1368 Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới giao thông đường bộ cho tỉnh Saiyabouly nước CHDCND Lào năm 2030/ Somphone Phagnome; Người hướng dẫn: Lã Văn Chăm.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1369 Nghiên cứu tiêu chuẩn đánh giá chỉ số bitum của bột khoáng và định hướng áp dụng ở Việt Nam/ Nguyễn Thị Hương; Người hướng dẫn: Nguyễn Quang Phúc.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1370 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giao thông thành phố Thái Nguyên đến năm 2030 tầm nhìn 2050 theo xu hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững/ Đặng Xuân Hưng; Người hướng dẫn: Bùi Xuân Cậy.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1371 Nghiên cứu quy trình công nghệ và thi công đầm bê tông dự ứng lực bọc vỏ thép cho giao thông đô thị thành phố Hà Nội/ Lê Tuấn Anh; Người hướng dẫn: Bùi Tiến Thành.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1372 Một số giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo tại trường Cao đẳng kinh tế kỹ thuật Kon Tum/ Nguyễn Thị Bích Hiền; Người hướng dẫn: Trần Đức Thung.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1373 Giải pháp nâng cao chất lượng công tác thẩm định dự án tại sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Giang/ Đồng Anh Quán; Người hướng dẫn: Bùi Ngọc Toàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 63 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1374 Nghiên cứu thực nghiệm mối quan hệ giữa ứng suất - biến dạng và cường độ nén - mô đun đàn hồi của bê tông xi măng có cường độ nén từ 30MPa đến 80MPa áp dụng cho kết cấu cầu/ Nguyễn Hữu Anh; Người hướng dẫn: Đào Văn Đông.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 150 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1375 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng giao thông tỉnh Bắc Ninh/ Ngô Thế Tấn; Người hướng dẫn: Phạm Văn Vượng.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1376 Hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại Cơ quan văn phòng Tổng công ty hàng hải Việt Nam/ Dương Thu Hiền; Người hướng dẫn: Nguyễn Xuân Hoàn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1377 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại công ty cổ phần BOT cầu Việt Trì/ Chu Việt Bằng Phi; Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [95] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1378 Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Ban quản lý dự án giao thông III Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa/ Hoàng Văn Đạt: Tác giả; Thái Bá Cẩn; 1

	Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1379	Một số giải pháp tạo động lực cho người lao động tại bưu điện trung tâm 8- Bưu điện Hà Nội/ Nguyễn Thị Nhung: Tác giả; Trần Đức Thung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1380	Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tại Ban quản lý dự án 1 - Bộ giao thông vận tải/ Bùi Đăng Thắng: Tác giả; Phạm Văn Vạng; Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [90] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1381	Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng công trình cầu vượt tại Ban quản lý dự án giao thông 3- Sở GTVT Hà Nội/ Tô Thị Yên: Tác giả; Phạm Văn Vạng; Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
		100
1382	Giải pháp làm tăng mức độ hài lòng của người bệnh đến khám tại bệnh viện sản nhi tỉnh Quảng Ninh/ Nguyễn Thế Thiêm: Tác giả; Nguyễn Đăng Quang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1383	Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý nguồn nhân lực tại tập đoàn FLC/ Nguyễn Quang Trung: Tác giả; Nguyễn Cao Ý: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1384	Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án quận Đống Đa - Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Hoàng Hà: Tác giả; Vũ Trọng Tích: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [110]tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1385	Hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Công ty cổ phần thương mại xây dựng./ Trần Hữu Mai: Tác giả; Phạm Thị Lan Anh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [110] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1386	Hoàn thiện công tác lập báo cáo kiểm toán quyết toán vốn đầu tư hoàn thành tại Công ty TNHH kiểm toán và định giá Thăng Long - T.D.K/ Nguyễn Thị Hiền: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [121] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1387	Nghiên cứu sử dụng đá thải gia cố xi măng làm móng mặt đường ô tô trên địa bàn tỉnh Hà Nam/ Đỗ Huy Tuấn: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [93] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1388	Hoàn thiện công tác quản lý hợp đồng trong xây dựng tại Viện khoa học và công nghệ giao thông vận tải giai đoạn 2015 đến 2020/ Hoàng Phúc Hưng: Tác giả; Phạm Văn Vạng; Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1

- 1389 Phân tích và đánh giá một số giải pháp xử lý nún nền đường sau mố đắp cao trên nền đất yếu trong dự án đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai/ Nguyễn Xuân Hải: Tác giả; Nguyễn Thị Minh Nghĩa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [142] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1390 Hoàn thiện công tác quản lý hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Đức Hùng/ Trần Đức Hùng: Tác giả; Phạm Văn Vạng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1391 Giải pháp marketing nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh cho sản phẩm xúc xích Đức Việt của Công ty cổ phần thực phẩm Đức Việt/ Hoàng Mạnh Hưng: Tác giả; Nguyễn Thị Vân Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [81] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1392 Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây dựng của doanh nghiệp tư nhân Đại Thắng./ Nguyễn Thị Bích Hậu: Tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [150] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1393 Phương pháp thủy văn trên ảnh số sử dụng phân tích SVD/ Nguyễn Tuấn Hiệp: Tác giả; Nguyễn Hiếu Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [60] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1394 Nghiên cứu các giải pháp cải tạo nâng cấp hệ thống thoát nước thành phố Vĩnh Long theo hướng hiện đại, bền vững/ Nguyễn Nhật Hưng: Tác giả; Nguyễn Huy Thập: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [120] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1395 Hoàn thiện công tác kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành tại Công ty trách 1

101

nhiệm hữu hạn kiểm toán Đại Dương/ Trịnh Hoàng Việt Anh: Tác giả; Thái Bá Cẩn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1396 Quản lý rủi ro kỹ thuật trong xây dựng cầu Phù Đổng 2 - Quốc lộ 1A - Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Văn Dũng: Tác giả; Hoàng Việt Hải: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1397 Quản lý rủi ro trong thi công xây dựng cầu đường bộ trên địa bàn tỉnh Long An/ Vũ Anh Tiến: Tác giả; Trần Quang Phú: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1398 Hoàn thiện công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản bằng nguồn vốn ngân sách tại tỉnh Hòa Bình/ Trần Anh Tuấn: Tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1399 Nghiên cứu tăng cường hiệu quả công tác thi công, tổ chức thi công và kiểm 1

	soát chất lượng thi công nền đường/ Nguyễn Văn Thọ: Tác giả; Trần Thị Kim Đăng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [95] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1400	Nghiên cứu tính toán đa bên an toàn và ứng dụng/ Trần Thị Thùy An: Tác giả; Trần Văn Dũng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [72] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1401	Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây dựng của Công ty cổ phần cầu 7 Thăng Long/ Hà Thị Lan Anh: Tác giả; Nguyễn Văn Điệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 138 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1402	Nghiên cứu các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án đường Hồ Chí Minh/ Dương Đình Huy: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [87] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1403	Một số giải pháp công nghệ sửa chữa, tăng cường kết cấu nhịp cầu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực ở Thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Cao Thành: Tác giả; Bùi Đức Chính: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [115] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1404	Nghiên cứu các giải pháp trong thi công bê tông nhựa nóng hiện tượng hằn lún vết bánh xe áp dụng cho quốc lộ 1 mới đoạn Hà Nội - Lạng Sơn lý trình KM 142- KM 148/ Tạ Thế Anh: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1405	Nghiên cứu hoàn thiện các biện pháp tổ chức giao thông trên các đường trục chính Hà Nội - Áp dụng cho cho đoạn tuyến từ Cầu Diên - Cửa Nam/ Phạm Ngọc Chương: Tác giả; Nguyễn Trọng Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [86] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1406	Nghiên cứu giải pháp thiết kế trụ nhiều tầng trong nút giao thông đô thị, áp dụng tại Hà Nội/ Nguyễn Minh Tùng: Tác giả; Đào Duy Lâm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [115] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1407	Nghiên cứu ứng dụng tường chắn có cốt cho đường vành đai 2 TP Hà Nội(Đoạn tuyến từ Bưởi đến Cầu Giấy)/ Phạm Đình Huỳnh: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1408	Nghiên cứu ứng dụng cọc bê tông ly tâm dự ứng lực trong công trình cầu vượt đầm Bình Hương, dự án đường nối Thành phố Hạ Long với cầu Bạch Đằng./ Phạm Duy Bảo: Tác giả; Hoàng Việt Hải: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [130] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
<hr/>		
		102
1409	Phân tích, đánh giá rủi ro kỹ thuật trong các dự án xây dựng cầu, đường tại	1

- một số huyện phía Tây Nam Hà Nội/ Đặng Minh Chí: Tác giả; Nguyễn Thị Minh Nghĩa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1410 Nghiên cứu hiện trạng và đề xuất giải pháp khắc phục hiện tượng hằn lún vệt bánh xe cho mặt đường bê tông nhựa tuyến đường quốc lộ 18/ Lê Trường Giang: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [97] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1411 Nghiên cứu tính toán cung cấp điện cho trạm BTS sử dụng năng lượng xanh./ Lê Tuấn Thanh: Tác giả; Nguyễn Văn Nghĩa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [83] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1412 Giải pháp hoàn thiện công tác thanh tra tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập của Sở tài chính tỉnh Quảng Ninh/ Trịnh Thị Thảo: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [95] tr.;
Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1413 Nghiên cứu giải pháp phòng tránh ngập úng cho phân khu đô thị H2 - 3, TP Hà Nội./ Lương Minh Ngọc: Tác giả; Nguyễn Huy Thập: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [92] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1414 Một cách cải thiện thuật toán Canny trong bài toán xác định biên ảnh/ Hoàng Thị Thu Giang: Tác giả; Nguyễn Trọng Phúc: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [70] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1415 Hoàn thiện công tác kiểm toán chi đầu tư xây dựng ngân sách địa phương tại kiểm toán nhà nước khu vực VI/ Nguyễn Trường Sơn: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [110] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1416 Nghiên cứu ứng dụng mạng nơ ron nhân tạo trong xác định hư hỏng kết cấu nhịp cầu giản đơn trong đô thị/ Nguyễn Văn Dương: Tác giả; Nguyễn Hữu Hưng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1417 Một số giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu của Công ty cổ phần xây dựng Vinaconex 12/ Nguyễn Minh Hiếu : Tác giả; Phạm Văn Vạng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [141] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1418 Nghiên cứu phân tích, lựa chọn các dạng xe đúc hẫng trong thi công cầu liên tục đúc hẫng của Tổng Công ty xây dựng công trình giao thông 4 trong giai đoạn hiện nay/ Trần Văn Sơn: Tác giả; Hồ Xuân Nam: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 64 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1419 Nghiên cứu lựa chọn kết cấu áo đường hợp lý cho giao thông huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội/ Nguyễn Hữu Thông: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [94] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1420 Nghiên cứu sử dụng top- base trong xử lý nền đất yếu áp dụng cho đoạn 1

- tuyến KMO+ 726,02 - KM1= 652,02 phần còn lại của dự án xây dựng công trình cầu Ngọc Tháp và tuyến nối quốc lộ 2 - QL 3 thuộc dự án đường Hồ Chí Minh(KM0+ 00- KM17+ 776.94)/ Vũ Quang Huy: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1421 Hoàn thiện công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của Trường Cao đẳng nghề Giao thông vận tải Trung ương III/ Vũ Minh Hoàng : Tác giả; Phạm Văn Vượng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [134] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
-
- 1422 Hoàn thiện công tác lập báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành tại Công ty TNHH kiểm toán Việt Anh/ Lê Thị Thu Phương: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [102] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1423 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng thi công xây dựng công trình đường bộ tại Ban quản lý dự án đường Hồ Chí Minh/ Nguyễn Minh Khánh: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1424 Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu gói thầu xây lắp tại Công ty xây dựng 123/ Nguyễn Tuấn Anh: Tác giả; Bùi Mạnh Hùng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1425 Hoàn thiện công tác quản lý tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng tại Ban quản lý công trình xây dựng cơ bản thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu./ Mai Hải Dương: Tác giả; Phạm Phú Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [113] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1426 Nghiên cứu các giải pháp tăng cường an toàn giao thông trên quốc lộ 5A, Hà Nội - Hải Phòng/ Thái Quốc Cường: Tác giả; Nguyễn Huy Thập: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1427 Nghiên cứu áp dụng vật liệu kết dính gốc polymer epoxy để sửa chữa mặt đường bê tông xi măng trên QL 12A, đoạn tuyến đi qua địa bàn tỉnh Quảng Ninh/ Nguyễn Ánh Hồng: Tác giả; Trần Ngọc Huy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1428 Nghiên cứu hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng xây dựng công trình giao thông tại Ban quản lý dự án phát triển hạ tầng giao thông sở giao thông vận tải Hà Nam/ Lê Vương Long: Tác giả; Trần Thị Thu Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1429 Nghiên cứu đánh giá một số loại hình hư hỏng và tính toán chỉ số tình trạng mặt đường bê tông xi măng - Áp dụng cho tuyến TL489 tỉnh Nam Định/ Phạm Minh Tú: Tác giả; Đỗ Quốc Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà 1

103

	Nội), 2016.- [130] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1430	Nâng cao chất lượng, an toàn và vệ sinh lao động trong xây dựng các công trình giao thông trên huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội./ Nguyễn Thành Chung: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [106] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1431	Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng công trình tại Công ty liên doanh quốc tế Vinaconex - Taisei/ Đinh Quang Trung: Tác giả; Bùi Minh Huân: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [95] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1432	Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng tại Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 4/ Hoàng Vũ Tài: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [97] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1433	Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của tổng Công ty cổ phần đầu tư xây dựng và thương mại Việt Nam/ Lê Vũ Hồng Nhung: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1434	Nghiên cứu thiết kế và thi công cọc đất trộn xi măng trong xây dựng đường ở Việt Nam - Áp dụng cho gói thầu số 14 đoạn Chen - Hà Nội - Đức Hòa thuộc dự án đường Hồ Chí Minh/ Trần Văn Thư: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
		104
1435	Nghiên cứu mạng lưới tiếp cận tuyến Metro định hướng tích hợp giao thông công cộng và môi trường hạ tầng đô thị/ Nguyễn Tiến Trung: Tác giả; Trần Thị Kim Đăng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [106] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1436	Lựa chọn công nghệ phun vữa thấm áp lực cao gia cố nền đất, ứng dụng cho thi công hầm Metro tuyến số 3: Nhôn - Ga Hà Nội/ Vũ Quang Hưng: Tác giả; Nguyễn Phương Duy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [110] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1437	Nén không đối xứng ảnh số dựa trên các phép biến đổi SVD và Wavalet Haar cải tiến/ Đào Ngọc Trường: Tác giả; Phạm Văn Át: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 62 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1438	Giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Duy Hưng - HPT./ Nguyễn Bảo Linh: Tác giả; Đỗ Thị Ngọc Diệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [85] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1439	Dự báo thời gian khởi đầu ăn mòn thép trong kết cấu bê tông cốt thép phơi nhiễm Clorua bằng phương pháp phần tử hữu hạn/ Nguyễn Nhật Minh Trí: Tác giả; Nguyễn Trung Kiên: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội),	1

2016.- [80] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1440 Sử dụng PCA và SVD trong nhận dạng các phương tiện giao thông đi vào đường cấm/ Phạm Thị Trang: Tác giả; Phạm Văn Ất: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1441 Ứng dụng công nghệ viễn thám trong đánh giá cháy thảm thực vật ở Việt Nam/ Nguyễn Thị Hoài Thu: Tác giả; Nguyễn Trọng Phúc: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 62 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1442 Nghiên cứu ứng dụng biện pháp xử lý nền đất yếu bằng cọc cát cho dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ nối tỉnh Thái Bình với đường cao tốc Cầu Giẽ- Ninh Bình/ Trịnh Thị Ngọc Thúy: Tác giả; Lê Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1443 Giải pháp hoàn thiện nguồn nhân lực tại công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà/ Nguyễn Thị Thu Hiền: Tác giả; Nguyễn Cao Ý: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1444 Hoàn thiện công tác lập giá dự thầu gói thầu xây lắp tại Công ty cổ phần đầu tư và xây lắp 5/ Ngô Thị Thu Hiền: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1445 Nghiên cứu các giải pháp cải tạo, nâng cấp mạng lưới cấp nước quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh theo hướng hiện đại, bền vững/ Nguyễn Đình Học: Tác giả; Nguyễn Huy Thập: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2016.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1446 Giải pháp hoàn thiện nguồn nhân lực tại trung tâm Tân Đạt- Tổng Công ty vận tải Hà Nội/ Nguyễn Thị Hương: Tác giả; Nguyễn Cao Ý :Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1447 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng giao thông thành phố mới Bình Dương theo xu hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững/ Hoàng Xuân Hòa: Tác giả; Trần Tuấn Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2016.- 138 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

105

- 1448 Hoàn thiện công tác giám sát thi công các công trình đường bộ tại Ban quản lý dự án thoát nước Hà Nội/ Dương Thanh Giang: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1449 Hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho Công ty tư vấn đầu tư 1

- xây dựng Tân Việt Phú/ Phạm Quốc Hương: Tác giả; Từ Sỹ Sùa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1450 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng giao thông thị xã Long Khánh theo xu hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững/ Đặng Hoàng Nguyên: Tác giả; Trần Tuấn Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2016.- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1451 Nghiên cứu áp dụng thí điểm mặt đường đá gia cố xi măng tro bay phủ vữa nhựa cho đường giao thông nông thôn tại xã Đông Tảo, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên/ Lê Quốc Hiệp: Tác giả; Trần Ngọc Huy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [100] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1452 Nghiên cứu phương pháp sửa chữa và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng hệ thống cáp dự ứng lực ngoài trong các cầu bê tông cốt thép dự ứng lực ở Việt Nam/ Phạm Thái Hoàng: Tác giả; Nguyễn Việt Khoa :Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1453 Giải pháp tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và công chức nhà nước Thành phố Uông Bí Tỉnh Quảng Ninh/ Đoàn Văn Thanh: Tác giả; Nguyễn Đăng Quang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [87] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1454 Nâng cao hiệu quả đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn huyện Quốc Oai - Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Văn Ba: Tác giả; Lê Quân :Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1455 Nghiên cứu các giải pháp giảm thất thoát trong cấp nước khu vực trung tâm thành phố Hồ Chí Minh ứng dụng cho khu vực quận 1/ Trần Japan: Tác giả; Nguyễn Huy Thập: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1456 Nghiên cứu trạng thái ứng suất trong mặt đường bê tông nhựa làm mặt đường ô tô và sân bay và đề xuất cách giải quyết nhằm nâng cao chất lượng chống hằn lún vệt bánh xe/ Bùi Đăng Xuyên: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1457 Nghiên cứu ứng dụng bê tông nhựa rỗng thoát nước mặt đường cho dự án đầu tư xây dựng đường Hòa Lạc- Hòa Bình và cải tạo nâng cấp QL6 đoạn Xuân Mai- Hòa Bình theo hình thức BOT(KM 6+ 680- KM 29+ 700)/ Phạm Hữu Hoàng: Tác giả; Trần Ngọc Huy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1458 Giao thông đô thị Thành phố Thủ Dầu Một thực trạng và giải pháp/ Phạm Xuân Lý: Tác giả; Nguyễn Huy Thập: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1459 Nghiên cứu đánh giá công nghệ sử dụng SMA làm lớp mặt trên kết cấu áo đường ở Việt Nam/ Nguyễn Xuân Nguyễn: Tác giả; Nguyễn Quang Phúc: 1

Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2016.- 137 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM

- 1460 Rủi ro và biện pháp phòng ngừa trong hoạt động tín dụng tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh/ Nguyễn Văn Sơn: Tác giả; Từ Sỹ Sùa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [100] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 1

106

27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1461 Nghiên cứu phương pháp thiết kế thành phần bê tông xi măng cường độ cao cho kết cấu cầu/ Lê Tử Minh: Tác giả; Phạm Duy Hữu: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1462 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ thi công top - down trong xây dựng bãi đỗ xe ngầm ở thành phố Hồ Chí Minh/ Huỳnh Đức Tây: Tác giả; Trần Tuấn Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2016.- 140 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1

- 1463 Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên Thương mại và Xuất nhập khẩu Viettel/ Phạm Thị Khánh Vân : Tác giả; Trần Đức Thung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [100] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1464 Nghiên cứu và bố trí hệ thống giao thông tĩnh phù hợp cho thành phố Bắc Ninh/ Nguyễn Văn Chí: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1465 Nghiên cứu các giải pháp quy hoạch cơ sở hạ tầng giao thông huyện Yên Lạc tỉnh Vĩnh Phúc theo hướng đô thị hóa và hiện đại hóa/ Phạm Hồng Đại: Tác giả; Nguyễn Huy Thập: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1

- 1466 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng của Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị Udic/ Ngô Thị Vân : Tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [100] tr.; Hình 1

vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1467 Nghiên cứu áp dụng phương pháp thống kê để quản lý chất lượng bê tông asphalt trong xây dựng đường/ Đỗ Hoàng Việt: Tác giả; Nguyễn Thanh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 65 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1468 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng giao thông thị xã sông Cầu, Phú Yên theo xu hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững/ Phạm Huy Khánh: Tác giả; Trần Tuấn Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Thành phố Hồ Chí Minh), 2016.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1469 Nghiên cứu đánh giá khả năng áp dụng hệ thống xe bus nhanh tại thành phố Đà Nẵng/ Vũ Trọng Hùng: Tác giả; Nguyễn Thị Tuyết Trinh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1470 Hoàn thiện công tác lập dự toán xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải (TRICC - JSC)/ Nguyễn Thu Phương : Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [110] tr.; Hình vẽ, bảng biểu,, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1471 Một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần tư vấn và kiến trúc đô thị Hà Nội UAC/ Đỗ Tuấn Khởi: Tác giả; Phạm Văn Vượng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1472 Ứng dụng lý thuyết mờ giải bài toán ra quyết định trong việc bổ nhiệm cán bộ/ Nguyễn Văn Hùng: Tác giả; Nguyễn Văn Long: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1473 Nghiên cứu thí điểm áp dụng đấu thầu trong bảo trì kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa tuyến vận tải thủy Hải Phòng - Hà Nội/ Nguyễn Huy Trinh : Tác giả; Nghiêm Văn Đình: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [138] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 107
- 1474 Phân tích, đánh giá công nghệ xây dựng kết cấu nhịp cầu bê tông cốt thép dự ứng lực mặt cắt hộp của cầu dẫn dốc trên đá giáo di động trong một số dự án cầu lớn ở Việt Nam/ Ngô Quốc Vương: Tác giả; Nguyễn Thị Minh Nghĩa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1475 Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả cho vay tiêu dùng tại ngân hàng thương mại cổ phần BIDV chi nhánh Quảng Ninh/ Vũ Duy Hoàng: Tác giả; Đỗ Thị Ngọc Diệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1476 Xây dựng chiến lược phát triển Công ty cổ phần Vinalines logistics Việt Nam đến năm 2020/ Phan Như Thảo: Tác giả; Nguyễn Thị Vân Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1477 Nghiên cứu và đề xuất phương án cải tạo và tổ chức giao thông cho nút Hợp Thịnh T50 và ngã 5 góc vùng, tỉnh Vĩnh Phúc/ Ngô Phương Trà: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1478 Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình tại Công ty cổ phần Tin học, Công nghệ, Môi trường - Vinacomin/ Lê Thị Phương Thảo: Tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [114] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1479 Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần 1

giao nhận kho vận Hải Dương- HDL/ Phạm Tiên Dũng: Tác giả; Từ Sỹ Sùa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1480 Đề xuất một số giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình/ Nguyễn Xuân Trọng : Tác giả; Đỗ Quốc Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1481 Một số pháp nâng cao chất lượng công trình của các dự án sử dụng nguồn vốn trong nước ở Tổng cục đường bộ Việt Nam- áp dụng cho dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 8A đoạn KMO- KM37/ Lưu Trung Kiên: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1482 Nghiên cứu hoàn thiện các giải pháp tổ chức giao thông cho người đi bộ hành tại nội thành Hà Nội/ Trần Thành Trung: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1483 Giải pháp tăng cường áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2008 tại Công ty TNHH Phúc Xuyên/ Phạm Thị Kim Thoa: Tác giả; Trần Đức Thung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [117] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, phụ lục 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1484 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng mặt đường , dự án sửa chữa, khôi phục mặt đường QL5 Hà Nội- Hải Phòng/ Phan Văn Minh: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1485 Tổng kết giải pháp thi công và kiểm soát chất lượng thi công xử lý sụt trượt - Áp dụng đoạn sụt trượt qua khu vực vườn xoài Km1294+00 -Km1296+00 tuyến quốc lộ 1, tỉnh Phú Yên/ Nguyễn Sơn Hải: Tác giả; Trần Thị Kim Đăng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1486 Nghiên cứu công nghệ mới trong xử lý nền đường đắp trên đất yếu - áp dụng tính toán vào gói thầu EX4 cao tốc Hà Nội Hải Phòng/ Trần Hải Đăng: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1

108

- 1487 Nghiên cứu công nghệ Rovo làm đường giao thông nông thôn áp dụng cho xã Lương Tài huyện Văn Lâm tỉnh Hưng Yên/ Vũ Ngọc Thành: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1488 Nghiên cứu một số giải pháp tăng cường chất lượng mặt đường bê tông nhựa trên quốc lộ 1A đoạn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa - Thị trấn Diển Châu, tỉnh Nghệ An/ Nguyễn Anh Tuấn: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 1

cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1489 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh tại xí nghiệp xây dựng công trình- Cienco1- CN Tổng Công ty xây dựng công trình Cienco1/ Cần Xuân Tiệp: Tác giả; Nguyễn Thị Hồng Hạnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1490 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán hợp đồng xây dựng tại công ty thi công cơ giới Viglacera/ Vũ Thị Hà: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai :Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1491 Các giải pháp nhằm phát triển hệ thống bán lẻ xăng dầu khu vực phía Bắc tại Công ty cổ phần xăng dầu khí Hà Nội; Thực trạng hoạt động của hệ thống phân phối xăng dầu tại Công ty cổ phần xăng dầu khí Hà Nội; Các giải pháp nhằm phát triển hệ thống bán lẻ xăng dầu tại Công ty cổ phần xăng dầu khí Hà Nội./ Trần Văn Trang: Tác giả; Nguyễn Cao Ý: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1492 Ứng dụng lý thuyết tập mờ trong xây dựng hệ thống đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên tại trường Đại học Ngoại thương/ Nguyễn Văn Thuận: Tác giả; Nguyễn Văn Long: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1493 Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển nhà và đô thị IDICO 9 (IDICO - IDICO)/ Lê Huy Hiệp: Tác giả; Phạm Văn Vượng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1494 Hoàn thiện quản lý nhà nước về chi phí đầu tư xây dựng công trình tại Sở xây dựng Thái Bình/ Phạm Dũng: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1495 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý, khai thác hạ tầng giao thông đô thị thành phố Quảng Ngãi theo hướng phát triển bền vững/ Lê Quang Hoàng Hưng: Tác giả; Hồ Anh Cường :Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1496 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng an toàn thi công và bảo vệ môi trường trong quá trình xây dựng ga thảo điền thuộc dự án Metro Bến Thành Suối Tiên/ Nguyễn Đình Phú: Tác giả; Trần Tuấn Hiệp :Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1497 Hoàn thiện công tác lập dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình 625/ Lê Quang Hợp: Tác giả; Phạm Văn Vượng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1498 Hoàn thiện công tác quản lý nguồn vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước của bộ tài nguyên và môi trường/ Lê Thị Vân Anh: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; 1

Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1499 Giải pháp tăng cường công tác quản lý thuế thu nhập doanh nghiệp đối với doanh nghiệp ngoài quốc doanh tại cục thuế tỉnh Quảng Ninh/ Lê Thị Nguyệt Minh: Tác giả; Nguyễn Cao Ý: 1

109

Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1500 Giải pháp tăng cường công tác quản lý dự án đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ theo hình thức đối tác công tư (PPP) của Ban Quản lý dự án thuộc Bộ Giao thông vận tải/ Nguyễn Thu Nga: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1501 Nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp tại Công ty cổ phần Đầu tư và xây lắp Thành An 386 - Bộ Quốc phòng/ Đỗ Lan Phương: tác giả; Đinh Đăng Quang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81

tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1502 Hoàn thiện công tác quản lý hợp đồng xây dựng tại Công ty Hà Phương (TNHH)/ Nguyễn Hồng Đức: Tác giả; Phạm Văn Vang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1503 Hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng vốn Ngân sách nhà nước tại Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia (NAWAPI)/ Phạm Xuân Trường: Tác giả; Bùi Mạnh Hùng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 150 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1504 Hoàn thiện công tác lập giá dự thầu xây lắp tại Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghệ mới Việt Nam/ Hoàng Thị Minh Hòa: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1505 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Ban Quản lý dự án 2 - Bộ GTVT/ Nguyễn Thị Mai: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1506 Hoàn thiện công tác lập dự toán công trình xây dựng công trình tại Công ty cổ phần tư vấn và kiểm định xây dựng Việt Nam/ Phạm Thị Dung: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1507 Nghiên cứu phương pháp thi công cơ giới đường thứ hai/ Đàm Văn Dĩnh: Tác giả; Lê Công Thành: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1508 Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình tại Công ty trách 1

nhiệm hữu hạn Thành Đoàn/ Dương Văn Thịnh: Tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|-----|
| 1509 | Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Cảng hàng không quốc tế Nội Bài/ Hoàng Anh: Tác giả; Nguyễn Thị Vân Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1510 | Nghiên cứu giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Công ty Kho vận Đá Bạc - Vinacomin/ Nguyễn Duy Hưng: Tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1511 | Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý Đầu tư xây dựng Công trình Giao thông - Đô thị Thành phố Hồ Chí Minh/ Bùi Minh Duy: Tác giả; Phạm Phú Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 137 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1512 | Hoàn thiện hoạt động Quản lý dự án Đầu tư xây dựng của doanh nghiệp dự án (áp dụng cho Tổng Công ty Đầu tư phát triển và quản lý dự án hạ tầng Cửu Long)/ Trần Minh Ngọc: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | | 110 |
| 1513 | Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông nông thôn của phòng Công thương huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình/ Giang Hồng Khánh: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1514 | Giải pháp tăng cường áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 tại Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Quảng Ninh/ Vũ Khắc Thành: Tác giả; Lê Quân: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1515 | Hoàn thiện công tác quản lý Quỹ Bảo trì đường bộ Hà Nội tại Sở Giao thông Vận tải Hà Nội/ Nguyễn Thị Thanh Hương: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1516 | Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị rủi ro trong hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Quân Đội/ Trần Quang Minh: Tác giả; Vũ Trọng Tích: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1517 | Hoàn thiện công tác quản trị rủi ro tín dụng tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam chi nhánh Quảng Ninh/ Đào Trần Huy: Tác giả; Nguyễn Cao Ý: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1518 | Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu của Công ty Cổ phần Tư vấn, đầu tư | 1 |

và xây dựng Hương Giang/ Trần Thị Minh Hà: Tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1519 Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Môi trường - TKV/ Phạm Quang Thiệp : Tác giả; Vũ Trọng Tích : Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1520 Giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh bất động sản của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Quản lý kinh doanh nhà Thành phố Hồ Chí Minh/ Lê Tân: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1521 Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng Đạt Long Phú/ Nguyễn Hoàng Việt: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 140 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1522 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban Quản lý dự án - Sở Giáo dục và Đào tạo tại tỉnh Quảng Ninh/ Lê Quang Vinh: Tác giả; Vũ Trọng Tích: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1523 Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng tuyến đường sắt đô thị đoạn Bến Thành - Suối Tiên của liên danh Sumitomo & Cienco 6/ Phạm Thị Lành: Tác giả; Trần Quang Phú: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1524 Hoàn thiện quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn Quận Long Biên - Hà Nội/ Nguyễn Đức Vương: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 125 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1525 Nghiên cứu đánh giá các giải pháp xử lý, sửa chữa các vết nứt trong các bộ phận kết cấu công trình cầu hiện đang áp dụng ở Việt Nam/ Lưu Thanh Tùng: Tác giả; Trần Thế Truyền: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

Giải pháp tăng cường quản lý chi thường xuyên Ngân sách Nhà nước tỉnh Quảng Ninh/

111

- 1526 Nguyễn Việt Trọng: Tác giả; Đỗ Thị Ngọc Diệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1527 Khảo sát, đánh giá hiện trạng hư hỏng của các công trình cầu trên địa bàn tỉnh Hà Nam do xe quá tải và đề xuất các giải pháp khắc phục/ Nguyễn Như Sơn: Tác giả; Nguyễn Phương Duy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1528 Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trách nhiệm hữu hạn tư 1

- vấn xây dựng giao thông Chính Nghĩa/ Nguyễn Xuân Bích Trâm: Tác giả;
Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.-
146 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1529 Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần
than Hà Lâm - VINACOMIN/ Lê Đức Tú : Tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn : Người
hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27
cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1530 Hoàn thiện công tác lập dự toán xây dựng công trình tại Công ty cổ phần tư
vấn đầu tư xây dựng công trình giao thông 1 - Cienco 1/ Nguyễn Thị Ngọc
Ảnh: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà
Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1531 Nghiên cứu các tác nhân chủ yếu ảnh hưởng đến độ bền nền đường, đề xuất
lựa chọn đất đắp nền đường sắt ở Việt Nam/ Phạm Hồng Hà: Tác giả;
Nguyễn Hữu Thiện: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.-
138 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1532 Nghiên cứu, đánh giá khả năng làm việc của các loại keo ứng dụng để sửa
chữa tăng cường dầm bê tông cốt thép bằng tấm polyme cốt sợi carbon
(CFRP) dán ngoài trong điều kiện môi trường Việt Nam/ Nguyễn Quốc
Chương: Tác giả; Nguyễn Ngọc Long: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT
(Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1533 Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần đầu tư xây
dựng Ưông Bí/ Hoàng Xuân An: Tác giả; Lê Quốc Quân: Người hướng dẫn.-
Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa
CD-ROM 1
- 1534 Nghiên cứu ứng dụng bê tông chất lượng cao trong xây dựng cầu ở Việt
Nam/ Mai Ngọc Hoàng: Tác giả; Phạm Duy Hữu: Người hướng dẫn.- Trường
ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1535 Nghiên cứu đánh giá mức độ biến động chất lượng trong phòng thí nghiệm
của bê tông cấp 55 MPa làm mặt đường bằng độ lệch chuẩn (S) và hệ số
phân tán (Cv)/ Đào Nguyên Tùng: Tác giả; Nguyễn Thanh Sang: Người
hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27
cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1536 Giải pháp hoàn thiện công tác thanh, quyết toán của dự án đầu tư xây dựng
công trình cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn Hà Nội - Bắc Giang/ Phạm Văn
Bằng: Tác giả; Phạm Văn Vạng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà
Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1537 Nghiên cứu đặc trưng kết cấu của ghi đường sắt tốc độ cao/ Nguyễn Thị
Thuận: Tác giả; Phạm Văn Ký: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà
Nội), 2016.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1538 Nghiên cứu tính toán sức chịu tải của cọc vít đường kính lớn áp dụng cho
công trình cầu đô thị tại Hà Nội/ Hoàng Hữu Chiến: Tác giả; Đào Duy Lâm:
Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng
biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1539 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ
phần Tư vấn Thiết kế và Xây dựng SAGEN/ Khương Thị Thanh Hằng: Tác
1

giả; Nghiêm Văn Đình: Người hướng

112

- dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1540 Nghiên cứu các giải pháp đảm bảo chất lượng, phòng tránh sự cố trong thi công tường vây tại ga ngầm Nhà hát Thành phố thuộc tuyến đường sắt đô thị số 1 Hồ Chí Minh/ Đỗ Hải Nam: Tác giả; Trần Đức Nhiệm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1541 Nghiên cứu các giải pháp cơ bản xử lý bệnh hại nền đường/ Đỗ Đình Chính Trung: Tác giả; Trần Quốc Đạt: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1542 Hoàn thiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án trên địa bàn huyện Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh/ Nguyễn Ngọc Giao: Tác giả; Từ Sỹ Sùa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1543 Nghiên cứu hoàn thiện tổ chức giao thông khi thiết kế xây dựng các chợ đầu mối của thành phố Hà Nội/ Phạm Năng Hưng: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 140 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1544 Giải pháp tăng cường quản trị rủi ro tín dụng tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hạ Long/ Bùi Thu Hiền: Tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1545 Các giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính tại trường đại học Thủ Đô Hà Nội/ Trần Thị Quyên: Tác giả; Nguyễn Thanh Chương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1546 Nghiên cứu ứng dụng bê tông xi măng đầm lăn trong xây dựng kết cấu mặt đường giao thông nông thôn tại xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang/ Trần Huy Hoàng: Tác giả; Trần Ngọc Huy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1547 Nghiên cứu phương pháp đánh giá đa chỉ tiêu các giải pháp thiết kế cho các công trình cầu/ Phạm Hải Định: Tác giả; Bùi Trọng Cầu: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1548 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ bê tông nhựa rỗng trong xây dựng mặt đường cao tốc ở Việt Nam/ Phạm Văn Yên: Tác giả; Trần Thị Thu Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1549 Nghiên cứu hoàn thiện các giải pháp bảo trì trên quốc lộ 1A đoạn qua tỉnh 1

Thanh Hóa/ Đồng Văn Long: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 127 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1550 Ứng dụng công nghệ dự ứng lực ngoài trong sửa chữa, tăng cường kết cấu nhịp cầu dầm bê tông cốt thép Châm Khê - tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Huy Hoàng: Tác giả; Nguyễn Thị Minh Nghĩa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1551 Hoàn thiện công tác kiểm soát chi thường xuyên ngân sách nhà nước qua kho bạc nhà nước huyện Cô Tô- Quảng Ninh/ Tẩy Trường Thái: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1552 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ dự ứng lực ngoài trong tăng cường sửa chữa các dầm T24.7m Châu Thới trên quốc lộ 14/ Phạm Văn Cường: Tác giả; Nguyễn Thị Cẩm Nhung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

113

- 1553 Các giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác các công trình cầu đường giao thông nông thôn huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên/ Đặng Sơn Hà: Tác giả; Trần Đức Nhiệm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1554 Phân tích kinh tế - kỹ thuật dầm bê tông dự ứng lực giản đơn chữ U đường sắt đô thị trên cao/ Mạc Đình An: Tác giả; Nguyễn Việt Trung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1555 Hoàn thiện công tác quản lý thi công các công trình xây dựng tại Công ty cổ phần xây dựng tổng hợp Cẩm Phả/ Nguyễn Lý Cường: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1556 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ lắp ghép phân đoạn, áp dụng cho dự án đường ô tô Tân Vũ - Lạch Huyện/ Đỗ Thành Trung: Tác giả; Đỗ Hữu Thắng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1557 Phân tích chọn vị trí tối ưu theo dõi thường xuyên dao động cầu dây văng/ Nguyễn Văn Giáp: Tác giả; Bùi Tiến Thành: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1558 Giải pháp tăng cường áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001: 2008/ Phạm Thị Thúy Hồng: Tác giả; Trần Đức Thung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1559 Phân tích ảnh hưởng của tác động cơ ngót, từ biến trong bê tông đến sự thay đổi nội lực trong quá trình thi công cầu dây văng Bình Khánh/ Trần Lê Duy: Tác giả; Nguyễn Ngọc Long: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 1

2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM

- | | | |
|------|---|---|
| 1560 | Nghiên cứu lựa chọn kết cấu hợp lý cho cầu vượt đường cao tốc/ Nguyễn Viết Trọng: Tác giả; Phan Duy Pháp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1561 | Nghiên cứu lựa chọn giải pháp xử lý nền đắp trên đất yếu cho dự án đầu tư xây dựng tuyến đường bộ mới Phủ Lý- Nam Định/ Nguyễn Thanh Minh: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1562 | Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý tài chính tại Trung tâm Môi trường và Sản xuất sạch, Cục Kỹ thuật An toàn và Môi trường Công nghiệp - Bộ Công Thương/ Đặng Thị Ngọc Tú: Tác giả; Nguyễn Đăng Quang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1563 | Giải pháp hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công nghệ Newtaco/ Cao Thị Thanh Huyền: Tác giả; Nguyễn Cao Ý: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1564 | Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tái sinh nguội bê tông nhựa trong công tác xây dựng đường đô thị tỉnh Tây Ninh/ Trần Thiện Nhân: Tác giả; Hồ Anh Cương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hồ Chí Minh), 2016.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1565 | Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng tại Ban quản lý điều hành dự án chuyên ngành giao thông vận tải Bến Tre/ Lê Văn Nhân: Tác giả; Phạm Phú Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1566 | Ứng dụng mô hình hóa thông tin xây dựng trong thiết kế cầu/ Phạm Tuyên Huân: Tác giả; Ngô Văn Minh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng | 1 |

114

biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|---|
| 1567 | Nghiên cứu sử dụng mỏ đá Thường Tân huyện Tân Uyên - tỉnh Bình Dương để làm bê tông xi măng trong xây dựng mặt đường ô tô/ Lê Bá Khánh Nam: Tác giả; Lê Văn Bách: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hồ Chí Minh), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1568 | Nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty cổ phần UTC 2/ Nguyễn Thị Tố Trinh: Tác giả; Nguyễn Thị Bích Hằng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1569 | Hoàn thiện công tác quản lý dự án sửa chữa cải tạo công trình tại Ban Quản lý dự án Vốn sự nghiệp kinh tế - Sở Giao thông vận tải Ninh Bình/ Trần Đăng Khoa: Tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

- 1570 Nghiên cứu hoàn thiện các tiêu chí về kỹ thuật trong kiểm toán công trình đường ô tô - áp dụng cho dự án xây dựng đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng/ Nguyễn Quốc Đạt: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1571 Nghiên cứu an ninh mạng nâng cao và ứng dụng cho mạng doanh nghiệp/ Nguyễn Đức Công: Tác giả; Trần Văn Dũng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1572 Nghiên cứu giải pháp xử lý sụt trượt trên các quốc lộ - áp dụng cho đường tỉnh 433, tỉnh Hòa Bình/ Phan Hữu Dương: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1573 Hoàn thiện quản lý chất lượng trong thi công xây dựng công trình tại công ty đầu tư xây dựng Quyết Tiến/ Đỗ Thị Linh: Tác giả; Nghiêm Văn Đình: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1574 Nghiên cứu thiết kế cải tạo nâng cấp tuyến đường quốc lộ 37 (từ KM305 + 00 - KM315 + 00) theo quan điểm an toàn giao thông/ Hà Việt Vương: Tác giả; Trần Thị Thu Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1575 Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Ban quản lý dự án của Tổng công ty xây lắp dầu khí Nghệ An/ Nguyễn Hải Nam: Tác giả; Đinh Đăng Quang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1576 Nghiên cứu ứng dụng thanh polimer cốt sợi (FRP) dùng làm cốt cho bản mặt cầu/ Bùi Quang Cường: Tác giả; Hồ Xuân Nam: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1577 Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác cụm 3 nhà ga (Thảo Điền, An Phú, Rạch Chiếc) thuộc dự án tuyến đường sắt đô thị số 1 (Bến Thành - Suối Tiên) TP. Hồ Chí Minh/ Mai Thanh Nga: Tác giả; Hồ Anh Cương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1578 Nghiên cứu các biện pháp an ninh cho các ứng dụng trên nền tảng Android/ Trần Nguyên Thái Khang: Tác giả; Trần Văn Dũng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1579 Tính toán kết cấu tà vẹt nhựa dẻo dự kiến cho đường sắt Việt Nam/ Hoàng Thanh Hương: Tác giả; Phạm Văn Ký: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1580 Hoàn thiện công tác giám sát thi công xây dựng công trình của Công ty Cổ 1

- phần đầu tư xây dựng Tây Hồ/ Nguyễn Văn Thủy: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1581 Nghiên cứu tính toán, kiểm soát chuyển vị kết cấu nhịp và tháp cầu trong quá trình thi công cầu dây văng Trần Thị Lý/ Chu Văn Huy: Tác giả; Nguyễn Duy Tiến: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1582 Hoàn thiện quản lý chất lượng xây dựng công trình giao thông tại Công ty Cổ phần Tư vấn Quy hoạch Khảo sát Thiết kế Xây dựng Thái Bình/ Lương Đức Thái: Tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1583 Nghiên cứu các giải pháp đồng bộ trong hoạt động thanh tra nhằm tăng cường hiệu quả và chất lượng, giảm thiểu thất thoát trong các dự án xây dựng cầu đường/ Nguyễn Văn Lộc: Tác giả; Trần Đức Nhiệm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hồ Chí Minh), 2016.- 182 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1584 Giải pháp tăng cường quản lý ngân sách cấp xã trên địa bàn huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh/ Nguyễn Thị Hải Hà: Tác giả; Đỗ Thị Ngọc Diệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1585 Nghiên cứu lựa chọn công nghệ phù hợp trong xây dựng mặt đường bê tông xi măng áp dụng cho đường cao tốc tuyến Lạng Hòa Lạc - Hòa Bình/ Lê Quang Trung: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1586 Nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu của Công ty Cổ phần xây dựng 504 - VINACONEX/ Phạm Mạnh Tùng: Tác giả; Nguyễn Thanh Chương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1587 Hoàn thiện quy hoạch mạng lưới đường giao thông huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đến năm 2020 tầm nhìn 2030/ Hà Đức Đại: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1588 Nghiên cứu quy hoạch phát triển mạng lưới giao thông huyện Gia Bình - tỉnh Bắc Ninh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030/ Lê Thanh Tùng: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1589 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng giao thông xã Việt Cường, Hưng Yên theo xu hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững/ Hoàng Văn Quyết: Tác giả; Trần Tuấn Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1590 Đề xuất giải pháp ứng dụng vé điện tử liên thông trong quản lý vận hành và khai thác mạng lưới vận tải hành khách công cộng/ Đoàn Thế Cao: Tác giả; Nguyễn Thanh Chương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1591 Nghiên cứu ứng dụng cầu mố liền cho các nhịp vừa và nhỏ trong xây dựng 1

cầu ở Việt Nam/ Nguyễn Thị Ngọc Bích: Tác giả; Trần Đức Nhiệm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1592 Tìm hiểu đại số gia tử và ứng dụng trong bài toán điều khiển/ Hoàng Trung Thành: Tác giả; Nguyễn Văn Long: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 67 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch xây dựng phát triển cơ sở hạ tầng giao thông thành phố

116

- 1593 Thanh Hóa theo hướng hiện đại, đồng bộ và bền vững/ Phạm Xuân Dũng: Tác giả; Trần Tuấn Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1594 Nghiên cứu xây dựng đội máy xếp dỡ cho ga hàng hóa sóng thần/ Nguyễn Xuân Bách: Tác giả; Nguyễn Bình: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1595 Nén dữ liệu XML bằng phương pháp nén không hỗ trợ truy vấn (Thuật toán nén XWRT)/ Nguyễn Thị Thanh Xuân: Tác giả; Nguyễn Trọng Phúc: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1596 Nghiên cứu hoàn thiện công tác quản lý chất lượng các công trình giao thông tại Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh Hà Nam - áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng giao thông thuộc khu liên hợp thể thao tỉnh/ Nguyễn Minh Đức: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1597 Nghiên cứu ảnh hưởng của nhiệt độ đến kết cấu mặt đường sân bay/ Nguyễn Hoàng Anh: Tác giả; Nguyễn Trọng Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1598 Ứng dụng kỹ thuật khai phá luật kết hợp vào xây dựng hệ tư vấn hướng nghiệp/ Vũ Phương Lâm: Tác giả; Đặng Thị Thu Hiền: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1599 Nghiên cứu đề xuất giải pháp đảm bảo ổn định mái dốc Taluy nền đường trên đường tỉnh lộ 203 tỉnh Cao Bằng/ Bế Tuấn Hùng: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1600 Mô hình dự báo chuỗi thời gian và ứng dụng trong tư vấn chọn chuyên ngành tại trường đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh/ Trần Thị Kim Hà: Tác giả; Phạm Thanh Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1

- 1601 Nghiên cứu giải pháp xử lý nền đất yếu trong xây dựng nền đường ô tô bằng bắc thẳm, áp dụng tính toán vào công trình Đường trục Bắc - Nam, tỉnh Hải Dương/ Vũ Đình Quang: Tác giả; Đỗ Quốc Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1602 Ứng dụng mạng nơ ron nhân tạo và logic mờ trong xây dựng hệ thống xếp hạng tín dụng/ Dương Phan Huy: Tác giả; Phạm Thanh Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1603 Tổng quan một số vấn đề liên quan đến tiếng ồn giao thông đường sắt và giải pháp giảm thiểu tiếng ồn giao thông trên địa bàn thành phố Huế/ Tống Quang Vinh: Tác giả; Lê Hải Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1604 Nghiên cứu giải pháp an ninh của công nghệ DEEP PACKAGE INSPECTION và ứng dụng/ Phạm Ngọc Duyên: Tác giả; Trần Văn Dũng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1605 Nghiên cứu sử dụng vật liệu Nano SiO₂ điều chế từ tro trấu làm phụ gia nhằm giảm thiểu vết lún bánh xe cho mặt đường bê tông nhựa/ Nguyễn Ngọc Minh Hoàng: Tác giả; Lê Văn Bách: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng bê tông nhựa trong thi công trên quốc lộ 1A đoạn
-
- 117
- 1606 qua tỉnh Thanh Hóa/ Hồ Văn Tùng: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 146tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1607 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng mặt đường QL48-tỉnh Nghệ An đoạn KM0-KM29/ Phạm Văn Đồng: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1608 Nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật chủ yếu cho dự án đầu tư xây dựng đường cao tốc Hạ Long-Vân Đồn tỉnh Quảng Ninh/ Đặng Văn Cường: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1609 Ứng dụng các kỹ thuật phân lớp dự đoán để phân tích tình hình dịch bệnh/ Lê Thị Phương Thanh: Tác giả; Đặng Thị Thu Hiền: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1610 Nghiên cứu ứng dụng kết cấu dầm liên hợp thép- bê tông cốt thép chế tạo sẵn bán phần trong xây dựng cầu vượt đô thị./ Nguyễn Hoàng Lâm: Tác giả; Trần Đức Nhiệm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 164 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1611 Nghiên cứu đánh giá hiện trạng hư hỏng khe co giãn các công trình cầu trên 1

	địa bàn thành phố Hà Nội và các giải pháp sửa chữa/ Nguyễn Thành Đô: Tác giả; Hồ Xuân Nam: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 71tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM	
1612	Nghiên cứu các dấu hiệu nội suy ứng dụng trong bài toán ảnh giả mạo/ Nguyễn Ngọc Lê Uyên: Tác giả; Nguyễn Hiếu Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 64 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1613	Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Quốc Oai- TP.Hà Nội/ Nguyễn Bá Danh: Tác giả; Nguyễn Thị Hồng Hạnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1614	Nghiên cứu lựa chọn công nghệ cọc xi măng đất để xử lý nền đắp trên nền đất yếu - áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng QL 38 đoạn từ cầu Yên Lệnh đến nút giao vực vòng/ Trần Văn Phú: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1615	Hoàn thiện công tác kiểm toán báo cáo quyết toán dự án xây dựng cơ bản hoàn thành tại công ty TNHH kiểm toán BDO/ Phùng Thị Minh Quý: Tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM	1
1616	Phân tích một số nguyên nhân ảnh hưởng đến sức kháng của cọc khoan nhồi từ các số liệu nén tĩnh thuộc dự án đường cao tốc Bến Lức-Long Thành/ Đinh Hữu Phương: Tác giả; Trần Thế Truyền: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 104tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1617	Nghiên cứu giải pháp thiết kế hợp lý kết cấu cầu thép phù hợp đô thị Việt Nam/ Nguyễn Văn Tùng: Tác giả; Nguyễn Ngọc Long: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1618	Thiết kế và chế tạo bê tông chất lượng cao(HPC) từ đá huyện Thanh Sơn Phú Thọ để làm cầu/ Trần Đức Toàn: Tác giả; Phạm Duy Hữu: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1619	Nghiên cứu, so sánh các phương pháp đánh giá chất lượng bê tông theo cường độ nén/ Ngô Thị Yến: Tác giả; Phạm Duy Hữu: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 78tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
		118
1620	Nghiên cứu ứng dụng trạng thái biến dạng của đất và tính toán nền đắp đường sắt cao tốc/ Đặng Minh Tiến: Tác giả; Lê Hải Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 72tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1621	Nghiên cứu và đề xuất giải pháp quy hoạch kết cấu giao thông đô thị thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh/ Nguyễn Thị Thúy Nga: Tác giả; Nguyễn Việt	1

- Trung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1622 Nghiên cứu bê tông cường độ cao sử dụng muối silic trong kết cấu cầu/
Phạm Ngọc Vĩnh: Tác giả; Phạm Duy Hữu: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1623 Ảnh hưởng của độ cứng kết cấu chống đỡ tức thời và thời điểm lắp đặt đến hệ số giải phóng ứng suất khi thi công hầm bằng phương pháp NATM/
Nguyễn Văn Phương: Tác giả; Nguyễn Phương Duy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1624 Nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng bê tông nhựa, dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1A đoạn Hà Nội-Bắc Giang/
Nguyễn Văn Dương: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1625 Đánh giá tuổi thọ kết cấu cầu bê tông cốt thép sử dụng bê tông cường độ cao do thấm CLO có xét đến trạng thái phá hủy của bê tông/
Trần Minh Tuấn: Tác giả; Trần Thế Truyền: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1626 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng công tác bảo trì mặt đường trên các tuyến quốc lộ do chi cục quản lý đường bộ I.6 quản lý/
Lê Văn Tân: Tác giả; Nguyễn Quang Phúc: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 117tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1627 Nghiên cứu giải pháp xử lý nền sau móng cầu trên khu vực địa chất yếu/
Nguyễn Công Thanh: Tác giả; Nguyễn Ngọc Long: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1628 Nghiên cứu, đánh giá về mạng lưới giao thông đường bộ và đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh Phú Thọ/
Hoàng Anh Tuấn: Tác giả; Nguyễn Xuân Đào: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1629 Nghiên cứu ứng dụng tấm Polymer cốt sợi các bon cứng ngoài (CFRP) và các giải pháp neo trong tầng cường cầu/
Nguyễn Huy Đông: Tác giả; Hoàng Việt Hải: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1630 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng và tính thu hút hành khách của hệ thống vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thành phố Hồ Chí Minh/
Trương Tấn Tài: Tác giả; Nguyễn Huy Thập: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1631 Phân tích đánh giá hiệu quả công tác sửa chữa tầng cường một số công trình cầu khu vực miền Tây Nam Bộ bằng vật liệu polime, tấm polime cốt sợi/
Bùi Quang Vương: Tác giả; Nguyễn Ngọc Long: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1632 Nghiên cứu tính toán móng cọc bê tông ly tâm có khắc mở rộng đáy thi công nhanh trong đô thị/
Trần Quốc Trình: Tác giả; Trần Việt Hùng: Người hướng 1

dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

119

- 1633 Một số kỹ thuật tiến hóa và ứng dụng/ Tô Minh Nhật: Tác giả; Phạm Thanh Hà :Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1634 Nghiên cứu giải pháp tổ chức giao thông hợp lý ngã tư Xuân Thủy - Trần Thái Tông thành phố Hà Nội/ Chu Duy Cường: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1635 Đánh giá nguyên nhân sự cố của cọc đất gia cố xi măng đường đầu cầu Gò Dưa và đề xuất giải pháp khắc phục/ Dương Ngọc Sơn: Tác giả; Vũ Thế Sơn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 146 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1636 Hoàn thiện công tác quản trị hệ thống kênh phân phối sản phẩm khí hóa lỏng của công ty cổ phần dầu khí Miền Nam/ Mai Thị Ngọc Huyền: Tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1637 Nghiên cứu chuyển giao giữa các công nghệ truy cập vô tuyến RAT và ứng dụng tại Mobifone/ Vũ Duy Linh: Tác giả; Trần Hoài Trung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1638 Hoàn thiện công tác thẩm định của sở xây dựng về dự án đầu tư phát triển nhà ở thương mại trên địa bàn trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020/ Nguyễn Trần Thành: Tác giả; Nguyễn Hữu Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1639 Giải pháp phủ sóng di động vững lõm trong tòa nhà cao tầng thuộc dự án Times City/ Lê Văn Thực: Tác giả; Trịnh Quang Khải: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1640 Nghiên cứu đánh giá hư hỏng và đề xuất giải pháp khắc phục chống lún hần vệt bánh xe của cửa mặt đường bê tông nhựa trên quốc lộ 3, đoạn tuyến đi qua địa bàn tỉnh Thái Nguyên (Lý trình KM51+00-KM63+200)/ Lê Quang Định: Tác giả; Trần Ngọc Huy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 130 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1641 Phân đoạn ảnh y học dựa trên các kỹ thuật tách biên/ Nguyễn Văn Tường: Tác giả; Nguyễn Trọng Phúc: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1642 Hoàn thiện công tác quản lý bảo dưỡng sửa chữa phương tiện cho xí nghiệp môi trường đô thị huyện Sóc Sơn - thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thị Mai: Tác giả; Nguyễn Thị Phương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 1

2016.- 90tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM

- 1643 Nghiên cứu phân tích, đánh giá chất lượng cơ sở hạ tầng giao thông một số khu công nghiệp trong địa bàn Hà Nội/ Trần Lê Kim Đĩnh: Tác giả; Trần Tuấn Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1644 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ Uretek Rigid Ground vào sửa chữa mặt đường bê tông xi măng tại cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất/ Trần Trọng Sơn: Tác giả; Lê Văn Bách: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 72tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1645 Nghiên cứu thành phần, tính công tác và độ bền sunphat của bê tông sử dụng xỉ hạt lò cao nghiền mịn trong xây dựng mặt đường ở vùng ven biển ở Việt Nam/ Nguyễn Văn Công: Tác giả; Nguyễn Thanh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1646 Nghiên cứu giải pháp thủy lực tăng cường khả năng thoát lũ của công trình thoát nước nhỏ hiện có trên quốc lộ 37 đoạn qua tỉnh Tuyên Quang/ Trần Văn Phú: Tác giả; Mai Quang Huy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 1

120

đĩa CD-ROM

- 1647 Nghiên cứu hoàn thiện cơ cấu tổ chức đề nâng cao năng lực công tác bảo trì đường bộ trên địa bàn tỉnh Hải Dương - áp dụng cho công ty cổ phần cầu đường/ Phạm Đức Khánh: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1648 Nhóm quan hệ mờ trong dự báo chuỗi thời gian và ứng dụng dự báo số lượng thí sinh đăng ký tuyển sinh tại trường cao đẳng xây dựng số 2/ Trần Thị Thu Ngọc: Tác giả; Phạm Thanh Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1649 Nghiên cứu hệ thống thông tin quang vô tuyến và đề xuất ứng dụng trong điều kiện Việt Nam/ Vũ Minh Tiến: Tác giả; Lê Trung Thành: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1650 Giải pháp đẩy mạnh hoạt động tiêu thụ sản phẩm của công ty cổ phần xi măng Thăng Long/ Nguyễn Cao Cường: Tác giả; Nguyễn Thị Vân Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1651 Nghiên cứu thủy văn thuận nghịch và ứng dụng trên ảnh cộng hưởng từ/ Hồ Diên Lợi: Tác giả; Nguyễn Hiếu Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1652 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ tự động hóa trong dòng máy xét nghiệm sinh hóa - huyết học/ Lê Thị Lan: Tác giả; Huỳnh Lương Nghĩa: Người hướng 1

	dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1653	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công trình cho dự án II của Công ty Cổ phần Sông Hồng Thăng Long - SHTL,JSC/ Nguyễn Thanh Bình: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1654	Nghiên cứu, một số giải pháp tăng cường quản lý chất lượng và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình giao thông, áp dụng cho ban QLDA giao thông III - sở giao thông Thanh Hóa./ Lưu Quang Thanh: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1655	Nghiên cứu một số giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng dự án đầu tư xây dựng công trình mở rộng quốc lộ 1 đoạn KM1125 - KM1153, tỉnh Bình Định theo hình thức hợp đồng BOT/ Trần Quang Tuyền: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1656	Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ xử lý ảnh trong điều khiển robot di động/ Đỗ Mạnh Quân: Tác giả; Lê Hùng Lâm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1657	Một số giải pháp tổ chức và quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe Taxi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh/ Đỗ Tuấn Dũng: Tác giả; Nguyễn Thanh Chương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1658	Nghiên cứu góp phần hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại ban quản lý dự án công trình hành phố Móng Cái áp dụng cho công trình đường từ ngã 3 Trà Cỏ - Bình Ngọc đi Mũi Ngọc, thành phố Móng Cái/ Nguyễn Tiến Dũng: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1659	Nghiên cứu giải pháp nâng cao độ chính xác của hệ thống định vị vệ tinh GPS/ Nguyễn Duy Phương: Tác giả; Phạm Việt Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.;	1
		121
	Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1660	Nghiên cứu mạng cảm biến không dây và ứng dụng trong quản lý giám sát nhà trạm/ Bùi Đức Mạnh: Tác giả; Lê Trung Thành: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1661	Nghiên cứu, đánh giá thực trạng mặt đường và đề xuất giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường tuyến đường quốc lộ 3 mới/ Bùi Đức Hiếu: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1

- 1662 Nghiên cứu, thiết kế cảm biến quang đo đa kênh sử dụng ống dẫn sóng Nano Silic/ Nguyễn Văn Đáp: Tác giả; Lê Trung Thành: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1663 Nghiên cứu hoàn thiện việc thiết kế và chế tạo bộ đà giáo di động sử dụng trong thi công cầu ở Việt Nam/ Phạm Văn Hội: Tác giả; Nguyễn Duy Tiến: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 76tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1664 Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng thi công các công trình đường giao thông trên địa bàn Thành phố Bắc Ninh/ Nguyễn Xuân Chức: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1665 Nghiên cứu, đánh giá tính toán móng cọc công trình cầu bằng phần mềm FB-PIER/ Ngô Văn Huỳnh: Tác giả; Nguyễn Thị Minh Nghĩa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1666 Nghiên cứu thiết kế sợi PCF cho bộ bù tán sắc trong hệ thống thông tin quang/ Đoàn Văn Sơn: Tác giả; Lê Trung Thành: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1667 Nghiên cứu quy trình đảm bảo chất lượng bê tông nhựa nóng theo AASHTO và định hướng áp dụng ở Việt Nam/ Ngô Thế Anh: Tác giả; Nguyễn Quang Phúc: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1668 Điều khiển tốc độ xe lai điện trên cơ sở logic mờ/ Đỗ Thị Thu Hương: Tác giả; Nguyễn Văn Tiềm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1669 Nghiên cứu, đánh giá và xuất một số giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường tuyến đường quốc lộ 3 đoạn Hà Nội- Thái Nguyên/ Lê Bá Hùng: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1670 Nghiên cứu giải pháp đảm bảo chất lượng thi công cọc đất gia cố xi măng áp dụng cho công trình nút giao Trung Hòa/ Bùi Danh Hải: Tác giả; Nguyễn Thị Minh Nghĩa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1671 Thiết kế hệ thống điều khiển và giám sát nước cấp cho nhà máy ETHANOL Bình Phước/ Bùi Văn Doanh: Tác giả; Nguyễn Văn Tiềm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1672 Nghiên cứu thực nghiệm bê tông hạt nhỏ đạt cường độ sớm để duy tu, sửa chữa mặt đường BTXM TL285 đoạn qua địa phận huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh/ Trần Văn Chiến: Tác giả; Nguyễn Thanh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 78tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1673 Nghiên cứu ứng dụng PCA và QR trong nhận dạng mặt người/ Nguyễn Thị Hạnh: Tác giả; Phạm Văn Ất: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 1

2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

122

- 1674 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng công trình giao thông trên địa bàn huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội/ Đinh Văn Âu: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1675 Tính toán phương án cọc vít xi măng đất(ATT) cho móng công trình cầu ở điều kiện Việt Nam/ Vũ Tiến Nghĩa: Tác giả; Nguyễn Thị Cẩm Nhung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1676 Nghiên cứu thực nghiệm bê tông cường độ cao để duy tu, sửa chữa mặt đường đê Hữu Cầu, thành phố Bắc Ninh/ Nguyễn Việt Phương: Tác giả; Nguyễn Thanh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1677 Nghiên cứu giải pháp chuyển đổi IPV4 - IPV6 cho đối tượng doanh nghiệp/ Nguyễn Xuân Sửu: Tác giả; Nguyễn Văn Nghĩa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1678 Giải pháp tăng cường công tác thanh tra thu tiền ngân sách Nhà nước của thanh tra huyện Hoàn Bò, tỉnh Quảng Ninh/ Trần Thị Cẩm Yến: Tác giả; Vũ Trọng Tích: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1679 Các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý thực hiện đầu tư tại Ban quản lý dự án công trình giáo dục - Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh/ Nguyễn Văn Thành: Tác giả; Lê Quân: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1680 Giải pháp tăng cường công tác thanh tra các dự án đầu tư xây dựng cơ bản của thanh tra tỉnh Quảng Ninh/ Trần Văn Mùi: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1681 Các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh cho taxi group/ Nguyễn Thị Lan Hương: Tác giả; Nguyễn Thị Thục: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1682 Nâng cao công tác quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường của Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội/ Nguyễn Mạnh Việt: Tác giả; Nguyễn Thanh Chương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1683 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả khai thác vận tải hành khách công cụ bằng xe buýt và ứng dụng tại xí nghiệp xe buýt Thăng Long Hà Nội/ Nguyễn Quang Khải: Tác giả; Nguyễn Văn Thụ: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1684 Nghiên cứu xử lý đất yếu dưới nền đường đắp bằng phương pháp giằng cát, dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp quốc lộ 38 KM75+ 500- KM79+ 500 tỉnh Hưng 1

- Yên/ Trương Văn Tuấn: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1685 Nghiên cứu đánh giá hiệu quả tổ chức giao thông tại các nút có bố trí cầu vượt bằng thép ở Hà Nội - áp dụng cho nút giao Nguyễn Chí Thanh và đường Láng/ Nguyễn Hoàng An: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1686 Nghiên cứu xói lở và lựa chọn hình thức gia cố tại cửa ra của cống thoát nước trên đường ô tô/ Trần Huy Thiệp: Tác giả; Tống Anh Tuấn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 65 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1687 Điều khiển chuyển động vị trí cơ cấu tay quay con trượt trên cơ sở logic mờ/ Nguyễn Việt 1
-
- 123
- Tuấn: Tác giả; Lại Mạnh Dũng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1688 Nghiên cứu đánh giá và đề xuất các giải pháp góp phần nâng cao an toàn giao thông cho đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương (đoạn Km 10+00 - Km 49+805.85) trong giai đoạn khai thác/ Nguyễn Minh Tâm: Tác giả; Nguyễn Văn Nam: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1689 Nghiên cứu ứng dụng, giải pháp kỹ thuật và công nghệ thi công bê tông nhựa xi măng trong xây dựng đường khu vực phía Nam/ Cao Đình Vũ: Tác giả; Nguyễn Mạnh Hùng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1690 Nghiên cứu giải pháp điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng dự án khu công nghiệp Thạnh Phú - Đồng Phú/ Nguyễn Minh Long: Tác giả; Tô Nam Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1691 Nghiên cứu nâng cao chất lượng thi công mặt đường bê tông Asphalt ở Tổng cục Đường bộ Việt Nam - Áp dụng cho dự án bảo trì tuyến QL6 đoạn Km158-Km178/ Nguyễn Thanh Tùng: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1692 Nghiên cứu một số giải pháp thiết kế nhằm nâng cao ổn định nền mặt đường cho dự án nâng cấp mở rộng QL38B đoạn Km48+575 - Km56+475, tỉnh Hà Nam/ Đinh Văn Cường: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1693 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại công ty cổ phần đầu tư Newland/ Vũ Mạnh Linh: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 1

đĩa CD-ROM

- 1694 Nghiên cứu giải pháp cải thiện dính bám của Bitum và cốt liệu miền Trung bằng vôi Hydrated/ Phạm Bá Tùng: Tác giả; Nguyễn Thanh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1695 Một số giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên trường Cao đẳng Công nghệ Hà Nội giai đoạn 2015 - 2020/ Lê Thị Thanh Hà: Tác giả; Nguyễn Hữu Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1696 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty Cổ phần Cầu đường 10 - Cienco1/ Hoàng Việt Cường: Tác giả; Vũ Trọng Tích: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1697 Hoàn thiện công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình tại Công ty TNHH đầu tư xây dựng lắp đặt công trình Toàn Mỹ 14/ Hồ Sỹ Tuấn Anh: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1698 Nghiên cứu ảnh hưởng của tải trọng nặng đến khu vực tác dụng của nền và đề xuất giải pháp thiết kế nền phù hợp cho kết cấu mặt đường ô tô sân bay/ Nguyễn Thiết Hùng: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1699 Nghiên cứu xử lý nền đất yếu bằng bấc thấm kết hợp gia tải cho công trình đường H, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh/ Nguyễn Văn Thuận: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1700 Biện pháp nâng cao chất lượng làm việc của ghi đường sắt trong điều kiện Việt Nam/ Hoàng Trọng Tuấn: Tác giả; Lê Công Thành: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

124

81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1701 Nghiên cứu giải pháp xử lý nền đất yếu cho khu Depot tuyến đường sắt đô thị Cát Linh - Hà Đông bằng phương pháp hút chân không/ Vũ Hoàng Chung: Tác giả; Nguyễn Hữu Thiện: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1702 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng dầm Super-T trong điều kiện ở Việt Nam/ Nguyễn Văn Đán: Tác giả; Bùi Đức Chính: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1703 Nghiên cứu đánh giá mức độ biến động chất lượng trong phòng thí nghiệm của bê tông cấp 35MPa làm mặt đường bằng độ lệch chuẩn (S) và hệ số phân tán (Cv)/ Nguyễn Thanh Tùng: Tác giả; Nguyễn Thanh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 1

cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1704 Nghiên cứu lựa chọn hình thức đầu tư xây dựng nhà ga hành khách xe buýt chợ lớn, thành phố Hồ Chí Minh/ Cù Việt Dũng: Tác giả; Nguyễn Thị Bích Hằng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1705 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng và khai thác đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Hòa Bình/ Đào Trọng Huyền: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 157 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1706 Nghiên cứu công nghệ chế tạo và thi công cấu kiện cầu đúc sẵn bằng vật liệu bê tông tính năng cao ở Việt Nam/ Vũ Cao Hoàng: Tác giả; Nguyễn Duy Tiên: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1707 Một số giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của công ty cổ phần 471/ Trương Bá Quỳnh: Tác giả; Nguyễn Thanh Chương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1708 Nghiên cứu các giải pháp tăng cường an toàn giao thông trên quốc lộ 21 đoạn Km134 - Km208+280, tỉnh Nam Định/ Đinh Mai Trung: Tác giả; Nguyễn Quang Phúc: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 146 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1709 Nghiên cứu thực nghiệm mô đun đàn hồi khí nén và khí kéo của bê tông xi măng dùng trong công trình giao thông/ Đinh Quang Tú: Tác giả; Thái Khắc Chiến, Lê Vĩnh An: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1710 Hoàn thiện công tác quản lý thi công trong xây dựng công trình giao thông của công ty xây dựng Thăng Long/ Nguyễn Minh Tuấn: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1711 Các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt cho Công ty Cổ phần Vận tải và Dịch vụ Liên Ninh/ Chu Danh Lợi: Tác giả; Nguyễn Thanh Chương: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1712 Nghiên cứu hỗn hợp bê tông nhựa sử dụng nhựa trộn cho công tác duy tu bảo dưỡng đường bộ trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh/ Đỗ Minh Thanh: Tác giả; Nguyễn Phước Minh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1713 Một số giải pháp phát triển, kết nối, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác hệ thống cầu đường huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh/ Trần Thiện Chí: Tác giả; Nguyễn Việt Trung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1714 Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ xử lý ảnh trong điều khiển Robot di động/
Đỗ Mạnh Quân: Tác giả; Lê Hùng Lâm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT
(Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1715 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nhằm nâng cao chất lượng thiết kế xây dựng
công trình giao thông tại công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng giao thông
Bắc Ninh/ Nguyễn Đức Phương: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.-
Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa
CD-ROM 1
- 1716 Thiết kế trạm thu thập dữ liệu cho hệ thống thu thập và cảnh báo mực nước
sông/ Đào Nam Giang: Tác giả; Đỗ Xuân Thiệu: Người hướng dẫn.- Trường
ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1717 Hoàn thiện công tác quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình tại Ban
Quản lý dự án 2/ Dương Thị Ly: Tác giả; Bùi Ngọc Toàn: Người hướng dẫn.-
Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 139 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa
CD-ROM 1
- 1718 Nghiên cứu sử dụng cấp phối đá dăm gia cố xi măng làm lớp móng trong kết
cấu áo đường ô tô trong khu vực tỉnh Bình Dương/ Nguyễn Minh Quốc: Tác
giả; Lê Văn Bách: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111
tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1719 Quản lý thu thuế giá trị gia tăng trên địa bàn thành phố Nam Định/ Trần Thị
Thu Hà: Tác giả; Vũ Trọng Tích: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà
Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1720 Ứng dụng khai phá dữ liệu trong dự báo bệnh tim/ Lê Quang Vinh: Tác giả;
Nguyễn Văn Long: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92
tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1721 Tìm hiểu về phân cụm mờ và ứng dụng trong bài toán phân loại học sinh/
Trần Minh Trang: Tác giả; Đặng Thị Thu Hiền: Người hướng dẫn.- Trường
ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1722 Giải pháp đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm của Công ty Cổ phần Viglacera Đông
Triều/ Đào Thị Nguyệt Tân: Tác giả; Vũ Trọng Tích: Người hướng dẫn.-
Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa
CD-ROM 1
- 1723 Nâng cao hình ảnh phân đoạn thông qua tách biên dựa trên kỹ thuật mã
đường biên/ Bùi Quang Đạt: Tác giả; Nguyễn Trọng Phúc: Người hướng
dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01
đĩa CD-ROM 1
- 1724 Hoàn thiện công tác đào tạo phát triển nhân lực tại Cảng vụ hàng không miền
Bắc/ Hoàng Thị Diệu Hương: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.-
Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa
CD-ROM 1
- 1725 Nghiên cứu kỹ thuật thủy văn trên ảnh JPEG và ứng dụng/ Trần Thị Giang:
Tác giả; Nguyễn Hiếu Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội),
2016.- 63 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1726 Một số giải pháp đẩy mạnh thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài tại tỉnh 1

	Quảng Ninh/ Trần Thị Thanh Tâm: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1727	Hoàn thiện quản lý Nhà nước trong xây dựng hạ tầng giao thông nông thôn trên địa bàn huyện Cẩm Xuyên - tỉnh Hà Tĩnh/ Nguyễn Thành Trung: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1728	Hoàn thiện công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn trong chương trình	1
126		
	xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện Quốc Oai thành phố Hà Nội/ Hoàng Nguyên Ưng: Tác giả; Nguyễn Hữu Hà: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 141 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1729	Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng kiến trúc cảnh quan đường nội đô Hà Nội/ Nguyễn Văn Bắc: Tác giả; Trần Tuấn Hiệp: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1730	Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả an toàn giao thông cho tuyến vận tải hành khách liên tỉnh thành phố Hồ Chí Minh - Bà Rịa Vũng Tàu/ Lê Hoài Nam: Tác giả; Nguyễn Thị Tuyết Trinh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1731	Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần xây dựng hạ tầng CI/ Vũ Bích Thảo: Tác giả; Phạm Phú Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 117 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1732	Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình tại Ban Quản lý dự án 85 - Bộ Giao thông vận tải/ Ninh Hữu Chính: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 133 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1733	Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty cổ phần đầu tư ADB đến năm 2020/ Nguyễn Thị Minh: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1734	Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty Cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam/ Hoàng Thu Trang: Tác giả; Nguyễn Thị Hồng Hạnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1735	Nghiên cứu, lựa chọn giải pháp xử lý nền đất yếu tuyến đường tránh từ cầu Bình Mỹ tới cầu Cây Dương mới, thuộc Quốc Lộ 91 đoạn qua địa phận tỉnh An Giang/ Nguyễn Văn Thắng: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1

- 1736 Nghiên cứu các giải pháp thoát nước và chống ngập đường Kinh Dương Vương thuộc địa bàn Quận 6 Thành phố Hồ Chí Minh/ Vũ Duy Hải: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1737 Nghiên cứu, đánh giá hiệu quả sử dụng nhựa đường 40/50 nhằm tăng khả năng kháng lún của hỗn hợp/ Nguyễn Xuân Hòa: Tác giả; Nguyễn Văn Hùng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1738 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng tại Công ty Cổ phần Đầu tư Lạc Hồng giai đoạn 2015 - 2020/ Nguyễn Đức Minh: Tác giả; Phạm Văn Vạng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 71 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1739 Nghiên cứu hoàn thiện công tác tổ chức và quản lý duy tu sửa chữa đường bộ tại đoạn đường bộ tỉnh Yên Bái/ Nguyễn Tất Tiến: Tác giả; Nguyễn Quang Phúc: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1740 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án của tập đoàn Nam Cường giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2026/ Nguyễn Hùng Cường: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 137 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1741 Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu tại Công ty cổ phần xây dựng đường bộ 248/ Nguyễn Thị Hòa: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 127
- 1742 Nghiên cứu, hoàn thiện quy hoạch giao thông vận tải huyện Gia Viên, tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, định hướng đến năm 2050/ Trần Đức: Tác giả; Lã Văn Châm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1743 Nghiên cứu sử dụng đất gia cố xi măng làm móng, mặt đường giao thông nông thôn tại huyện Châu Thành tỉnh Tây Ninh/ Trần Văn Vĩnh: Tác giả; Nguyễn Thanh Sang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1744 Nghiên cứu sử dụng đất sỏi đỏ gia cố xi măng trong xây dựng đường ô tô tại tỉnh Bình Phước/ Nguyễn Thanh Giang: Tác giả; Nguyễn Đức Trọng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1745 Nghiên cứu lựa chọn các giải pháp nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, duy tu, bảo trì hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội/ Nguyễn Trung Xuân: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

UTCLIB

- 1746 Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của nhiệt độ đến mô đun đàn hồi của mặt đường bê tông nhựa trên tuyến xa lộ Hà Nội đoạn từ ngã tư Thủ Đức đến cầu Sài Gòn/ Tạ Nam Quang: Tác giả; Nguyễn Phước Minh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1747 Nghiên cứu sử dụng đá mi để sản xuất bê tông xi măng làm móng và mặt đường ô tô tại Đồng Nai/ Nguyễn Mạnh Hoài Thi: Tác giả; Nguyễn Đức Trọng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1748 Nghiên cứu xử lý nền đất yếu bằng phương pháp đóng cọc PCC và áp dụng trong công trình Depot Hà Đông - tuyến đường sắt đô thị Cát Linh - Hà Đông/ Phạm Văn Nguyên: Tác giả; Đặng Minh Tân: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1749 Hoàn thiện công tác thanh quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại Sở Giao thông vận tải Ninh Bình/ Bùi Thị Hương: Tác giả; Nguyễn Hồng Thái: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 143 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1750 Nghiên cứu sự cố công trình đường ô tô do khảo sát địa chất công trình và các giải pháp khắc phục/ Lê Hồng Sơn: Tác giả; Bùi Trọng Cầu: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1751 Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần truyền hình cáp Hà Nội/ Dương Đăng Thìn: Tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1752 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp xử lý điểm đen tai nạn giao thông đường bộ cho thành phố Nam Định/ Nữ Văn Anh: Tác giả; Đỗ Quốc Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1753 Nghiên cứu, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải cho huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020 tầm nhìn 2030/ Hoàng Văn Đôn: Tác giả; Lê Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1754 Nghiên cứu các giải pháp nâng cao an toàn giao thông trên Quốc lộ 1A, đoạn Ngã tư Bình Phước Ngã tư An Sương Quận 12 Thành phố Hồ Chí Minh/ Lê Chánh Thụy: Tác giả; Lê Văn Bách: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

128

- 1755 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật khu công nghiệp tại Ban Quản lý các Khu công nghiệp Vĩnh Phúc/ Nguyễn Hồng Sơn: Tác giả; Phạm Văn Vạng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1756 Nghiên cứu đề xuất các biện pháp đảm bảo ổn định nền đường cho các tuyến đường kết nối giữa đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với Quốc lộ 1/ Hoàng Anh Việt: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1757 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công trình cho một số tuyến đường trên địa bàn huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội/ Nguyễn Thị Soi Ngân: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1758 Hoàn thiện công tác quản lý tiến độ thi công xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tại Tổng công ty Thành An/ Vũ Thị Hà: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1759 Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng và tiến độ công trình giao thông tại Ban quản lý dự án phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn tỉnh Hà Tĩnh/ Phạm Quang Hòa: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1760 Phân tích, đánh giá hiện trạng ăn mòn kết cấu nhịp cầu thép đường sắt và một số biện pháp phòng tránh, hạn chế tác động của ăn mòn kết cấu/ Khuất Đức Thắng: Tác giả; Trần Đức Nhiệm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1761 Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp quản lý chất lượng và tiến độ các dự án giao thông tại Ban Quản lý dự án - khu kinh tế Đông Nam Nghệ An/ Hoàng Đình Dũng: Tác giả; Đỗ Quốc Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1762 Hoàn thiện quản lý tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình có vốn đầu tư nước ngoài tại Công ty cổ phần - Cơ khí - Xây lắp Minh Cường/ Nguyễn Văn Lợi: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1763 Nghiên cứu đánh giá và đề xuất giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường trên tuyến tránh Thành phố Vinh tỉnh Nghệ An/ Lê Minh Đạo: Tác giả; Đỗ Quốc Cường: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1764 Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao độ nhám mặt đường tuyến đường nối vành đai Ninh Phúc với quốc lộ 1/ Tô Xuân Trường: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1765 Phương pháp xử lý nền đất yếu cho nền đường sắt bằng cọc bê tông đổ tại chỗ (PCC)/ Võ Thanh Hiền: Tác giả; Phạm Văn Kỳ: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1766 Đề xuất các giải pháp hợp lý để sửa chữa, bảo trì mặt đường bê tông nhựa trên các tuyến quốc lộ thuộc địa bàn Cục quản lý đường bộ II quản lý/ Nguyễn Văn Tùng: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà 1

Nội), 2016.- 105 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1767 Nghiên cứu góp phần hoàn thiện các giải pháp nâng cao năng lực tổ chức giao thông nút đại xuyên thuộc dự án xây dựng đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình/ Nguyễn Tiến Cảnh: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

129

bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1768 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Xí nghiệp cầu 17 - Cienco 1- chi nhánh Tổng công ty xây dựng công trình giao thông 1 - Công ty CP/ Nguyễn Thị Quyên: Tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr; Bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1769 Nghiên cứu thẩm định an toàn giao thông cho dự án xây dựng đường huyện 173, tỉnh Bến Tre/ Bùi Thanh Phúc: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1770 Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất giải pháp tăng cường độ nhám mặt đường trên một số tuyến đường chính thuộc tỉnh Bến Tre/ Phạm Văn Hào: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1771 Nghiên cứu các sự cố trong quá trình triển khai thực hiện các dự án xây dựng đường thuộc tỉnh Nghệ An và giải pháp khắc phục/ Hồ Quang Vinh: tác giả; Trần Tuấn Hiệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 141 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1772 Phân tích trạng thái làm việc cấp cầu treo dây văng dưới tác dụng của tải trọng khai thác sử dụng kết quả đo dao động/ Nguyễn Thế Việt: tác giả; Nguyễn Thị Cẩm Nhung: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1773 Nghiên cứu lựa chọn giải pháp xử lý đất yếu cho các công trình hàng không, áp dụng cho dự án nâng cấp và mở rộng sân đỗ máy bay cảng hàng không Vinh/ Dương Lê Cầu: tác giả; Nguyễn Thị Hồng Điệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1774 Phân tích đánh giá các dạng kết cấu móng trụ chịu tải trọng lớn/ Vũ Trung Hiếu: tác giả; Nguyễn Ngọc Long: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1775 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban Quản lý dự án công trình giao thông Nghệ An/ Phạm Đức Long: tác giả; Đỗ Quốc Cường: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1776 Bê tông cường độ cao - Nghiên cứu ứng dụng và đánh giá chất lượng công trình tại thành phố Bắc Ninh/ Nguyễn Huy Công: tác giả; Phạm Duy Anh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 62 tr.; Hình vẽ, bảng 1

biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|-----|
| 1777 | Nghiên cứu phân tích, đánh giá phương án tuyến tránh Mạo Khê thuộc dự án cải tạo, nâng cao Quốc lộ 18 về mặt an toàn giao thông và kinh tế/ Bùi Đức Cường: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1778 | Nghiên cứu ảnh hưởng của lún bề mặt đến các công trình bên trên khi thi công đường hầm Métro bằng máy đào tổ hợp TBM tại tuyến số 1 Thành phố Hồ Chí Minh/ Hoàng Minh Hùng: tác giả; Nguyễn Phương Duy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1779 | Hoàn thiện công tác lập dự toán tại Trung tâm Kỹ thuật đường bộ - Tổng Cục Đường Bộ Việt Nam/ Vũ Thị Kim Oanh: tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1780 | Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới giao thông thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An đến năm 2025 tầm nhìn 2040 theo xu hướng phát triển đô thị bền vững./ Ngô Phú Nho: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | | 130 |
| 1781 | Hoàn thiện quy hoạch tổng thể mạng lưới giao thông nông thôn huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020 (tầm nhìn đến năm 2030)/ Đào Mạnh Đức: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1782 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng nền mặt đường công trình tuyến đường kết nối giữa đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với Quốc lộ 1A giai đoạn 2/ Vũ Thanh Nghị: tác giả; Lã Văn Chăm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 123 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1783 | Thiết kế bộ điều khiển lái tự động ô tô sử dụng GPS/ Đào Duy Hải: Tác giả; Trần Văn Như: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1784 | Nghiên cứu ứng dụng vật liệu mới để sản xuất khung ô tô/ Nguyễn Hải Trường: Tác giả; Phạm Tất Thắng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1785 | Điều khiển hệ thống đánh lửa trực tiếp trên động cơ ô tô Vios 2007/ Bùi Đức Tiến: Tác giả; Đào Mạnh Hùng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1786 | Nghiên cứu thực nghiệm hàm lượng bọt khí và độ thấm ion clo của bê tông thường và bê tông đầm lặn cho công trình giao thông ven biển/ Nguyễn Thành Đô: Tác giả; Thái Khắc Chiến: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

- 1787 Nghiên cứu ứng dụng công nghệ cọc vít xi măng đất (ATT) trong móng công trình cầu ở Việt Nam/ Bùi Tiến Triển: Tác giả; Nguyễn Thị Cẩm Nhung: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1788 Nghiên cứu sử dụng phụ gia SBS nhằm tăng khả năng kháng lún vệt hàn bánh xe của hỗn hợp bê tông nhựa/ Nguyễn Đức Thịnh: Tác giả; Nguyễn Văn Hùng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1789 Nghiên cứu đánh giá hiệu quả sử dụng phụ gia Wetfix BE tăng cường dính bám đá - nhựa trong hỗn hợp bê tông nhựa, khu vực tỉnh Khánh Hòa/ Đạo Nguyễn Thúc Nghĩa: Tác giả; Nguyễn Văn Hùng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1790 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán tại Ban quản lý giao thông 2 của Sở giao thông vận tải Hà Nội/ Nguyễn Đức Dũng: tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1791 Quản lý xây dựng theo quy hoạch các khu công nghiệp thuộc khu kinh tế Đông Nam Nghệ An - Tỉnh Nghệ An/ Phạm Văn Nhật: Tác giả; Mai Hải Đăng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1792 Nghiên cứu ứng dụng vật liệu composite ứng suất trước trong sửa chữa, tăng cường dầm cầu bê tông cốt thép ở Việt Nam/ Phạm Tiến Dũng: Tác giả; Nguyễn Việt Khoa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1793 Nghiên cứu xử lý nền đất yếu bằng cọc đất - xi măng. Áp dụng cho dự án nâng cấp mở rộng sân bay Cát Bi - Hải Phòng./ Vương Thế Anh: tác giả; Nguyễn Thị Hồng Điệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 131
- 1794 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư tại Ban quản lý dự án giao thông vận tải Hà Giang/ Lê Như Thuận: Tác giả; Từ Sỹ Sùa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1795 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị tài chính công ty TNHH thương mại và dịch vụ Nhất Hà/ Nguyễn Thị Dân: tác giả; Đỗ Thị Ngọc Điệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1796 Nghiên cứu chế tạo bê tông cát sử dụng cát mịn Quảng Bình/ Nguyễn Huỳnh Minh Tuấn: Tác giả; Nguyễn Tiến Dũng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1797 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch hệ thống giao thông đường bộ trên địa bàn 1

- quận 8 - TP. Hồ Chí Minh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030/
Nguyễn Xuân Dinh: Tác giả; Nguyễn Phước Minh: Người hướng dẫn.-
Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa
CD-ROM
- 1798 Nghiên cứu đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác và bảo trì các tuyến đường bộ do Sở giao thông vận tải Hòa Bình quản lý/ Nguyễn Phú Hùng: Tác giả; Bùi Xuân Cây: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1799 Nghiên cứu sử dụng đất gia cố xi măng trong xây dựng đường ô tô tại huyện Đông Hòa, Tỉnh Phú Yên/ Trần Văn Nhường: Tác giả; Nguyễn Đức Trọng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1800 Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xây lắp hóa chất/ Dương Ngọc Hoàn: Tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1801 Một số giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần 471 đến năm 2020/ Đỗ Quyết Thắng: Tác giả; Phạm Văn Vạng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1802 Một số giải pháp kỹ thuật - công nghệ đặc trưng trong đảm bảo chất lượng và tiến độ thi công xây dựng cầu Pá Uôn/ Đỗ Thanh Dũng: Tác giả; Trần Đức Nhiệm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 193 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1803 Phân tích ứng xử chịu nén của một số loại gối cầu cao su bản thép thường dùng trong xây dựng cầu ở Việt Nam/ Lê Văn Đại: Tác giả; Trần Thế Truyền: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1804 Nghiên cứu tính toán lún nền đường sắt cải tạo khổ đường 1000mm để nâng cao tốc độ chạy tàu/ Nguyễn Minh Tuấn: Tác giả; Trần Quốc Đạt: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1805 Nghiên cứu một số vấn đề kỹ thuật của đường sắt cao tốc ở Việt Nam/ Vũ Linh: Tác giả; Nguyễn Hữu Thiện: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 126 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1806 Giải pháp cải tạo cấp phối tự nhiên dùng làm móng đường, huyện Ba Chẽ, Tỉnh Quảng Ninh/ Đặng Đức Cường: Tác giả; Bùi Xuân Cây: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1807 Nghiên cứu đánh giá công nghệ sản xuất cốt liệu dùng cho hỗn hợp Asphalt mặt đường - Khu vực miền Trung/ Trần Đăng Phú: Tác giả; Trần Thị Kim Đăng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1808 Nghiên cứu lựa chọn kết cấu mặt đường phù hợp trong xây dựng, bảo trì khai thác quản lý các tuyến đường trong khu đô thị Bắc Cổ Nhuế - Chèm/ Trần Đức Thịnh: Tác giả; Phạm Huy Khang: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 140 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1809 Nghiên cứu đề xuất quy hoạch mạng lưới giao thông đường bộ huyện Kim Sơn tỉnh Ninh Bình đến năm 2030/ Vũ Văn Lâm: Tác giả; Vũ Đức Sỹ: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 117 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1810 Nghiên cứu quy hoạch hệ thống giao thông tỉnh thị xã Hoàng Mai, Tỉnh Nghệ An giai đoạn 2016 - 2030, tầm nhìn 2050/ Nguyễn Ánh Sáng: Tác giả; Mai Hải Đăng: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1811 Nghiên cứu ứng dụng biện pháp xử lý nền đất yếu bằng cọc cát cho dự án đường số 2 khu công nghiệp Nam Cẩm, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An/ Hoàng Quốc Trường: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1812 Nghiên cứu lựa chọn giải pháp xử lý nền đất yếu trên bốn tuyến đường chính dự án khu đô thị mới Thủ Thiêm, Thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Anh Đức: Tác giả; Bùi Xuân Cậy: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1813 Nghiên cứu ứng dụng biện pháp xử lý nền đất yếu bằng giếng cát cho dự án đường D4 khu kinh tế Đông Nam, Thành phố Vinh, Tỉnh Nghệ An/ Phan Cảnh Thịnh: Tác giả; Lã Văn Chăm: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1814 Nghiên cứu tính toán xử lý đất yếu dưới nền đường đắp bằng cọc cát - Áp dụng cho tuyến đường Nguyễn Trung Thiên thuộc dự án phát triển thành phố loại II - Thành Phố Hà Tĩnh/ Trương Đức Hạnh: Tác giả; Vũ Đức Sỹ: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 110 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1815 Phân tích các vấn đề về kỹ thuật và đảm bảo chất lượng xây dựng qua công tác tư vấn giám sát một số công trình cầu trên địa bàn tỉnh Quảng Trị/ Trần Hà Phương: Tác giả; Nguyễn Thị Minh Nghĩa: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1816 Động lực học quá trình đóng mở của cụm ly hợp ma sát đĩa/ Bùi Đình Toàn: tác giả; Phạm Tất Thắng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1817 Nghiên cứu tính toán rung động của hộp số cơ khí/ Quách Hồng Hà: Tác giả; Nguyễn Thành Công: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1818 Nghiên cứu một số thuật toán khai phá cây con phổ biến/ Đặng Khương Duy: tác giả; Vũ Đức Thi: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 59 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1819 Khảo sát dao động ô tô Hyundai HD700 ứng dụng phần mềm Ansys và Adams/ Nguyễn Tiến Phương: Tác giả; Vũ Tuấn Đạt: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1820 Nghiên cứu một số giải pháp phân cụm dữ liệu và đánh giá trên cơ sở dữ liệu mẫu/ Nguyễn Anh Tuấn: tác giả; Nguyễn Văn Long: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 52 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- Nghiên cứu ứng dụng xe bus nhanh (BRT) vào vận tải hành khách công cộng trên địa bàn
-
- 1821 thành phố Hà Nội, đề xuất sử dụng tuyến BRT Giải Phóng - Hồ Hoàn Kiếm/ Lưu Văn Quân: Tác giả; Hoàng Thị Thanh Nhân: Người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1822 Nghiên cứu một số phương pháp khai phá luật kết hợp mờ và đánh giá hiệu quả của các phương pháp trên cơ sở dữ liệu mẫu/ Nguyễn Quang Tiệp: tác giả; Nguyễn Văn Long: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 58 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1823 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại ban quản lý dự án huyện Bình Xuyên - tỉnh Vĩnh Phúc/ Mai Đức Hoàng Trung: tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1824 Nghiên cứu đề xuất bộ điều khiển ổn định quỹ đạo chuyển động ô tô điện bốn bánh xe chấp hành độc lập/ Nguyễn Văn Bằng: tác giả; Nguyễn Thành Công: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1825 Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty trách nhiệm hữu hạn Hàn Việt/ Đào Trí Thanh: tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1826 Mô phỏng ổn định quỹ đạo chuyển động ô tô trang bị hệ thống VSC/ Hán Văn Ngọc: tác giả; Nguyễn Thành Công: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 69 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1827 Khai phá luật kết hợp và ứng dụng trên cơ sở dữ liệu điều tra tỉ lệ sinh sản/ Đoàn Thị Hương Giang: tác giả; Nguyễn Văn Long: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 51 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1828 Hoàn thiện công tác tuyển dụng, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải đến năm 2020/ Cao Xuân Hoàng: tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1829 Hoàn thiện công tác tư vấn giám sát xây dựng công trình giao thông tại Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng công trình giao thông Miền Bắc/ Đoàn Thị

133

Hương: tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1830 Các giải pháp nâng cao chất lượng công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Bệnh viện mắt Trung ương/ Nguyễn Đức Thành: tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1831 Nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn giám sát xây dựng các công trình giao thông, ứng dụng vào dự án xây dựng nút giao thông trung tâm quận Long Biên - Hà Nội/ Nguyễn Giang Nam: tác giả; Trần Đức Nhiệm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1832 Giải pháp nâng cao năng lực tư vấn của Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Giao thông Lào Cai/ Hoàng Trung Dũng: tác giả; Từ Sỹ Sùa: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1833 Nâng cao chất lượng dịch vụ tư vấn thiết kế tại Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Hợp Thành/ Trịnh Thị Kiều Oanh: tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1834 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty Cổ phần Xây lắp Thiện Phát/ Hà Minh Tuấn: tác giả; Từ Sỹ Sùa: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
-
- 134
- 1835 Nghiên cứu nâng cao chất lượng công tác tư vấn giám sát thi công bê tông nhựa nóng áp dụng cho gói thầu A9 dự án cao tốc Nội Bài - Lào Cai/ Nguyễn Hoàng Sơn: tác giả; Nguyễn Quang Phúc: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1836 Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ Bưu chính, Viễn thông của Cục Bưu điện Trung ương/ Nguyễn Thị Hoa: tác giả; Nguyễn Đăng Quang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1837 Nghiên cứu sử dụng phụ gia SA44/LS40 gia cố đất trong xây dựng đường giao thông trên địa bàn tỉnh Bến Tre/ Phạm Hoàng Nhân: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1838 Phân tích đánh giá các giải pháp chống động đất sử dụng trong cầu dây văng/ Trần Văn Cảnh: tác giả; Nguyễn Thị Cẩm Nhung: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1839 Bê tông cường độ cao - nghiên cứu ứng dụng và đánh giá chất lượng công 1

UTCLIB

trình tại thành phố Bắc Ninh/ Nguyễn Huy Công: tác giả; Phạm Duy Anh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 63 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1840 Ứng dụng công nghệ chuyển hướng ván khuôn leo trong thi công tháp trụ cầu dây văng/ Lương Minh Thành: tác giả; Nguyễn Thị Cẩm Nhung: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1841 Nghiên cứu đánh giá tác động của độ rung và tiếng ồn trong đường sắt cao tốc/ Nguyễn Ngọc Khánh: tác giả; Trần Quốc Đạt: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1842 Phân tích đánh giá một số chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật các dạng kết cấu cầu dầm bê tông nhịp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hà Nam/ Trần Văn Dũng: tác giả; Nguyễn Duy Tiên: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1843 Hoàn thiện công tác thẩm định hiệu quả dự án đầu tư xây dựng công trình tại Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên/ Nguyễn Hữu Tùng: tác giả; Phạm Phú Cường: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1844 Nghiên cứu đánh giá hiệu quả kinh tế - kỹ thuật khi xử lý nền đắp trên nền đất yếu bằng phương pháp cọc xi măng đất và cọc cát trên tuyến cao tốc Bến Lức - Long Thành/ Võ Thị Thúy Oanh: tác giả; Nguyễn Phước Minh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1845 Nghiên cứu quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải huyện đảo Phú Quốc tỉnh Kiên Giang đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030/ Nguyễn Thái Sơn: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 109 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1846 Nghiên cứu đề xuất giải pháp tăng khả năng thông hành tuyến xa lộ Hà Nội, đoạn từ cầu Rạch Chiếc đến cầu Sài Gòn, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh/ Trần Minh Tấn: tác giả; Nguyễn Văn Hùng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 86 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1847 Nghiên cứu động lực học hệ thống dẫn động ly hợp bằng thủy lực/ Trần Đình Chiến: tác giả; Mai Văn Thắm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

135

- 1848 Một số giải pháp hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Tổng công ty Đầu tư Phát triển hạ tầng đô thị UDIC/ Hoàng Hồng Quân: tác giả; Nguyễn Hữu Hà: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1849 Nghiên cứu hoàn thiện để nâng cao chất lượng công tác duy tu sửa chữa đường bộ trên địa bàn tỉnh Nghệ An/ Nguyễn Thạc Hùng: tác giả; Đỗ Quốc 1

- Cường: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1850 Điều khiển hệ nâng hạ tải điện - thủy lực trên cơ sở Logic mờ/ Trần Liêm Hiệu : tác giả; Nguyễn Văn Tiềm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1851 Tìm hiểu về bài toán cực tiểu độ trễ MLP và ứng dụng/ Lê Xuân Tiến: tác giả; Đặng Thị Thu Hiền: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1852 Nghiên cứu kết cấu tường chắn có cốt lưới địa kỹ thuật hợp lý trong công trình giao thông khu vực miền núi tỉnh Lâm Đồng/ Nguyễn Đình Hải: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1853 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu của Công ty cổ phần Sông Đà 10/ Trần Hoàng Phương: tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1854 Nghiên cứu ổn định mái Taluy cho đường giao thông ở khu vực tỉnh Lâm Đồng bằng phương pháp neo trong đất/ Nguyễn Sỹ Nam: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1855 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án các công trình xây dựng huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng/ Trịnh Thanh Bá: tác giả; Phạm Phú Cường: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1856 Giải pháp nâng cao chất lượng giám định thép trong Trung tâm thử nghiệm - kiểm định công nghiệp (TVCI)/ Lê Nhân: tác giả; Nguyễn Văn Điệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1857 Nghiên cứu hoàn thiện công tác đấu thầu các công trình giao thông đường bộ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Công trình Giao thông Bắc Miền Trung/ Hoàng Thành Trung: tác giả; Đỗ Quốc Cường: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1858 Đánh giá tác động của quá trình rỉ mòn đến khả năng khai thác và tuổi thọ của kết cấu cầu thép ở Việt Nam/ Nguyễn Huy Quang: tác giả; Trần Đức Nhiệm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1859 Hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng của Công ty Cổ phần Tư vấn Công nghệ, thiết bị và Kiểm định xây dựng - CONINCO/ Đỗ Phương Thảo: tác giả; Nguyễn Thị Hồng Hạnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1860 Nghiên cứu sử dụng cấp phối sỏi suối gia cố xi măng làm móng và mặt đường ô tô tại tỉnh Lạng Sơn/ Nguyễn Mạnh Hà: tác giả; Lã Văn Chăm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27

cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|---|
| 1861 | Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch giao thông phường Cửa Nam, thành phố Vinh theo hướng hiện đại, đồng bộ, bền vững/ Phan Anh Tuấn: tác giả; Trần Tuấn Hiệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| | | |
| 136 | | |
| 1862 | Hoàn thiện công tác tổ chức đấu thầu tại Ban Quản lý dự án 2 - Bộ Giao thông vận tải/ Vũ Thị Dịu: tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1863 | Nghiên cứu áp dụng chỉ số sức kháng trượt quốc tế IFI vào đánh giá chất lượng mặt đường bê tông ASPHALT ở Việt Nam/ Trần Đình Hồ: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1864 | Giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu tại Công ty cổ phần tư vấn giám sát chất lượng công trình Thăng Long/ Phạm Thị Hương Len: tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1865 | Nghiên cứu giải pháp cải tạo nút giao thông ngã vòng thành phố Nha Trang/ Nguyễn Phi Lam: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1866 | Nghiên cứu các thông số kỹ thuật cơ bản của đường sắt điện khí hóa cho tuyến đường Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng/ Nghiêm Đình Thọ: tác giả; Lê Hải Hà: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1867 | Ảnh hưởng của khe hở hướng kính đến khả năng bôi trơn trong gối đỡ động cơ ô tô/ Dương Đình Hải: tác giả; Nguyễn Thiết Lập: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1868 | Nghiên cứu các giải pháp thiết kế và tổ chức giao thông nhằm nâng cao an toàn giao thông cho các nút giao thông tại thành phố Hà Nội. Áp dụng cho một số nút giao trên trục Cầu Giấy - Kim Mã/ Nguyễn Xuân Thành: tác giả; Nguyễn Văn Nam: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1869 | Tính toán phân bố tải trọng trên các trục ô tô tải và đoàn xe ô tô sowmi rơ mooc/ Phạm Hoàng Kỳ: tác giả; Nguyễn Văn Bang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 60 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1870 | Thiết kế bộ điều khiển RISE cho hệ thống treo Macpherson tích cực/ Lê Hữu Chức: tác giả; Đinh Thị Thanh Huyền: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

- 1871 Nghiên cứu các sự cố thường gặp trong quản lý khai thác đường miền núi vùng Tây Bắc Nghệ An/ Phạm Hồng Sửu: tác giả; Trần Tuấn Hiệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 129 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1872 Nghiên cứu sử dụng tỷ lệ xi măng cho giải pháp gia cố nền đất yếu bằng phương pháp cọc đất gia cố xi măng tại công trình: nhà máy xử lý khí Cà Mau, tỉnh Cà mau/ Nguyễn Văn Thường: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- [100] tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1873 Nghiên cứu, đánh giá an toàn giao thông mạng lưới đường huyện Mỹ Đức - Hà Nội/ Nguyễn Tuấn Hùng: tác giả; Bùi Xuân Cây: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1874 Đánh giá hiệu quả và ổn định phanh của đoàn ô tô theo quy chuẩn Việt Nam/ Nguyễn Như Thanh: tác giả; Trần Văn Như: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1875 Nghiên cứu khả năng sử dụng cọc bê tông ly tâm ứng suất trước làm tường chắn đất đoạn dọc đường đầu cầu số 4 thuộc dự án cải tạo 13 cầu trên đường tỉnh ĐT 941, tỉnh An Giang/ 1
-
- 137
- Thái Tấn Trí: tác giả; Nguyễn Đức Trọng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1876 Nghiên cứu động lực học hệ thống dẫn động ly hợp thủy lực trợ lực khí nén/ Nguyễn Trung Dũng: tác giả; Nguyễn Văn Bang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1877 Nghiên cứu, lập quy hoạch vị trí các điểm đầu nối và xây dựng cây xăng dầu trên các đường tỉnh do sở giao thông vận tải Hà Tĩnh quản lý/ Lương Đình Sỹ: tác giả; Bùi Xuân Cây: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 124 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1878 Hoàn thiện công tác tổ chức an toàn lao động tại Công ty Cổ phần 473 - Cienco 4/ Trường Diệu Thúy: tác giả; Phạm Văn Vạng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1879 Nghiên cứu quản lý nhà nước trong công tác vận hành bảo dưỡng đường sắt đô thị tại thành phố Hà Nội/ Nguyễn Đình Duy: tác giả; Nguyễn Hữu Hà: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 119 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1880 Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực công nghệ xây dựng công trình giao thông tại Công ty Cổ phần Xây dựng số 16 Thăng Long/ Phạm Trường Thọ: tác giả; Nguyễn Quang Phúc: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1881 Nghiên cứu ứng dụng hệ thống ghép kênh quang DWDM 100GB/S cho mạng 1

	truyền dẫn Viettel/ Phan Huy Giáp: tác giả; Nguyễn Cảnh Minh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	
1882	Giải pháp phát triển thị trường dịch vụ quảng cáo trực tuyến của Công ty Cổ phần quảng cáo Thông Minh/ Trần Tuyết Linh: tác giả; Vũ Trọng Tích: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1883	Nghiên cứu mạng VANET và ứng dụng trong hệ thống giao thông thông minh ITS/ Nguyễn Thanh Tùng: tác giả; Nguyễn Cảnh Minh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1884	Nghiên cứu sử dụng cấp phối đá dăm gia cố xi măng làm móng và mặt đường ở tỉnh Bình Phước/ Nguyễn Hữu Phú: tác giả; Nguyễn Đức Trọng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 85 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1885	Hoàn thiện công tác quản lý nhân sự của Ban quản lý đường sắt đô thị Hà Nội/ Vũ Quang Anh: tác giả; Từ Sỹ Sùa: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 99 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1886	Nghiên cứu nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty trách nhiệm hữu hạn tư vấn và xây dựng Đại học Giao thông Vận tải/ Triệu Thị Hạnh: tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 128 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1887	Xây dựng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 - 2000 cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nhà xuất bản Giao thông vận tải/ Nguyễn Trung Kiên: tác giả; Cao Minh Trường: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 106 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1888	Nghiên cứu sức cản khí động học trên vỏ của xe tự chế tham dự cuộc thi Shell - Eco Marathon/ Bùi Xuân Tùng: tác giả; Phạm Tất Thắng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
		138
1889	Nghiên cứu các phương thức điều chế tiên tiến trong truyền dẫn quang tốc độ cao/ Đoàn Thị Thùy Linh: tác giả; Nguyễn Cảnh Minh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1890	Các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa của Công ty cổ phần vận tải và thương mại đường sắt (Ratracco)/ Hoàng Thanh Tùng: tác giả; Lê Quân: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM	1
1891	Nghiên cứu các giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Nam Định/ Trần Trung Hiếu:	1

- tác giả; Nguyễn Thanh Chương: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1892 Nghiên cứu công nghệ truyền thoại trong hệ thống LTE trên nền tảng IMS/ Phạm Đức Việt: tác giả; Trịnh Quang Khải: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1893 Nghiên cứu ứng dụng giải pháp nền đường đắp có cốt sử dụng lưới địa kỹ thuật theo tiêu chuẩn Nhật Bản (Phương pháp RRR)/ Nguyễn Ngọc Anh: tác giả; Phạm Hoàng Kiên: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1894 Nghiên cứu một số phương pháp lọc nhiễu số liệu đo GPS RTK trong quan trắc công trình giao thông/ Hà Trung Hiếu: tác giả; Hồ Thị Lan Hương: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 65 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1895 Tăng cường công tác quản lý tài sản công trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Long/ Nguyễn Tùng Dương: tác giả; Đỗ Thị Ngọc Diệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1896 Nghiên cứu, đánh giá và đề xuất giải pháp nâng cao khả năng thông hành của quốc lộ 60 đoạn Km0+900 - Km15+200/ Nguyễn Minh Phương: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1897 Giải pháp tăng cường công tác quản lý điểm đỗ xe trên địa bàn thành phố Hà Nội của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Khai thác điểm đỗ xe Hà Nội/ Bùi Đăng Xuân: tác giả; Trần Thị Lan Hương: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1898 Nghiên cứu công nghệ truyền hình độ phân giải siêu cao (UHDTV) và khả năng ứng dụng thực tế/ Vũ Xuân Thắng: tác giả; Trần Thiện Chính: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1899 Xác định quy luật biến đổi của lực dẫn hướng và góc xô của bộ trục bánh toa xe khi chuyển động vào đường cong/ Vũ Mạnh Hùng: tác giả; Lê Văn Doanh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1900 Nghiên cứu giải pháp giảm thiểu tai nạn giao thông trên tuyến DT743, tỉnh Bình Dương/ Lê Thị Hiền: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1901 Hoàn thiện công tác quản trị hệ thống kênh phân phối sản phẩm thức ăn chăn nuôi tại Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam - Chi nhánh Xuân Mai Hà Nội/ Đỗ Đình Dũng: tác giả; Vũ Trọng Tích: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1902 Giải pháp Marketing nhằm phát triển thị trường dịch vụ quản lý phương tiện giao thông TRACKING.VN của Công ty Cổ phần Giải pháp Dịch vụ số/ Chu Phi Anh: tác giả; Nguyễn Đăng Quang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 125 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1903 Nghiên cứu động lực học và điều khiển hệ thống lái chủ động trên ô tô con/ Vũ Nguyên Thành: tác giả; Đào Mạnh Hùng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1904 Nghiên cứu ứng dụng mặt đường bê tông cốt thép dự ứng lực cho công trình mở rộng sân đỗ máy bay - Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất/ Trần Mạnh Hùng: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1905 Nghiên cứu đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông đường bộ tỉnh Bình Định đến năm 2030/ Nguyễn Khương Duy: tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1906 Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Thủ Đức/ Đào Việt Hưng: tác giả; Nguyễn Thị Hồng Hạnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1907 Nghiên cứu sử dụng cấp phối đá dăm gia cố xi măng và tro bay trong xây dựng móng và mặt đường ô tô ở Đồng Nai/ Nguyễn Phan Quỳnh Như: tác giả; Đức Đức Trọng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1908 Giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Xuyên Việt/ Đào Văn Mười: tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1909 Nghiên cứu khả năng sử dụng bê tông đầm lăn dùng vật liệu địa phương trong xây dựng đường giao thông nông thôn ở Bến Tre/ Phạm Anh Thuận: tác giả; Nguyễn Phước Minh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 101 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1910 Hoàn thiện công tác quản lý nhà nước về phương tiện vận tải ô tô trên địa bàn tỉnh Nam Định/ Phạm Thị Hoài: tác giả; Nguyễn Thị Thục: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 115 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1911 Nghiên cứu thiết kế anten vi dải cho hệ thống thu vệ tinh tầm thấp LEO/ Nguyễn Việt Dũng: tác giả; Phạm Hải Đăng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1912 Nghiên cứu đầu tư và phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ tỉnh Kon Tum đến năm 2025/ Lê Tuấn Anh: tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1913 Nghiên cứu đề xuất giải pháp xử lý nền đất yếu cho dự án mở rộng quốc lộ 1, đoạn KM1431 + 400 - KM1431 + 440 & KM1431 + 485 - KM1431 + 515, tỉnh 1

Khánh Hòa/ Nguyễn Minh Đệ: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.-
 Trường ĐHGTVT (Hồ Chí Minh), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01
 đĩa CD-ROM

- 1914 Một số giải pháp phát triển dịch vụ Logistics tại Trung tâm Logistics ICD Tiên Sơn/ Đặng Thị Ánh Tuyết: tác giả; Nguyễn Thị Vân Hà: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

Nghiên cứu một số giải pháp tăng cường quản lý nhà nước về trật tự an toàn giao thông

140

- 1915 đường bộ tại tỉnh Phú Thọ/ Khương Thanh Cao: tác giả; Trần Thị Lan Hương: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1916 Quy hoạch giao thông tỉnh huyện Đan Phượng - Thành phố Hà Nội/ Bùi Thanh Tùng: tác giả; Nguyễn Văn Thụy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1917 Nghiên cứu ảnh hưởng của tiến độ thi công đến chi phí đầu tư xây dựng, áp dụng cho dự án đầu tư xây dựng đường nội thị khu trung tâm huyện Quê Võ (Đoạn từ QL18 đi xã Bằng An)/ Đặng Văn Lâm: tác giả; Bùi Ngọc Toàn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1918 Nghiên cứu giải pháp đẩy mạnh cho vay tiêu dùng tại Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Nam Hà Nội/ Hoàng Anh Tuấn: tác giả; Trần Đức Thung: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1919 Giải pháp hoàn thiện công tác bán vé điện tử tại Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên vận tải đường sắt Hà Nội/ Lưu Thanh Đồng: tác giả; Nguyễn Thị Hồng Hạnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1920 Ứng dụng mô hình thông tin xây dựng (BIM) cho dự án đầu tư xây dựng đường D1, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh/ Võ Quốc Tài: tác giả; Nguyễn Phước Minh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1921 Nghiên cứu lập kế hoạch trung hạn bảo trì hệ thống mạng lưới đường bộ địa phương tỉnh Nghệ An áp dụng tiện ích RONET/ Nguyễn Duy Danh: tác giả; Trần Thị Kim Đăng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1922 Nghiên cứu ứng dụng mặt đường bê tông cốt thép - dự ứng lực cho đường nội bộ nhà máy điện phân nhôm Trần Hồng Quân/ Lâm Tấn Đạt: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1923 Giải pháp nâng cao an toàn - hạn chế tai nạn giao thông trên đường cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương/ Nguyễn Văn Hào: tác giả; Bùi Xuân 1

Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 80 tr.;
Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|---|
| 1924 | Nghiên cứu ứng dụng vật liệu Carboncor Asphalt cho Khu Đô thị Công nghệ FPT Đà Nẵng/ Lê Văn Định: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1925 | Nghiên cứu đánh giá công tác sửa chữa khắc phục hần lún vệt bánh xe lớp phủ bê tông nhựa công trình cầu Nguyệt Viên - Thanh Hóa/ Nguyễn Thanh Tùng: tác giả; Nguyễn Quang Phúc: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1926 | Xây dựng chiến lược kinh doanh cho Tổng công ty Thăng Long - Công ty cổ phần giai đoạn 2016 - 2026/ Nguyễn Hùng Cường: tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1927 | Nghiên cứu sử dụng cọc đất gia cố xi măng xử lý nền đất yếu hạng mục đường đầu cầu Trà Quýt thuộc dự án mở rộng Quốc lộ 1 Đoạn từ Km2118 + 600 - Km2127 + 320, tỉnh Sóc Trăng/ Trần Văn Vũ Hà: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1928 | Hoạch định chiến lược kinh doanh của Công ty Cổ phần xây dựng Miền Tây giai đoạn từ 2015 đến 2020/ Phạm Duy Thăng: tác giả; Đinh Đăng Quang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT | 1 |
| | 141 | |
| | (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | |
| 1929 | Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty Cổ phần Tấn Phát/ Lưu Xuân Khánh: tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1930 | Nghiên cứu ứng dụng giải pháp sàn giảm tải mềm trong việc xử lý chuyển tiếp độ lún hướng dẫn đầu cầu trên địa bàn tỉnh Bến Tre/ Nguyễn Hoàng Giang: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1931 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng thi công nền cho một số tuyến đường quận Long Biên/ Hoàng Huy Nam: tác giả; Lã Văn Châm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1932 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp đảm bảo an toàn giao thông tại các điểm đen trên tuyến Quốc lộ 13 - Đoạn qua Thành phố Thủ Dầu Một - tỉnh Bình Dương/ Nguyễn Minh Đảo: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 173 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 1933 | Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương/ Nguyễn Tất Đạt: tác giả; Lã Văn Châm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình | 1 |

vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1934 Nghiên cứu, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giao thông vận tải huyện Phú Xuyên đến năm 2030 tầm nhìn 2050/ Nguyễn Đình Tùng: tác giả; Lã Văn Châm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1935 Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình tại Công ty cổ phần xây dựng và phát triển đô thị Mekong Invest/ Lê Anh Tuấn: tác giả; Nguyễn Thanh Chương: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1936 Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng công trình tại Ban quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam/ Dương Vương Tuấn: tác giả; Nguyễn Hoàng Tùng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1937 Hoàn thiện công tác lập dự toán tại Công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng giao thông vận tải/ Dương Thị Hồng Thoa: tác giả; Bùi Ngọc Toàn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1938 Hoàn thiện công tác kiểm toán báo cáo quyết toán với đầu tư dự án hoàn thành của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán Hùng Vương/ Phạm Thị Hồng Nhung: tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1939 Hoàn thiện công tác quản lý, khai thác và bảo trì các công trình cầu - đường bộ trên địa bàn thành phố Hà Nội/ An Đức Mạnh: tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 78 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1940 Hoàn thiện công tác kiểm toán dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng tại Kiểm toán nhà nước chuyên ngành I/ Vương Trần Cương: tác giả; Thái Bá Cẩn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1941 Nghiên cứu hoàn thiện quản lý công tác bảo dưỡng thường xuyên đường bộ tại đoạn đường bộ tỉnh Hải Dương/ Trần Việt Khoa: tác giả; Đinh Đăng Quang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

142

- 1942 Giải pháp hoàn thiện công tác quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình tại Công ty Cổ phần đầu tư xây dựng hạ tầng và giao thông/ Nguyễn Cảnh Tuấn: tác giả; Thái Bá Cẩn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1943 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp tại Tổng công ty xây lắp dầu khí Nghệ An/ Võ Thành Nam: tác giả; Nguyễn Văn Điệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 1

cm+ 01 đĩa CD-ROM

- 1944 Nghiên cứu, đề xuất kết cấu áo đường hợp lý áp dụng cho tỉnh Bến Tre/ Võ Thanh Liêm: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 114 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1945 Hoàn thiện quản lý thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội Quận 9 - Thành phố Hồ Chí Minh/ Huỳnh Thị Ngọc Châu: tác giả; Nguyễn Đăng Quang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 87 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1946 Giải pháp tăng cường công tác chăm sóc khách hàng qua tổng đài 19008198 nhánh 1 của Trung tâm chăm sóc khách hàng Viettel/ Huỳnh Phi Hùng: tác giả; Trần Đức Thung: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1947 Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ thuyền viên Việt Nam của Công ty tàu dịch vụ dầu khí - PTSC Marine/ Bùi Ngọc Tân: tác giả; Nguyễn Hồng Thái: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1948 Nghiên cứu đề xuất biện pháp hoàn thiện công tác quản trị nhân sự tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Dịch vụ khảo sát và Công trình ngầm PTSC (PTSC G&S)/ Hoàng Ngọc Hà: tác giả; Nguyễn Hồng Thái: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 112 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1949 Thiết kế bộ điều khiển bền vững cho hệ trao đổi nhiệt/ Vũ Viết Thông: tác giả; Nguyễn Văn Tiềm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 92 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1950 Thiết kế bộ điều khiển Noron - PLC cho hệ băng tải động cơ một chiều không chổi than/ Phạm Thị Lụa: tác giả; Trịnh Miên Lương: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1951 Nghiên cứu sử dụng đất gia cố xi măng và vôi trong xây dựng đường giao thông nông thôn tại huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long/ Phạm Ngọc Anh Kha: tác giả; Nguyễn Đức Trọng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 84 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1952 Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng xây dựng công trình giao thông tại Khu quản lý giao thông đô thị số 2, thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Hồng Gám: tác giả; Lê Văn Bách: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1953 Nghiên cứu lựa chọn kết cấu áo đường hợp lý cho đường có nhiều xe tải nặng khu vực thành phố Hồ Chí Minh/ Phạm Hoàng An: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1954 Hoàn thiện và bổ sung quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ tỉnh Bến Tre đến năm 2020 tầm nhìn năm 2030/ Huỳnh Văn Như: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

Nghiên cứu sử dụng đá xay thay thế cho cát vàng, kết hợp tro bay khu vực huyện Mê Linh,

143

- 1955 thành phố Hà Nội làm mặt đường bê tông xi măng/ Nguyễn Tiến Dũng: tác giả; Lã Văn Chăm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1956 Hoàn thiện công tác thanh, quyết toán hợp đồng xây dựng tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Đầu tư 492./ Chu Thị Minh Phương: tác giả; Nguyễn Quỳnh Sang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 113 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1957 Hoàn thiện công tác lập hồ sơ dự thầu tại Công ty Vinaconex 1/ Đặng Minh Tuấn: tác giả; Vũ Trọng Tích: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 121 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM 1
- 1958 Nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu xây lắp của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng và thương mại Hoàng Thanh./ Bùi Thị Lan Phương: tác giả; Nghiêm Văn Dĩnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1959 Giải pháp tăng cường quản lý ngân sách nhà nước thành phố Hạ Long/ Nguyễn Thị Phương: tác giả; Nguyễn Đăng Quang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1960 Hoàn thiện công tác tạo động lực cho người lao động tại Công ty TNHH Tùng Lâm/ Trần Minh Tuấn :tác giả; Nguyễn Cao Ý :người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1961 Một số giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm xe khách 29 chỗ cho Công ty Cổ phần Cơ Khí Xây Dựng Giao Thông/ Phạm Lê Vũ.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 98 Tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27cm+ 01 CD-ROM 1
- 1962 Giải pháp nâng cao kết quả hoạt động của Trung tâm Khoa học công nghệ và Bảo vệ môi trường Giao thông vận tải - Viện Khoa học và Công nghệ Giao thông vận tải/ Nguyễn Văn Hách: tác giả; Nguyễn Đăng Quang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1963 Nghiên cứu động lực học và mô phỏng hệ thống truyền động thủy lực dẫn động bộ công tác của máy cào vơ phục vụ thi công đường hầm ở Việt Nam/ Phan Mạnh Cường: tác giả; Nguyễn Văn Vịnh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1964 Định hình hóa kết cấu áo đường mềm Quốc lộ khu vực Tây Bắc Việt Nam/ Đỗ Mạnh Hùng: tác giả; Phạm Huy Khang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1965 So sánh hiệu quả kinh tế khi sử dụng mặt đường bê tông nhựa và mặt đường bê tông xi măng/ Lương Văn Duy: tác giả; Vũ Đức Sỹ: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1966 Một số giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh tại Trung tâm chuyển giao công nghệ mới/ Nguyễn Hoàng Nam: tác giả; Nguyễn Xuân Hoàn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 CD-ROM 1
- 1967 Nghiên cứu, lựa chọn giải pháp xử lý đất yếu dưới nền đắp cho đoạn tuyến nối đường Võ Văn Kiệt và cao tốc Thành phố Hồ Chí Minh - Trung Lương/ Lưu Thị Xuân Ngọc: tác giả; Lã Văn Chăm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 CD-ROM 1
- 1968 Nghiên cứu sử dụng đất gia cố xi măng và tro bay trong xây dựng đường giao thông nông thôn tại huyện Đức Hòa, tỉnh Long An/ Võ Việt Chương: tác giả; Nguyễn Đức Trọng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 CD- 1

144

ROM

- 1969 Nghiên cứu và lựa chọn giải pháp xử lý đất yếu nền đường bằng bắc thám kết hợp hút chân không (VCM), gói thầu CWZAB, huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp/ Phan Văn Ba: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 CD-ROM 1
- 1970 Nghiên cứu sử dụng phương pháp thống kê đánh giá và đảm bảo chất lượng bê tông trong xây dựng cầu/ Cao Huy Thắng: tác giả; Nguyễn Thanh Sang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 150 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1971 Phân tích các sự cố trong xây dựng các công trình cầu trong địa phận tỉnh Hà Nam/ Lê Tiến Hoa: tác giả; Hoàng Việt Hải: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1972 Phân tích ứng xử của trụ cầu dưới tác dụng tải trọng va xô/ Khúc Văn Thắng: tác giả; Nguyễn Hữu Thuận: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1973 Tính toán khe co giãn bằng vật liệu đàn hồi (APJ) trên cầu đường ô tô dưới tác dụng của hoạt tải và nhiệt độ/ Hà Quang Tài: tác giả; Nguyễn Hữu Thuận: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 73 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1974 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giao thông huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đến năm 2030/ Nguyễn Thanh Hưng: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 CD-ROM 1

- 1975 Kiểm soát lún và ổn định của nền đắp cao trên đất yếu sau mô gia cố cọc đất - xi măng/ Nguyễn Thị Mỹ Phước: tác giả; Đỗ Anh Tú: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1976 Vận dụng bài toán quy hoạch tuyến tính để lựa chọn thiết bị hợp lý cho dây chuyền thi công tuyến năng lượng thủy điện Lai Châu/ Đồng Văn Thành: tác giả; Vũ Minh Đức: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1977 Phân tích các giải pháp gia cố nền móng cho công trình hầm chui trên địa bàn thành phố Hà Nội/ Nguyễn Huy Hoàng: tác giả; Hồ Xuân Nam: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1978 Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xây dựng An Phong/ Nguyễn Thị Kim Ngân: tác giả; Đỗ Thị Ngọc Diệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1979 Nghiên cứu giải pháp tăng cường thu ngân sách nhà nước trong lĩnh vực chuyển nhượng bất động sản trên địa bàn Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh/ Lê Thị Anh Vương: tác giả; Nguyễn Hồng Thái: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1980 Tăng cường kiểm soát nguồn thu thuế giá trị gia tăng từ các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh/ Nguyễn Thị Anh Ngọc: tác giả; Nguyễn Thị Bích Hằng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1981 Hoàn thiện quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ theo hình thức BOT tại Tổng cục đường bộ Việt Nam/ Nguyễn Anh Tuấn: tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

145

- 1982 Nghiên cứu giảm thiểu tai nạn giao thông tại một số điểm đen trong địa phận tỉnh Long An/ Trần Thiện Trúc: tác giả; Vũ Thế Sơn: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 122 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1983 Nghiên cứu lựa chọn biện pháp xử lý nền đất yếu cho Dự án Xây dựng Đại lộ Nam Sông Mã (Km15 + 510,00 - Km17+687,00) - Tỉnh Thanh Hóa/ Đặng Hoàng Việt: tác giả; Lã Văn Chăm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 110 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1984 Nghiên cứu lựa chọn biện pháp xử lý nền đất yếu bằng bác thấm cho gói thầu EX-3 (Km19+0.00 - Km33+0.00) thuộc dự án Đường ô tô cao tốc Hà Nội - Hải phòng/ Vũ Tất Tư: tác giả; Lã Văn Chăm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 132 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1

- 1985 Nghiên cứu và lựa chọn giải pháp xử lý đất yếu nền đường bằng giồng cát (SD), Dự án: Xây dựng tuyến Lộ Tẻ - Rạch Sỏi/ Trịnh Ngọc Cường: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 80 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1986 Giải pháp hoàn thiện quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Công viên Thống Nhất/ Nguyễn Hưng Quốc: tác giả; Nguyễn Cao Ý: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 104 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD- ROM 1
- 1987 Giải pháp tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài vào Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay/ Lê Quang Vinh: tác giả; Nguyễn Thị Bích Hằng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1988 Hoàn thiện công tác quản lý khối lượng thi công xây dựng công trình tại Tổng Công ty đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam/ Đoàn Thị Vân: tác giả; Đặng Thị Xuân Mai: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 111 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1989 Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ Internet tại Công ty cổ phần viễn thông FPT chi nhánh Đồng Nai/ Hồ Minh Kiên: tác giả; Trần Đức Thung: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 100 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1990 Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh/ Cao Minh Hải: tác giả; Nguyễn Hồng Thái: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 131 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1991 Giải pháp tăng cường hoạt động Marketing tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vận tải Đường sắt Hà Nội/ Lê Thị Thảo: tác giả; Vũ Trọng Tích: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 138 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1992 Nghiên cứu đánh giá độ tin cậy khung giá chuyển hướng đầu máy D13E trên cơ sở độ bền môi/ Khuất Minh Tâm: tác giả; Phạm Lê Tiến: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1993 Phân tích ứng xử nút khung liên hợp thép - bê tông cốt thép/ Trịnh Việt Thái: tác giả; Nguyễn Xuân Huy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1994 Nghiên cứu giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chất lượng xây dựng của Công ty trách nhiệm hữu hạn xây dựng thương mại Việt Thái/ Ứng Trọng Đông: tác giả; Bùi Trọng Cầu: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 118 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- Hoàn thiện công tác quản lý thi công xây dựng công trình tại Công ty Cổ phần xây dựng công

- 1995 trình giao thông 519/ Nguyễn Thị Hương: tác giả; Bùi Ngọc Toàn: người 1

- hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 116 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM
- 1996 Nghiên cứu thành phần, tính chất cơ học của bê tông dùng xỉ hạt nghiền mịn để làm mặt đường bê tông xi măng/ Lê Đình Túy: tác giả; Nguyễn Thanh Sang: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 74 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1997 Nghiên cứu gia cường đường hầm đất bằng phụ gia DB500 phục vụ công tác huấn luyện tại Trung tâm thực hành Trường sĩ quan Công binh - Tỉnh Bình Dương/ Trần Trung Hiếu: tác giả; Nguyễn Phước Minh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 90 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1998 Giải pháp hạn chế rủi ro tín dụng tại Ngân hàng thương mại cổ phần Hàng hải Việt Nam chi nhánh Hồ Chí Minh/ Đặng Thị Nga: tác giả; Đỗ Thị Ngọc Diệp: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 108 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 1999 Giải pháp nâng cao tốc độ hành trình của ô tô buýt trên tuyến Phan Đăng Lưu, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh/ Trần Thị Minh Tâm: tác giả; Nguyễn Văn Hùng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 96 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 2000 Nghiên cứu đánh giá hiệu quả cải thiện mức độ phục vụ của nút giao Thanh Xuân nhờ giải pháp hầm chui Thanh Xuân - Thành phố Hà Nội/ Lê Trung Kiên: tác giả; Trần Thị Kim Đăng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 102 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 2001 Giải pháp nâng cao khả năng cạnh tranh trong đấu thầu của Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng công trình Thiên Lý/ Hoàng Thị Bạ: tác giả; Nguyễn Thanh Chương: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 103 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 2002 Hoàn thiện công tác quản lý dự án tại Ban quản lý dự án xây dựng cung hữu nghị Việt - Trung/ Nguyễn Hồng Hà: tác giả; Từ Sỹ Sùa: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM 1
- 2003 Nghiên cứu hoàn thiện quy hoạch mạng lưới giao thông huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội đến năm 2030/ Nguyễn Thanh Hưng: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 120 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 CD-ROM 1
- 2004 Nghiên cứu ảnh hưởng của cốt sợi thép phân tán tới đặc tính biến dạng của bê tông xi măng/ Nguyễn Thanh Bình: tác giả; Hồ Anh Cương: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM 1
- 2005 Nghiên cứu ảnh hưởng kết cấu đầu máy, đường sắt đến tính năng thông qua đường cong/ Mai Văn Ngọc: tác giả; Mai Văn Thắm: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM 1
- 2006 Đánh giá tuổi bền mỗi bộ phận chạy đầu máy, toa xe theo lý thuyết tổn thương tích lũy trên cơ sở các dữ liệu thử nghiệm về vật liệu và tải trọng/ 1

Nguyễn Thị Bích Đào: tác giả; Đỗ Đức Tuấn: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (Hà Nội), 2016.- 77 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM

- | | | |
|------|---|---|
| 2007 | Xây dựng mô hình lý thuyết và thiết kế kỹ thuật hệ thống điều khiển công suất cho động cơ diesel phun nhiên liệu điện tử trên đầu máy/ Phạm Văn Sỹ: tác giả; Đỗ Việt Dũng: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (Hà Nội), 2016.- 97 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM | 1 |
| 2008 | Xác định lực kéo và lực hãm cần thiết của đoàn tàu hàng chở than trên tuyến Uông Bí - Vàng Danh/ Nguyễn Hữu Quỳnh: tác giả; Nguyễn Văn Chuyên: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (Hà Nội), 2016.- 75 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM | 1 |

147

- | | | |
|------|--|---|
| 2009 | Hoàn thiện công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình tại Cục Quản lý xây dựng cơ bản và doanh trại, Tổng Cục Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ Công an/ Phan Mạnh Phú: tác giả; Bùi Ngọc Toàn: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (Hà Nội), 2016.- 94 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM | 1 |
| 2010 | Hoàn thiện công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tại quận Long Biên/ Lưu Thị Thêu: tác giả; Nguyễn Hoàng Tùng: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (Hà Nội), 2016.- 82 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM | 1 |
| 2011 | Hoàn thiện công tác quản lý chất lượng trong thi công xây dựng công trình tại Tổng công ty đầu tư phát triển hạ tầng đô thị UDIC/ Nguyễn Trọng Trung: tác giả; Bùi Ngọc Toàn: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (Hà Nội), 2016.- 91 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM | 1 |
| 2012 | Giải pháp nâng cao năng lực tư vấn của Công ty cổ phần giải pháp công nghệ xây dựng quốc tế Việt Nam (VITEC)/ Nguyễn Duy Công: tác giả; Nguyễn Thanh Chương: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (Hà Nội), 2016.- 88 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD - ROM | 1 |
| 2013 | Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng, tiến độ các công trình giao thông trên địa bàn huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp/ Nguyễn Thành Trí: tác giả; Bùi Xuân Cậy: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (TP. Hồ Chí Minh), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2014 | Nghiên cứu giải pháp ảo hóa hệ thống máy chủ trường Đại học Kinh tế Quốc dân/ Đỗ Anh Công: tác giả; Trần Văn Dũng: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (Hà Nội), 2016.- 107 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2015 | Nghiên cứu giải pháp an ninh cho Trung tâm dữ liệu ảo và ứng dụng/ Nguyễn Đình Tiến: tác giả; Trần Văn Dũng: người hướng dẫn.- Trường ĐH GTVT (Hà Nội), 2016.- 98 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2016 | Nghiên cứu phương pháp giải bài toán dự báo chuỗi thời gian mờ và ứng dụng trong dự báo số thí sinh đăng ký thi vào trường Đại học Giao thông vận tải/ Đào Thùy Ngọc: tác giả; Nguyễn Văn Long: người hướng dẫn.- Trường | 1 |

ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 70 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|-----|
| 2017 | Nghiên cứu giải thuật lai mờ - Nơ ron giải bài toán xấp xỉ mô hình mờ nhiều biến/ Nguyễn Xuân Thụ: tác giả; Phạm Thanh Hà: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 61 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2018 | Phương pháp lập luận mờ đa điều kiện theo tiếp cận đại số gia tử/ Vũ Quốc Lễ: tác giả; Phạm Thanh Hà: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 64 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2019 | Tính toán và khảo sát dao động cho đoàn ô tô sơ mi rơ moóc chở container/ Vũ Sỹ Huy: tác giả; Lê Lăng Vân: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 63 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2020 | Cải thiện thuật toán phân đoạn ảnh thông qua các đặc trưng của ảnh áp dụng trong ảnh y học/ Nguyễn Ngọc Tuấn: tác giả; Nguyễn Trọng Phúc: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 68 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2021 | Cải thiện thuật toán FCM trong bài toán phân đoạn ảnh nhằm nâng cao hiệu quả với ảnh màu/ Lê Thị Thu Thủy: tác giả; Nguyễn Trọng Phúc: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 72 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2022 | Nghiên cứu điều chế và phân bố công suất thích ứng của máy phát MIMO trong trường hợp | 1 |
| | | 148 |
| | thông tin kênh không hoàn thiện/ Đỗ Bảo Sơn: tác giả; Trần Hoài Trung: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 95 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | |
| 2023 | Nghiên cứu phương pháp giải bài toán dự báo chuỗi thời gian mờ ứng dụng trong dự báo chỉ số chứng khoán/ Nguyễn Thị Kiều Chinh: tác giả; Nguyễn Văn Long: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 105 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2024 | Nghiên cứu phân hệ đa phương tiện IMS trong mạng cố định cố định và giải pháp tích hợp với mạng di động/ Vũ Anh Nam: tác giả; Nguyễn Cảnh Minh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 83 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2025 | Nghiên cứu chuẩn và giao thức truyền dữ liệu trong IoT/ Phùng Đăng Tiến: tác giả; Nguyễn Cảnh Minh: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 93 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2026 | Xây dựng văn hóa doanh nghiệp tại Công ty Cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex Mec/ Lê Thanh Hào: tác giả; Vũ Trọng Tích: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 79 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2027 | Nghiên cứu phương thức định vị OTDOA ứng dụng trong hệ thống thông tin | 1 |

di động LTE/ Nguyễn Trường Giang: tác giả; Trịnh Quang Khải: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM

- | | | |
|------|--|---|
| 2028 | Nghiên cứu và đánh giá giao thức định tuyến trọng mạng Manet/ Bùi Thị Hồng: tác giả; Phạm Hải Đăng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 76 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2029 | Các giải pháp quy hoạch cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và xử lý nước thải thành phố Tân An tỉnh Long An theo xu hướng phát triển bền vững/ Võ Đình Quang: tác giả; Nguyễn Huy Thập: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 89 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2030 | Nghiên cứu giải pháp nâng cao tính an toàn trong hệ thống hội nghị truyền hình/ Vũ Hải Triều: tác giả; Trịnh Quang Khải: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 81 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2031 | Nghiên cứu ứng dụng giải thuật di truyền giải quyết một số bài toán có không gian tìm kiếm lớn/ Nguyễn Thị Thanh Thảo: tác giả; Phạm Thanh Hà: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 67 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |
| 2032 | Nghiên cứu tính toán đối tượng giao dịch và hệ thống kiểu để tính cận trên tài nguyên sử dụng của các chương trình giao dịch/ Nguyễn Việt Hưng: tác giả; Trần Anh Dũng, Trương Anh Hoàng: người hướng dẫn.- Trường ĐHGTVT (Hà Nội), 2016.- 66 tr.; Hình vẽ, bảng biểu, 27 cm+ 01 đĩa CD-ROM | 1 |

Tổng cộng theo loại tài liệu: 2032

Tổng cộng: 2032